

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN ĐIỀU TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỬ TRI
THỊ TRẤN ĐIỀU TRÌ

STT	Họ và tên (đại diện hộ gia đình)	Ngày, tháng, năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Ghi chú
	KP ĐIỀU TRÌ					
1	ĐẶNG VĂN KHOA	18/07/1973	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
2	HỒ THỊ XUÂN HƯƠNG	01/02/1956		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
3	LÊ CÔNG TRẠNG	09/02/1962	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
4	LÊ CÔNG TRẠNG	09/02/1962	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
5	ĐOÀN THANH PHONG	14/04/1964	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
6	ĐẶNG VĂN TÂM	11/12/1966	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
7	LÊ VĂN TUÂN	03/03/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
8	LƯƠNG THỊ BÍCH CẨM	10/09/1974		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
9	PHAN CỬU	02/11/1965	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
10	NGUYỄN THỊ THẬU	12/03/1926		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
11	NGUYỄN THỊ DUỖNG	20/10/1965		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
12	LÊ VĂN ẾCH	15/06/1964	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
13	ĐẶNG VĂN TỈNH	10/12/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
14	HUỖNH THỊ ÁNH TUYẾT	12/06/1960	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
15	DƯƠNG VĂN LƯỜNG	02/02/1961	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
16	ĐẶNG TẤN HẰNG	10/06/1963	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
17	NGUYỄN NGỌC HÙNG	02/02/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
18	ĐẶNG VĂN CHỮ	02/03/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
19	TRẦN THIÊN NHIÊN	08/07/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
20	NGUYỄN THỊ THÚY	20/10/1947		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
21	NGUYỄN THỊ BÍCH	01/02/1966		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
22	TÔ THỊ MỸ NGỌC	01/07/1986		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
23	TRẦN HỮU LÊ	01/10/1962	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
24	NGUYỄN VĂN THAO	10/06/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
25	ĐẶNG THỊ CÚC	20/04/1942		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
26	ĐỖ ĐỨC TUÂN	20/04/1975	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
27	HÀ THỊ QUYNH	20/06/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
28	LÊ THỊ NĂM	10/10/1935		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
29	PHẠM VĂN VINH	10/10/1944	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
30	ĐẶNG VĂN TRÚNG	07/12/1950	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
31	NGÔ THỊ MAI	16/08/1955		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
32	PHẠM PHƯỚC THƯỜNG	01/08/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
33	TRẦN MINH QUANG	10/03/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
34	BÙI THỊ THUẦN	18/09/1960		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
35	TRẦN QUỐC KÍNH	16/02/1992	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
36	TRẦN KIM TÍN	25/6/1990	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
37	LÊ THỊ MAI	30/06/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
38	NGUYỄN THỊ MỸ THOA	27/01/1978		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
39	ĐÀM THỊ HỒNG CHUNG	27/04/1960		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
40	LÂM QUANG HIỂU	05/09/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
41	LÊ THANH BÌNH	01/01/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
42	PHẠM DUY SANG	06/06/1971	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
43	ĐỖ MINH CHÁU	02/10/1964	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
44	LÊ THỊ BÍCH HÒA	20/02/1966		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
45	HÀ XUÂN THUẬN	10/02/1986	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
46	NGUYỄN VĂN HƠN	13/04/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
47	BÙI THỊ HỒNG HOA	15/10/1979		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
48	HUỖNH THỊ MINH PHƯỢNG	18/2/1962		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
49	LÂM BÁ LỰC	03/09/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
50	LÊ VĂN NGHĨA	10/02/1968	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
51	NGUYỄN BƯỚC	28/6/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
52	NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG	26/10/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
53	ĐẶNG VĂN MÂY	11/06/1958	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ
54	NGUYỄN VĂN KINH	03/10/1966			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRÌ

55	VƯƠNG ĐÌNH LỢI	12/10/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
56	ĐÀO XUÂN DUY	05/04/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
57	LÊ THỊ NHẬN	30/12/1961		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
58	LÊ SĨ CHÂU	14/07/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
59	NGUYỄN VĂN SEN	02/07/1965	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
60	TRẦN THỊ NGỌC MỘNG	11/07/1971		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
61	BÙI THÁI PHÚC	11/02/1973	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
62	LÊ VĂN PHA	20/09/1962	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
63	ĐÌNH THỊ THU	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
64	TRẦN ANH QUY	08/12/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
65	NGUYỄN HÒA	27/07/1943	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
66	PHẠM GIAI	20/08/1942	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
67	BÙ THÁI NGUYỄN	2/12/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
68	ĐẶNG TUẤN VINH	20/10/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
69	PHẠM VĂN TIẾN	08/01/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
70	NGUYỄN VĂN HÒA	10/12/1975	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
71	PHẠM THỊ VINH DỰ	30/05/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
72	TRẦN QUỐC BẢO	20/09/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
73	HUỶNH THỊ HẠNH	12/10/1972		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
74	PHẠM HỒNG LỘC	28/07/1997	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
75	ĐẶNG THÀNH TÍN	20/04/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
76	ĐẶNG MINH TOÀN	19/05/1986	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
77	HUỶNH VĂN CƯ	18/03/1956	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
78	LÊ VĂN QUỐC	9/3/1988	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
79	LÊ SĨ BÌNH	22/2/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
80	TRẦN THỊ THUY	28/12/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
81	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	10/2/1955		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
82	LÊ ĐỨC THẨM	17/04/1968	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
83	NGUYỄN TRỌNG SƠN	04/06/1970	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
84	LÊ ĐỨC HIỀN	01/09/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
85	VÕ THỊ MUỘI	20/05/1935		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
86	ĐẶNG VĂN HẠNH	02/09/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
87	NGUYỄN VĂN TOÀN	05/11/1968	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
88	NGUYỄN THỊ MINH TRÚC	01/04/1990		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
89	LƯƠNG VĂN THANH	02/03/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
90	NGUYỄN VĂN ĐỘ	02/03/1939			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
91	PHẠM DUY TÂM	20/01/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
92	NGÔ HOÀNG LÊ	27/03/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
93	NGUYỄN THỊ XUÂN TỊNH	25/09/1973		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
94	NGUYỄN THỊ THU TRANG	11/03/1956		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
95	HUỶNH SANH	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
96	PHẠM VĂN HIỀN	02/11/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
97	LÊ THỊ LANG	02/06/1967		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
98	LÊ THỊ LÝ	01/01/1936		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
99	ĐẶNG MINH KỶ	30/11/1989	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
100	NGUYỄN VĂN HỘI	01/09/1958	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
101	VÕ THỊ NGỌC THỊ	07/10/1966		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
102	ĐẶNG THỊ HƯƠNG THƠM	20/03/1975		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
103	ĐẶNG QUANG HUY	15/01/1987	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
104	NGUYỄN THỊ LỚN	10/11/1966		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
105	LÊ THỊ SƠN	20/02/1952		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
106	NGUYỄN VĂN NHỰT	02/10/1985	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
107	MAI PHÁT HUY	22/08/2000	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
108	NGUYỄN HỒNG TRỌNG	15/08/1986	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
109	LÂM BÁ MẮM	17/01/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
110	ĐẶNG THỊ ĐỘ	10/06/1982		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
111	NGUYỄN HIỆP	12/11/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
112	ĐỖ THỊ BÌ	02/02/1942		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
113	LÊ BÁ THỊNH	12/10/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
114	ĐẶNG VĂN THỊN	15/07/1990	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
115	NGUYỄN NGỌC ANH	16/08/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
116	NGUYỄN THỊ ANH	18/05/1956		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
117	NGUYỄN HỮU	20/10/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ

118	NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH	30/09/1982		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
119	HÀ HUY HAI	02/02/1985	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
120	TRẦN KHẮC HOÀNG	18/04/1988			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
121	LÊ THỊ PHỒ	10/02/1950			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
122	BUI VĂN ANH	18/11/1971			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
123	NGUYỄN THÀNH TRUNG	06/01/1978			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
124	NGUYỄN THỊ TỔ ANH	04/12/1977		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
125	NGUYỄN THỊ PHI	03/11/1962		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
126	NGUYỄN NGỌC KIỀU	20/12/1979			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
127	LÝ NGỌC HIỆP	15/10/1977			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
128	PHẠM HỒNG VÂN	24/09/1950			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
129	ĐÀO VĂN TUÂN	01/12/1967			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
130	ĐẶNG THỊ NUÔI	25/10/1950		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
131	LÊ XUÂN QUANG	02/05/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
132	NGUYỄN DUY AN	20/08/1987	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
133	ĐOÀN VĂN LONG	04/11/1949	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
134	TRẦN THANH KHANG	06/11/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
135	LÊ THANH BÌNH	24/10/1981	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
136	PHẠM LƯU CƯỜNG	16/07/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
137	TÔ TẤN HẢI	27/12/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
138	NGUYỄN KIM TÙNG	25/01/1990	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
139	ĐẶNG VĂN TẠO	03/04/1955	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
140	ĐỖ BẢO TOÀN	27/07/1983			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
141	NGUYỄN HÙNG VỸ	17/09/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
142	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	01/01/1975		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
143	TRẦN THỊ ĐỒNG	26/12/1949		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
144	NGUYỄN THỊ THÀNH	20/11/1968		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
145	TRẦN ĐÌNH THUNG	21/08/1945	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
146	PHẠM VĂN HÒA	15/12/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
147	LÊ THANH XANH	10/02/1965	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
148	TRẦN VĂN PHÚC	04/09/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
149	NGUYỄN DUY KHA	20/08/1987	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
150	NGUYỄN ĐÌNH TRINH	12/09/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
151	VÕ CÔNG THI	12/08/1990	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
152	ĐẶNG THỊ HOA	01/12/1987		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
153	ĐẶNG THỊ MINH LOAN	01/02/1982		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
154	NGUYỄN HÙNG VIỆT	20/07/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
155	LÊ VĂN PHƯỚC	01/01/1943	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
156	LÊ NHẬT TRƯỜNG	12/10/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
157	PHAN THỊ TÝ	12/07/1935		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
158	PHẠM DUY CƯỜNG	06/10/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
159	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	18/3/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
160	LÊ ĐẠI TÀI	24/03/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
161	ĐỖ THỊ BÀN	10/04/1957		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
162	ĐẶNG NGỌC TRÍ	19/08/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
163	VÕ VĂN SƠN	20/01/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
164	ĐẶNG VĂN ĐANG	10/09/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
165	ĐẶNG TRƯỜNG QUỐC	28/08/1979	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
166	TRƯƠNG THÀNH TIẾN	28/09/1959	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
167	PHẠM DUY TRÍ	19/01/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
168	BUI VÕ LINH	16/04/1981	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
169	LÊ ĐỨC TUÂN	06/08/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
170	NGUYỄN THỊ THANH	20/07/1986		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
171	LÊ VĂN Ý	16/12/1994	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
172	NGUYỄN THỊ TÂM	08/08/1971		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
173	TÂN THỊ BÍCH	10/10/1978		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
174	LƯƠNG VĂN PHONG	06/04/1960	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
175	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	05/09/1993		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
176	PHẠM TÔN NGUYỄN	01/11/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
177	VÕ THỊ HƯƠNG	20/10/1947		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
178	NGUYỄN VĂN SƠN	20/3/1971	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
179	TRẦN ANH VÂN	01/12/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
180	LÊ THỊ THANH	15/6/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ

181	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	04/02/1974		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
182	PHẠM VĂN NHANH	19/8/1975	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
183	ĐẶNG THỊ RỜI	20/4/1946		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
184	LÊ CAO TRÍ	24/11/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
185	PHẠM VĂN TÂY	06/08/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
186	NGUYỄN THANH THIÊN	01/12/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
187	LÂM THANH TRƯỜNG	15/2/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
188	TRẦN THỊ LÊ HUYỀN	14/1/1958		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
189	VÕ HỒNG LANG	07/06/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
190	LÊ SĨ HÙNG	06/04/1951	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
191	NGUYỄN THỊ MẠN	25/07/1972		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
192	NGUYỄN HOA	10/10/1958	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
193	LÊ THỂ VẠN	23/12/1965	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
194	LÊ THỊ LỰU	02/03/1938		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
195	ĐẶNG VĂN THÔNG	20/06/1971	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
196	NGUYỄN LÊ HIỀN	12/03/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
197	HUỖNH THỊ THANH TÂM	10/05/1956		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
198	NGUYỄN THỊ HOA	15/08/1955		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
199	TRẦN THỊ LÊ THỦY	04/10/1968		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
200	VÕ THỊ HƯỜNG	18/06/1963		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
201	PHẠM THỊ TÂM	08/01/1970		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
202	PHẠM VĂN TRINH	30/10/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
203	NGUYỄN THỊ THU	12/08/1980		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
204	VÕ THỊ DUNG	20/06/1960		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
205	HUỖNH NGỌC LỊCH	09/12/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
206	DƯƠNG THỊ TƯ	03/06/1971		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
207	ĐẶNG THỊ HẢO	01/01/1955		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
208	TRẦN TRỌNG THANH	04/04/1971	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
209	NGUYỄN HÀ	23/02/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
210	ĐẶNG THÀNH THƯƠNG	18/08/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
211	PHẠM VĂN TOÀN	17/06/1979	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
212	LÊ THỊ KHẢ	27/07/1941		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
213	TRẦN NGỌC CHÂU	17/10/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
214	TRẦN TUẤN SĨ	10/02/1965	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
215	PHAN THỊ THU THỦY	10/03/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
216	ĐẶNG THÀNH LONG	02/12/1955	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
217	LÊ BẢO ĐỒNG	22/08/1985	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
218	PHAN THỊ THU TRANG	23/08/1976		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
219	NGUYỄN LÊ ĐỨC	16/03/1985	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
220	PHẠM VỸ	24/07/1985	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
221	ĐẶNG THÈN VINH	01/11/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
222	ĐẶNG VĂN HIỆU	02/04/1964	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
223	VÕ THỊ ÁI NGHĨA	01/02/1990		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
224	VÕ DIỆP TOÀN	12/02/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
225	PHẠM VĂN TUẤN	22/10/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
226	NGUYỄN THỊ KIM KHANH	02/09/1969		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
227	ĐẶNG THỊ SINH	02/12/1952		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
228	LÂM QUANG TUẤN	20/01/1970	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
229	LÊ VĂN KHIÊM	26/10/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
230	NGUYỄN THỨA	06/02/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
231	LÊ ĐĂNG	19/08/1945	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
232	NGUYỄN ĐÌNH HOÀI	30/06/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
233	HUỖNH VĂN HIỆU	12/01/1993	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
234	NGUYỄN VĂN SÁU	10/10/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
235	ĐẶNG THÀNH GIÁO	20/02/1950	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
236	LÊ QUANG HỘI	12/03/1953	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
237	ĐẶNG QUANG CHƯƠNG	30/06/1996	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
238	ĐẶNG THIỀU QUANG	03/11/1950	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
239	NGUYỄN VIỆT VŨ	04/01/1980	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
240	ĐẶNG THÀNH ĐẠI	28/07/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
241	LÂM THỊ THẢO	28/04/1980		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
242	HỒ VĂN ĐẮC	03/09/1977	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
243	ĐỖ VĂN TRƯỜNG	20/02/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ

244	ĐINH THỊ CÚC	16/05/1950		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
245	LÊ THỊ THỦY TRIỀU	10/10/1959		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
246	NGUYỄN TUẤN TRUNG	10/08/1968	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
247	LÂM LỢI	01/01/1930	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
248	NGUYỄN THÀNH TRUNG	25/06/1979	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
249	NGUYỄN VĂN TÀU	03/03/1981	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
250	NGUYỄN THỊ LỆ DUNG	23/06/1984		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
251	ĐẶNG VĂN HIỀN	04/01/1973	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
252	NGUYỄN ĐẮC BAN	06/10/1972	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
253	PHAN ĐẠI LÂN	18/4/1987	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
254	PHAN VĂN KHANG	02/08/1986	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
255	VÕ HỒNG CHÂU	10/09/1958	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
256	NGUYỄN KIM HOÀNG	20/10/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
257	TRẦN THỊ LĂNG	09/02/1971		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
258	TRẦN THỊ AI	01/01/1964			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
259	DƯƠNG THỊ SÁU	01/10/1974			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
260	TRẦN THỊ ĐI	06/04/1964			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
261	TRẦN VĂN TÝ	20/10/1935	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
262	NGUYỄN THỊ NHỎ	25/5/1990			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
263	ĐẶNG MINH TRƯỜNG	18/7/1987			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
264	ĐINH VĂN BÌNH	05/08/1973			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
265	MAI THỊ THẠM	20/4/1946		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
266	ĐINH CÔNG HIẾU	09/10/1986			Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
267	LÊ THỊ NGỌC KHANH	24/10/1975		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
268	HÀ QUỐC DŨNG	03/04/1979	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
269	TRẦN HỒNG VINH	26/12/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
270	LÊ VĂN PHONG	09/10/1981	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
271	ĐOÀN QUỐC ÁI	04/09/1970	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
272	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÀI	02/05/1963		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
273	NGUYỄN THỊ HUỆ	20/07/1980		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
274	ĐẶNG THỊ HUƠNG	01/01/1968		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
275	PHAN ĐẠI LONG	06/10/1984	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
276	LÊ THỊ KHÁNH	13/11/1952		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
277	NGUYỄN THỊ ĐẸP	04/03/1973		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
278	LÊ ĐỨC QUÝ	11/04/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
279	NGUYỄN VĂN HIỂN	01/01/1979	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
280	LÊ VĂN LỢI	16/05/1970	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
281	TRẦN THẾ LỰC	24/02/1956	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
282	ĐỖ THỊ THANH THỦY	26/12/1973		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
283	LÊ CỰ HÙNG	10/10/1923	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
284	ĐỖ VĂN DIỆP	20/02/1944	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
285	LÊ THANH TRIỀU	29/01/1971	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
286	PHẠM VĂN THẮNG	18/07/1982	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
287	NGUYỄN MINH DŨƠNG	21/08/1976	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
288	ĐẶNG VĂN TRỌNG	16/02/1985	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
289	NGUYỄN MINH TÂM	05/11/1981	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
290	LÂM BÁ DŨNG	21/07/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
291	NGUYỄN NĂM	21/07/1963	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
292	LÊ TRIẾT SƠN	01/01/1968	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
293	LÊ THANH AN	20/10/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
294	TRÌNH VĂN CẢNH	30/06/1963	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
295	NGUYỄN THỊ CẢNH	27/10/1957		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
296	NGUYỄN VĂN ÁNH	01/01/1973	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
297	NGUYỄN NGỌC PHÙNG	02/12/1960	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
298	ĐỖ THỊ THẢY	04/07/1932		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
299	ĐÀO THỊ SƯỞNG	15/05/1975		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
300	TRẦN QUANG VŨ	31/05/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
301	ĐOÀN VĂN ẮN	05/05/1971	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
302	PHẠM CÔNG DANH	01/01/1968	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
303	TRẦN QUANG ĐẠT	05/10/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
304	ĐOÀN THANH CẢNH	01/02/1987	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
305	NGUYỄN THỊ SÁU	30/01/1957		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
306	TRẦN THỊ MINH KHUÊ	22/10/1950		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ

307	NGUYỄN CẢNH THU	10/12/1963	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
308	NGUYỄN NGỌC PHÂN	29/03/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
309	HÀ HUY SƠN	06/02/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
310	ĐẶNG PHƯƠNG DUNG	02/01/1989		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
311	ĐẶNG QUANG CÔNG	10/07/1960	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
312	LÊ XUÂN KHIÊM	21/08/1969	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
313	TRINH THỊ THANH LANG	01/01/1973		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
314	TRẦN THANH TUẤN	26/10/1983	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
315	PHẠM KIẾN TRINH	28/08/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
316	ĐẶNG XUÂN TUYẾN	03/04/1952	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
317	NGUYỄN THỊ PHÂN	11/01/1945		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
318	NGUYỄN THỊ THUẬN	12/01/1963		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
319	TRẦN THỊ THU HÀ	02/02/1958		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
320	ĐỖ THỊ HOÀNG	24/12/1955		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
321	LÊ ĐỨC THỌ	28/6/1954	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
322	ĐẶNG VĂN BẢO	16/4/1967	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
323	TRẦN DUY TUẤN	08/11/1978	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
324	LÊ ĐẶNG THÀNH DANH	01/06/1974	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
325	TRẦN THỊ LIỄU	02/10/1948		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
326	TRẦN THỊ BÔNG	06/05/1937		X	Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
327	NGUYỄN VĂN TÌNH	26/05/1970	X		Kinh	TỔ 5, ĐIỀU TRỊ
328	LÊ VĂN PHẨM	13/06/1958	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
329	NGUYỄN VĂN TIẾP	02/08/1954		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
330	TRẦN VĂN HOÀNG	15/05/1984	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
331	ĐỖ VĂN HÒA	20/03/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
332	NGUYỄN VĂN TÂN	04/08/1970	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
333	HỒ THỊ HOÀ	20/02/1936		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
334	LÊ CÔNG LỢI	07/12/1995	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
335	LÊ THỊ KIM THOA	09/12/1969		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
336	BÙI THỊ HẠNH	20/01/1964		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
337	NGÔ VĂN ĐÀO	07/07/1962	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
338	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	28/3/1966	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
339	NGUYỄN VĂN LIÊN	06/04/1950	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
340	ĐOÀN VĂN NHÂN	17/8/1973	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
341	ĐỖ THUY TRANG	01/10/1998		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
342	VÕ THỊ ỨC	03/04/1949		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
343	VÕ NGỌC KHÁNH	28/11/1956	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
344	TRẦN HUY ĐOÀN	20/04/1985	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
345	LÊ THỊ CHUỖU	25/06/1933		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
346	NGUYỄN MAY	12/05/1956	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
347	LÊ THỊ HỒNG	01/06/1942		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
348	LÊ THỊ LỆ HẰNG	15/5/1997		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
349	TỔNG THỊ DƯ	02/04/1945		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
350	NGUYỄN ĐỨC PHỤNG	22/12/1990	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
351	NGUYỄN VĂN ĐỨC	01/12/1966	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
352	LÊ CÔNG THẮNG	02/01/1990	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
353	LÊ VĂN HOÀNG	07/10/1969	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
354	NGUYỄN ĐÌNH THAO	01/02/1967	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
355	NGUYỄN ĐỨC MINH	02/03/1951	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
356	NGUYỄN THỊ CHUYỀN	12/03/1955		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
357	LÊ VĂN ĐỨC	29/03/1984	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
358	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	10/09/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
359	ĐỖ HÙNG SƠN	22/12/1977	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
360	HUỖNH VĂN PHƯƠNG	14/08/1977	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
361	BÙI THANH HẢI	19/05/1982			Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
362	ĐOÀN TRUNG NGHĨA	12/12/1983	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
363	NGUYỄN THỊ HỒNG MAI	20/12/1952		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
364	TRẦN THỊ BÍCH LỆ	16/03/1983		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
365	ĐỖ THANH GIAI	07/05/1959	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
366	NGUYỄN VĂN LỘC	05/02/1938			Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
367	HỒ VĂN CHƠI	20/10/1990	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
368	TRẦN TÔ ĐÀI	02/01/1980	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
369	ĐOÀN VĂN NGÂN	02/09/1979	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ

370	ĐỖ VĂN THUẬN	09/08/1945	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
371	ĐỖ THỊ QUÝ THU	24/10/1977		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
372	BUI HỒNG THIÊN	01/01/1975	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
373	NGUYỄN VĂN TÂM	11/12/1936	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
374	NGUYỄN XUÂN NGỌC	06/04/1953	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
375	ĐOÀN THỊ BẦY	05/06/1951		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
376	TRẦN THỊ HỘI	12/05/1954			Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
377	LÊ VĂN BƯỚI	06/06/1937	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
378	ĐỖ THỊ HOÀNG	20/11/1967		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
379	ĐỖ VĂN THI	14/03/1975	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
380	ĐỖ HOÀNG LÂM	06/06/1969	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
381	NGUYỄN VĂN THO	12/10/1937	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
382	ĐỖ THANH LƯU	04/01/1979	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
383	ĐỖ VĂN VÂN	03/10/1990	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
384	NGUYỄN THANH HOAN	08/02/1986	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
385	NGUYỄN ĐỨC QUỠN	19/06/1975	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
386	LÊ THỊ TUYẾT	12/06/1964		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
387	NGUYỄN ĐỨC KHIÊM	08/09/1970	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
388	NGUYỄN CANG	05/10/1933	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
389	ĐỖ HOÀNG MINH	06/10/1967	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
390	LÊ MINH TRUNG	01/11/1971	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
391	TRẦN THỊ NGỌC	15/04/1936		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
392	NGUYỄN VĂN HOÀ	04/08/1970	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
393	NGUYỄN THỊ THỜI	10/08/1949		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
394	NGUYỄN THỊ BẦY	14/4/1941		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
395	NGUYỄN THỊ KHANH	21/9/1964		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
396	TRẦN NGỌC CHÍN	03/04/1976	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
397	LÊ CÔNG VINH	15/06/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
398	NGUYỄN DẠN	03/03/1945	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
399	NGUYỄN THỊ HUƠNG	17/9/1962		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
400	NGUYỄN VĂN NGỌC	07/09/1968	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
401	NGUYỄN NGỌC TRẦN	10/03/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
402	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	02/03/1975	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
403	PHẠM THỊ XIÊM	14/08/1997		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
404	NGUYỄN VĂN TÝ	03/09/1964	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
405	NGUYỄN THỊ QUỠN	16/05/1940		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
406	PHẠM ĐÔNG KHANH	09/08/1961	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
407	NGUYỄN CUÔNG	22/12/1956	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
408	NGUYỄN THỊ BÊ	07/05/1957		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
409	ĐỖ VĂN MINH	01/01/1965	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
410	ĐỖ VĂN SỸ	10/10/1966	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
411	ĐỖ THANH HOA	10/07/1975	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
412	ĐỖ THANH NHÂN	04/03/1956	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
413	LÊ NGỌC DỪNG	10/04/1976	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
414	TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN	01/06/1969		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
415	ĐỖ SĨ HÙNG	03/03/1953	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
416	NGUYỄN ĐÌNH TƯỚNG	03/07/1964	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
417	TRẦN VĂN TẠO	01/01/1935	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
418	HOÀNG THỊ MINH TRÍ	20/11/1978		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
419	TRẦN THỊ PHÚC	07/07/1977		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
420	NGUYỄN THỊ BƯỚI	01/01/1942		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
421	PHẠM THỊ ĐIỆP	10/09/1951		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
422	LÊ THANH MỸ	07/03/1966	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
423	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	02/02/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
424	LÊ CÔNG THÔNG	06/11/1979	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
425	NGUYỄN VĂN TRÌNH	12/08/1986	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
426	TRẦN VĂN HƯƠNG	04/10/1976	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
427	TRẦN THỊ AN	27/05/1941		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
428	BUI VĂN KHUÔNG	12/02/1955	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
429	NGUYỄN VĂN BẠCH	15/07/1970	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
430	NGUYỄN THỊ TUYẾT	14/06/1966		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
431	ĐỖ VĂN HƠN	06/11/1971	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
432	LÊ THỊ ĐÀU	06/12/1942		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ

433	ĐỖ VĂN THỐNG	20/3/1950	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
434	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	20/6/1940		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
435	LÊ CÔNG ĐẦU	15/8/1934			Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
436	ĐỖ HOÀNG QUANG	18/6/1977	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
437	TRẦN THỊ HIỀN	09/09/1983		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
438	TRINH VĂN HOÀ	10/12/1977	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
439	ĐỖ VĂN THUẬN	12/03/1948	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
440	BÙI VĂN CHÂM	29/08/1960	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
441	NGÔ VĂN TÂM	22/10/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
442	ĐỖ THANH HIỀN	24/07/1970	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
443	BÙI THANH HÙNG	20/02/1985	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
444	NGUYỄN VĂN TRỌNG	20/06/1977	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
445	NGUYỄN THỊ BÓN	20/04/1930		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
446	NGUYỄN HỮU VIỆT	13/03/1975	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
447	ĐỖ TÂN KHA	16/08/1989	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
448	NGUYỄN THỊ LÁ	08/04/1935		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
449	PHẠM THỊ THANH BẢO	10/03/1955		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
450	ĐỖ THANH DANH	18/10/1983	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
451	BÙI VỎ HIỀN	25/06/1978	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
452	NGUYỄN THỊ ÁNH	03/05/1966		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
453	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	20/10/1959		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
454	ĐỖ VĂN ĐĂNG	10/09/1943	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
455	NGUYỄN ĐỨC SĨ	02/09/1989	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
456	ĐỖ THỊ PHỤNG	05/05/1978		X	Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
457	ĐỖ TÂN VINH	12/10/1982	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
458	LÊ CÔNG CÔNG	15/11/1985	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
459	TRẦN TÔ NGAY	01/01/1972	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
460	ĐOÀN VĂN TÀI	06/03/1952	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
461	NGUYỄN QUỐC DŨNG	16/09/1990	X		Kinh	TỔ 6, ĐIỀU TRỊ
462	NGUYỄN VĂN THÀNH	19/11/1976	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
463	NGÔ THỊ NGỌC YẾN	12/08/1985		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
464	NGUYỄN THỊ ĐẦU	10/05/1955		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
465	TRẦN THẢO	05/10/1950	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
466	VÕ THỊ THANH AN	11/10/1976		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
467	HUỲNH HỮU TÀI	09/07/1967	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
468	LÊ THANH TRUNG	16/1/1983	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
469	ĐỖ THỊ THĂNG	07/06/1953		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
470	HÀ THỊ NGỌC TRÂM	11/07/1956		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
471	LƯU THỊ NHƯ ĐÌNH	03/07/1941		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
472	NGUYỄN LÊ MINH QUANG	24/06/1973	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
473	LÊ CHỈ DŨNG	16/11/1979	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
474	TRẦN THỊ NGỌC LOAN	02/09/1981		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
475	TRẦN DUY NĂNG	10/04/1953	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
476	NGUYỄN THỊ SI	01/01/1939		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
477	ĐỖ THANH ĐÀO	20/07/1983	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
478	TRẦN VĂN AN	20/06/1968	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
479	TRINH VĂN CHÍN	11/01/1974	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
480	NGUYỄN THOA	01/09/1962	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
481	TRƯƠNG THỊ PHẠM VINH	12/05/1965		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
482	NGUYỄN THỊ THU ĐỒNG	20/02/1976		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
483	ĐỖ THỊ THU TRANG	11/11/1991		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
484	NGUYỄN TRUNG TIỀN	15/12/1985	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
485	LÊ VĂN DŨNG	14/09/1987			Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
486	ĐOÀN VĂN KHANH	08/10/1963	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
487	NGUYỄN VĂN TRÍ	29/12/1973	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
488	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	10/12/1960		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
489	NGUYỄN VĂN MỸ	20/04/1982	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
490	ĐÀO THỊ CẨM PHI	16/08/1968		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
491	NGUYỄN THỊ NGỌC HỒNG	30/6/1967		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
492	NGUYỄN THỊ LỆ THU	01/04/1966		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
493	PHAN VĂN AI	10/11/1980	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
494	QUẢNG THANH HOÀI	14/05/1983	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
495	VÕ VĂN BÍCH	24/6/1967	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ

496	LÊ TRỌNG QUÝ	28/11/1992	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
497	HUYNH THỊ BĂNG SƯƠNG	06/09/1982		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
498	TRẦN THỊ THU YẾN	03/12/1960		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
499	HÀ VĂN SUNG	11/01/1963	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
500	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	20/02/1947		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
501	ĐỖ THỊ THANH CÚC	01/01/1959		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
502	ĐOÀN VĂN NĂM	27/03/1979	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
503	PHAN MINH TRUNG	07/07/1970	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
504	NGUYỄN THỊ HOA MỸ	08/02/1970		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
505	ĐỖ THÀNH NGỌC	08/01/1968	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
506	NGUYỄN THỊ CHIẾN	26/03/1961		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
507	TRẦN MINH	28/10/1993	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
508	PHAN VĂN HẾT	05/05/1966	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
509	TRƯƠNG QUỐC SỸ	08/10/1978	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
510	TRƯƠNG TRẦN THANH THẢO	25/8/1994	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
511	TRẦN QUỐC BỬU	28/9/1966	X		Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
512	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	16/10/1976		X	Kinh	TỔ 7, ĐIỀU TRỊ
513	NGUYỄN KIỂM	19/12/1968	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
514	NGUYỄN THỊ BÚP	20/10/1965		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
515	NGUYỄN THỊ THÚY	26/01/1991		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
516	PHẠM THỊ MỸ ANH	02/07/1963		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
517	ĐỖ VĂN TỰ	27/11/1977	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
518	PHAN VĂN NGÔI	12/12/1968	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
519	PHAN THỊ BĂNG	30/06/1976		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
520	NGUYỄN VĂN DŨNG	06/09/1981	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
521	PHẠM VĂN PHƯƠNG	20/02/1950	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
522	NGUYỄN THỊ RÁC	02/02/1937		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
523	NGUYỄN THỊ BÍCH NHƯ	02/12/1986		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
524	VÔ ĐÌNH TÀI	10/03/1958	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
525	ĐỖ THỊ LAN	27/11/1965		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
526	NGUYỄN THỊ KIM THOA	01/12/1980		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
527	NGUYỄN NGỌC HÙNG	20/05/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
528	NGUYỄN LÝ	01/05/1970	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
529	NGUYỄN ANH HỒNG	09/12/1955	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
530	NGUYỄN VĂN ANH	15/10/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
531	NGUYỄN VĂN PHÚC	23/11/1984	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
532	MANG THỊ QUA	20/3/1935		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
533	ĐỖ ĐOÀI ĐỨC	25/05/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
534	LÊ THANH KHÁNH	25/05/1983	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
535	LÊ VĂN LẠI	10/10/1985	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
536	ĐẶNG THỊ TUYẾT NGA	04/10/1969		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
537	NGUYỄN XUÂN THỊNH	15/4/1971	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
538	LÊ VĂN MẶN	15/12/1965	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
539	BÙI THỊ THUỶ HUỆ	04/09/1982		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
540	NGUYỄN NGỌC SỰ	28/09/1971	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
541	NGUYỄN XUÂN HÂN	12/10/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
542	NGUYỄN THỊ BÍCH PHONG	19/01/1960		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
543	PHAN THỊ HỒNG	06/08/1945		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
544	LÊ NGỌC ANH	20/03/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
545	TRẦN NGỌC ANH	07/05/1965	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
546	BÙI VĂN TUẤN	10/12/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
547	LÊ THỊ NGỌC THẠM	20/12/1968		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
548	NGUYỄN VĂN HÙNG	12/12/1971	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
549	NGUYỄN VĂN HÒA	05/01/1948	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
550	NGUYỄN VĂN THÀNH	29/11/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
551	NGUYỄN MINH KHAI	04/12/1989	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
552	NGUYỄN ĐÌNH TẤN	09/01/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
553	VÔ THỊ MINH THU	05/06/1981		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
554	LÊ THANH MINH	02/10/1963	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
555	ĐỖ VĂN ĐỆ	28/7/1973	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
556	NGUYỄN THỊ PHẠM	1/1/1941		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
557	LÊ NGỌC ĐỨC	12/01/1993	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
558	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	20/08/1945		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ

559	NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN	12/12/1971		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
560	LÊ THỊ LUYẾN	07/07/1943		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
561	NGUYỄN THỊ SÈ	10/12/1946		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
562	ĐỖ THANH BA	25/02/1957	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
563	PHẠM THỊ QUẾ	06/03/1963		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
564	BÙI THỊ LOAN	11/05/1969		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
565	NGUYỄN THỊ VÀNG	02/09/1968		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
566	LÊ DUY MỸ	03/04/1951	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
567	TÔ BỬU DU	20/10/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
568	PHAN BÌNH ĐỊNH	17/05/1972	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
569	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	21/05/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
570	NGUYỄN NGỌC HÙNG	10/02/1983	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
571	PHẠM NGỌC MINH	07/01/1976			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
572	TRẦN NGỌC DŨNG	19/01/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
573	TRẦN ANH THÔNG	20/11/1978	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
574	NGUYỄN VĂN ĐIỆN	30/01/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
575	VƯƠNG ĐÌNH QUANG	29/04/1993	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
576	TÔ BỬU CƯỜNG	12/02/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
577	TRƯƠNG NHÌ	27/11/1963	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
578	BÙI THỊ KIM PHỤNG	10/10/1961			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
579	ĐỖ VĂN HÙNG	30/01/1975			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
580	NGUYỄN THỊ KHƯƠNG	10/04/1966		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
581	NGUYỄN ĐÌNH BÌNH	13/12/1938	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
582	ĐỖ VĂN TOÀN	10/11/1966	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
583	NGUYỄN VĂN NGHĨA	20/02/1983	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
584	ĐÔNG HỮU BA	05/05/1983	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
585	NGUYỄN THỊ THIẾT	12/12/1968		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
586	LÊ VĂN THẮNG	06/03/1977	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
587	PHẠM THỊ LÝ	16/06/1978		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
588	TRẦN VĂN HOÀNG	20/05/1978	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
589	LÊ VĂN THẾ	11/10/1967	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
590	BÙI VĂN NGỌC	01/01/1955	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
591	NGUYỄN NGỌC HỒ	15/8/1986	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
592	BÙI VĂN VINH	12/12/1970	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
593	LÂM QUANG DŨNG	06/02/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
594	NGUYỄN THÀNH VŨ	01/11/1986	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
595	TRẦN THAI	08/06/1952	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
596	LÊ NGỌC HIỆP	22/01/1972	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
597	LÊ MINH HOANG	27/09/1989			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
598	TRẦN THIÊN SANH	07/01/1968	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
599	LÊ VĂN HIỀN	11/10/1970	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
600	NGUYỄN THỊ KHƯƠNG	10/04/1966		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
601	TRẦN LUYẾN	10/02/1978	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
602	ĐỖ ĐỐI AN	26/09/1967	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
603	NGUYỄN XUÂN HÒA	21/02/1939	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
604	UNG VĂN TRƯỜNG	10/10/1985	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
605	NGUYỄN THỊ TÂM	09/01/1971		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
606	HỒ XUÂN DŨNG	11/10/1961	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
607	BÙI THỊ THU HƯƠNG	01/01/1964		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
608	LÊ VĂN KHƯƠNG	01/10/1963	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
609	TRẦN LÝ THẠCH Ý	09/03/1984	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
610	ĐẶNG VĂN HIẾU	30/10/1987	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
611	ĐỖ THANH DŨ	16/5/1977	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
612	LÊ THỊ NGÀ	02/07/1974		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
613	TRƯƠNG THỊ MAI	02/03/1956		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
614	NGUYỄN KHÁNH	10/12/1978	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
615	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	12/08/1946	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
616	NGUYỄN VĂN HÀ	28/09/1987	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
617	LÊ NGỌC THẠCH	23/11/1965	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
618	ĐỖ THANH NGHĨA	18/08/1980	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
619	NGUYỄN VĂN TIẾN	26/09/1983	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
620	LÊ THỊ SEN	28/04/1952		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
621	TRƯƠNG LÊ TRÍ	14/10/1972	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ

622	ĐOÀN QUỐC HÙNG	01/02/1966	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
623	NGUYỄN THỊ HÀ	04/12/1971		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
624	TRẦN THỊ KIM LOAN	09/02/1964		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
625	NGUYỄN THỌ	27/07/1977	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
626	PHẠM THỊ THANH	01/12/1948		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
627	LÊ NGỌC THUẬN	01/03/1966	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
628	NGUYỄN THỊ CẨM XUYỀN	10/04/1952		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
629	ĐỖ THANH ĐỊNH	16/06/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
630	TRẦN VĂN HÙNG	14/06/1964	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
631	NGUYỄN VĂN NHIÊN	15/01/1985	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
632	NGUYỄN THỊ CHINH	10/08/1947		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
633	LÊ THỊ THÀNH	02/09/1944		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
634	ĐỖ VĂN THANH	08/11/1968	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
635	TRẦN HỮU NHẬT	10/10/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
636	ĐÔNG HỮU XUÂN	15/09/1986	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
637	PHAN VĂN NAM	08/02/1981	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
638	NGUYỄN THÁI LAN	06/05/1965	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
639	TRẦN ĐỨC KỶ	26/11/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
640	ĐỖ THỊ LƯỢNG	09/01/1980		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
641	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	06/07/1969		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
642	NGUYỄN VĂN DƯ	20/01/1964	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
643	NGUYỄN HỮU MẠNH	03/01/1965	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
644	NGUYỄN QUỐC NGHĨA	16/02/1991	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
645	NGUYỄN THỊ HOA	20/06/1965	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
646	TRẦN CAN	08/04/1944	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
647	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	17/08/1972	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
648	NGUYỄN VĂN TÀI	20/05/1984			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
649	LÊ THỊ OANH ĐÀO	01/01/1972		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
650	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG	02/01/1967	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
651	HUỲNH THỊ THU LỆ	20/6/1946		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
652	NGUYỄN VĂN ÁI	10/08/1972	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
653	LÊ CHÍ TRUNG	21/10/1983	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
654	NGUYỄN ĐÌNH TÂN	21/10/1973	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
655	PHAN THỊ CƯỜM	28/10/1955		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
656	NGUYỄN TRẢ	20/9/1963			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
657	HUỲNH THỊ HUỠNG	02/08/1957			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
658	NGUYỄN THANH CHÂU	28/2/1968	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
659	NGUYỄN NGỌC SƠN	29/05/1984	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
660	ĐỖ TÂN QUỐC	10/02/1984	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
661	NGUYỄN NGỌC MINH	23/08/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
662	TRẦN HỮU LỘC	20/07/1955	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
663	NGUYỄN NGỌC	01/12/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
664	NGUYỄN VĂN HẢO	09/04/1969	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
665	TRẦN THANH HẢI	11/12/1957	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
666	ĐOÀN THỊ PHƯỢNG	02/02/1959		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
667	LÊ THANH KHƯƠNG	08/07/1985	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
668	HUỲNH THỊ TRUNG	16/02/1966		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
669	TRƯƠNG HỮU DŨNG	10/08/1968	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
670	NGUYỄN THỊ MẶN	17/06/1941		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
671	HÀ THỊ KIM TUYẾT	08/06/1950		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
672	VÕ THỊ EM	25/07/1945			Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
673	NGUYỄN VĂN NHÂN	01/02/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
674	TỔ BỮU SƠN	04/03/1978	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
675	ĐÔNG HỮU THÀNH	01/01/1963	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
676	NGUYỄN VĂN HÒA	30/05/1958	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
677	NGUYỄN THỊ HÙNG	02/02/1941		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
678	TRẦN ANH TRÍ	08/09/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
679	LÊ THANH KHANG	08/09/1975	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
680	NGUYỄN THỊ MỸ HÀ	21/07/1975		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
681	HÀ NGỌC HÂN	27/03/1973	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
682	NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG	15/10/1981	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
683	TRẦN VĂN GIÀU	30/04/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
684	ĐỖ VĂN TUÂN	10/02/1970	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ

685	TRẦN THỊ ĐẦY	20/07/1935		X	Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
686	NGUYỄN VĂN THIÊN	10/10/1992	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
687	TRẦN VĂN LỢI	05/08/1942	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
688	TRẦN NGỌC CHÂN	24/11/1956	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
689	TRẦN LUẬN	01/03/1940	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
690	NGUYỄN NGỌC THANH	04/09/1964	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
691	LÊ VĂN Ý	08/04/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
692	LÊ VĂN Ý	8/4/1976	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
693	LÊ HỒNG ĐẠT	03/10/1952	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
694	PHAN NGỌC MINH	20/01/1972	X		Kinh	TỔ 7A, ĐIỀU TRỊ
695	NGUYỄN THỊ DỪ	07/09/1930		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
696	PHAN LIÊN	30/01/1972	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
697	TRẦN THỊ TỶ	18/02/1952		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
698	LÊ THỊ MINH	02/05/1968		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
699	LÊ LAI	08/09/1955	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
700	TRẦN THIÊN NGHIỆM	31/12/1972	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
701	LÊ THỊ ĐÀU	15/04/1968		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
702	TRẦN NGỌC ANH	08/02/1939	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
703	MANG NGUYỄN VŨ	26/04/1985	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
704	NGUYỄN HỮU HẠT	10/01/1968	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
705	TRẦN HỮU BẰNG	07/10/1972	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
706	ĐỖ THỊ THU	10/08/1938		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
707	MANG VĂN CẢNH	01/02/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
708	NGUYỄN NGỌC TÂN	03/09/1972	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
709	NGUYỄN THỊ MAI	17/07/1956		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
710	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	07/05/1972		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
711	BÙI VĂN THẠCH	11/09/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
712	NGUYỄN VĂN BẢO	30/3/1982	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
713	TÔ THỊ MAI	20/2/1942		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
714	LÊ ĐÌNH HUY	10/11/1990	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
715	TRẦN DUY SƯƠNG	12/06/1977	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
716	TRẦN DUY ĐƯỢC	20/6/1968	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
717	LÊ THANH ĐA	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
718	NGUYỄN THỊ CÚC	01/01/1962		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
719	NGUYỄN THỊ HOA	06/11/1964		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
720	NGUYỄN SƠN	22/02/1975	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
721	LƯƠNG THỊ ĐƯƠNG	28/08/1977		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
722	TRẦN DUY TUY	11/07/1980	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
723	ĐỖ THỊ PHÂN	15/06/1937		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
724	NGUYỄN PHƯƠNG	02/02/1952	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
725	VÔ THỊ THU VÂN	03/06/1979			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
726	PHAN ĐỨC ĐAN TÂN	11/02/1981	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
727	NGUYỄN THÀNH DANH	20/09/1982	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
728	TRẦN DUY LƯU	05/08/1979	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
729	LÊ NGỌC TUẤN	02/05/1965	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
730	ĐỖ THỊ THANH THUY	10/12/1987		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
731	ĐỖ THỊ HỒNG	10/8/1960		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
732	NGUYỄN ANH TUẤN	1/1/1972	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
733	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	02/09/1968		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
734	BÙI MINH NÔNG	10/02/1981	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
735	LÊ VĂN QUÁ	21/03/1967	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
736	PHAN THỊ KIM THẢO	30/07/1982		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
737	PHAN KIM HIỀN	01/07/1985		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
738	TRẦN DUY HÙNG	09/04/1968	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
739	TRẦN MINH HÒA	10/01/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
740	NGUYỄN HÙNG	02/07/1970	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
741	NGUYỄN NGỌC NHUNG	02/01/2003		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
742	NGUYỄN VĂN QUANG	20/03/1970	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
743	PHẠM THỊ DỪ	04/03/1931		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
744	VÔ MINH NHỊ	16/02/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
745	TRẦN THỊ HOÀ	12/09/1973		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
746	PHẠM THỊ HẠ	16/05/1970		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
747	TRẦN THỊ CỬ	01/11/1941		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ

748	ĐẶNG THỊ LIÊN	01/01/1968		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
749	LÊ NGỌC LĂNG	02/05/1966			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
750	PHAN NGỌC KHOA	04/08/1982			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
751	PHẠM THỊ HỒNG HUỆ	02/08/1961		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
752	TRẦN THỊ ĐÌNH	12/11/1964		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
753	TRẦN DUY HỘI	01/08/1940	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
754	TRẦN DUY THU	10/02/1946	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
755	NGUYỄN THỊ NGÀ	01/01/1950		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
756	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	01/02/1958		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
757	LÊ VĂN THÀNH	19/08/1981	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
758	HUỲNH HỮU HẬU	12/05/1970	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
759	TRẦN THỊ PHƯỢNG	12/08/1975		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
760	CAO THỊ MỸ DUNG	02/02/1977		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
761	NGUYỄN TẤN KHẮP	23/01/1968	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
762	TRẦN DUY THOÀN	14/08/1973	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
763	LÊ ĐỨC HIỀN	06/11/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
764	ĐOÀN THỊ THANH NHUNG	10/06/1972		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
765	ĐẶNG THỊ TÁNH	12/02/1968	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
766	TRẦN QUANG PHÁP	21/09/1929	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
767	TRINH THỊ PHƯỜNG	20/04/1960		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
768	NGUYỄN VĂN HOÀNG	01/01/1975	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
769	NGUYỄN THỊ HOA	10/10/1968		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
770	HÀ THỊ MỸ ĐỨC	04/02/1957		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
771	LÊ THANH HƯƠNG	01/04/1967	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
772	PHẠM NGỌC DỪNG	19/11/1984	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
773	HUỲNH TRẦN THỊ THANH	18/01/1981		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
774	VÕ VĂN BAO	03/09/1993	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
775	ĐẶNG XUÂN TRUNG	10/11/1971	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
776	NGUYỄN HỒNG PHONG	14/07/1975			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
777	TRẦN VĨNH LONG	20/4/1970	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
778	LÊ VĂN CÂN	11/11/1965	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
779	TRẦN SÔ	06/08/1966	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
780	NGUYỄN THỊ THANH	02/01/1968		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
781	NGUYỄN THỊ HUỆ	18/5/1965		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
782	NGUYỄN THỊ LÝ	11/03/1974		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
783	TRẦN DUY TÚ	04/01/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
784	LÊ THỊ PHƯỢNG	16/06/1957		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
785	TÔ THỊ NGỌC CƯỜNG	08/02/1962		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
786	TRẦN THỊ HƯỜNG	14/08/1978		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
787	LÊ VĂN PHONG	30/9/1957	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
788	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	24/09/1981		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
789	CAO THỊ LIÊN	08/08/1969		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
790	NGUYỄN LÂM	01/04/1991	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
791	NGUYỄN VĂN SANG	23/6/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
792	TRẦN VĂN TỰ	26/10/1946	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
793	LÊ THANH TÙNG	30/10/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
794	NGUYỄN HỮU ĐÔNG	7/7/1972	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
795	NGUYỄN VĂN HỐT	10/03/1990	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
796	NGUYỄN THỊ XUÂN	12/01/1944		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
797	TRẦN THỊ TÔ NGUYỆT	10/11/1985		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
798	LÊ VĂN THỊ	04/01/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
799	TRẦN THỊ BÍCH LÊ	07/12/1977		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
800	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	19/09/1983	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
801	MANG VĂN THUẬN	13/03/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
802	ĐẶNG XUÂN HÙNG	01/01/1975	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
803	TRẦN THỊ THU THỦY	24/04/1977		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
804	BUI VĂN TRUNG	20/05/1965	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
805	PHẠM CHÍNH	25/12/1965	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
806	NGUYỄN THÀNH VƯƠNG	25/02/1983	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
807	NGUYỄN VŨ HOÀI NGÂN	19/05/1991		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
808	ĐỖ THÀNH THÁI	30/04/1964	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
809	LÊ VĂN THỜI	20/08/1971	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
810	NGUYỄN HÒA	15/08/1984	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ

811	NGUYỄN VĂN NGÃI	06/06/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
812	NGUYỄN ĐỨC KÍNH	28/03/1954	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
813	ĐỒNG HỮU SỰ	14/09/1981	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
814	HỒ THỊ LIÊN	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
815	PHAN THỊ LẠI	10/10/1962		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
816	NGUYỄN HIỆP	14/02/1962			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
817	VÕ THỊ LIÊN	06/11/1967		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
818	TRẦN DUY NHẪN	02/12/1937	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
819	LÊ VĂN SANG	02/01/1971	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
820	NGUYỄN THỊ NANG	17/06/1943		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
821	TRẦN THỊ HANH	15/11/1965			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
822	TRẦN THỊ LAN	20/5/1972		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
823	TRẦN DUY TÔNG	06/06/1954			Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
824	TRẦN DUY TRINH	22/5/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
825	NGUYỄN VĂN QUYỀN	20/04/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
826	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	04/02/1976	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
827	VÕ THỊ NGỌC	02/09/1969		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
828	VÕ THỊ LAN PHƯƠNG	17/02/1987		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
829	TRẦN DUY SÂM	01/01/1983	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
830	ĐẶNG XUÂN TRỰC	04/02/1974	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
831	NGUYỄN THỊ ÚT	10/01/1943		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
832	LÊ VĂN GIÁP	10/04/1967	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
833	CAO VĂN THAI	04/03/1953	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
834	TRẦN DUY THÀNH	15/04/1971	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
835	ĐỖ THỊ THU HÀ	27/07/1973		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
836	TRẦN ANH TUẤN	02/10/1967	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
837	TẠ THỊ PHÚC	01/10/1958		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
838	ĐẶNG XUÂN QUANG	20/12/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
839	NGUYỄN VĂN HÓA	16/11/1960	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
840	TRẦN DUY ĐIỀN	15/11/1957	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
841	CAO THỊ AN	14/09/1965		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
842	LÊ TRUNG TÍN	01/06/1965	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
843	NGUYỄN ĐÔNG NHƯỢNG	20/10/1973	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
844	PHẠM NHÂN	27/07/1966	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
845	TRẦN DUY ĐỒNG	14/03/1969	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
846	NGUYỄN THỊ HÀ	01/01/1972		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
847	NGUYỄN VĂN HOÀNG	20/03/1968	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
848	PHẠM MINH HUY	20/01/1984	X		Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
849	NGÔ THỊ ANH	16/05/1948		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
850	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	22/12/1992		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
851	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	25/03/1979		X	Kinh	TỔ 7B, ĐIỀU TRỊ
852	TRẦN THỊ HƯƠNG	03/05/1970		X	Kinh	TỔ 7b, ĐIỀU TRỊ
853	LÊ TƯỜNG VĂN	10/11/1981	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
854	NGUYỄN THỊ CÚC	04/05/1991		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
855	LÊ THỊ TÀI	01/01/1939		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
856	CAO VĂN LÂM	20/10/1973	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
857	LÊ DANH	19/10/1968	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
858	NGUYỄN THỊ VUI	27/07/1976			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
859	LÊ BẢO THU	02/04/1974	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
860	PHẠM THỊ LÝ	30/12/1939		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
861	HUỖNH VĂN BẦY	20/5/1969	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
862	LÊ ĐỨC VIỆT	31/05/1968	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
863	NGUYỄN VĂN CỎ	08/02/1952	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
864	BÙI THỊ CẢNH	05/10/1934		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
865	MAI THỊ QUẾ	27/01/1974		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
866	NGUYỄN THỊ LIÊN	10/08/1947		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
867	ĐẶNG THỊ SƯƠNG	25/01/1940		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
868	LÊ VĂN KIẾT	30/05/1949	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
869	HỒ THỊ TUYẾT NHUNG	28/11/1968		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
870	ĐOÀN VĂN NHẬT	12/04/1977	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
871	CAO VĂN CÔNG	31/08/1979	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
872	NGUYỄN THANH HẢI	09/09/1976	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
873	NGUYỄN THỊ HOA	06/02/1968		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ

874	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	18/10/1955		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
875	ĐẶNG THỊ THANH ANH	23/3/1955		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
876	NGUYỄN THANH PHỤNG	06/02/1982	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
877	NGUYỄN MINH TUẤN	20/10/1947	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
878	NGUYỄN XUÂN HOÀNG	07/03/1972	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
879	NGÔ THỊ CÚC	20/07/1936		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
880	LÊ TRỌNG ÂN	16/05/1976	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
881	NGUYỄN THỊ TÂN	15/1/1950		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
882	NGUYỄN NGỌC CHUẨN	05/10/1988	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
883	NGUYỄN ĐÌNH LỢI	01/12/1977	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
884	LÊ VĂN ĐẠT	02/06/1952	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
885	NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG	10/04/1962		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
886	ĐOÀN THÁI QUỐC	01/10/1987	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
887	VÕ KHẮC ĐỨC	08/07/1987	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
888	LÊ THÀNH TÂM	12/04/1975	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
889	HUỲNH XUÂN HÒA	26/12/1983	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
890	NGUYỄN NGỌC VŨ	12/09/1956	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
891	NGUYỄN THỊ NHỊ	28/10/1976		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
892	HUỲNH NAM	07/09/1970	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
893	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/01/1936		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
894	NGUYỄN THANH THIÊN	10/02/1971	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
895	HUỲNH CÔNG ĐỒNG	01/10/1984	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
896	KIM THỊ NHÚP	01/01/1937		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
897	HUỲNH VĂN THƯƠNG	18/06/1990	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
898	LÊ VĂN MÃN	01/05/1966	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
899	NGUYỄN THỊ CHỨT	07/02/1959		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
900	NGUYỄN THỊ LONG TIẾN	08/08/1965		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
901	NGUYỄN CÔNG TOÀN	06/12/1974	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
902	LÊ THANH ÚY	03/02/1981	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
903	NGUYỄN VĂN HIỀN	03/04/1953	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
904	CAO THỊ LIỆU	02/02/1950		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
905	LÊ VĂN THIÊN	20/04/1976	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
906	ĐỖ THỊ MÃN	25/02/1934		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
907	LÊ ANH DƯƠNG	14/10/2024	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
908	HUỲNH THỊ XUÂN HUỠNG	08/04/1968		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
909	HUỲNH VĂN CHÂN	15/07/1981	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
910	NGUYỄN VĂN MINH	17/07/1950	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
911	NGUYỄN THỊ MUỖI	10/03/1961			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
912	LÊ KIM DỪNG	15/12/1963			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
913	NGUYỄN THANH NHỊ	02/06/1977	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
914	LÊ NGỌC TÌ	16/12/1986	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
915	LÊ THỊ THU THANH	10/01/1948		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
916	LÊ VĂN THÂN	10/03/1969	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
917	LÂM TẤN PHONG	04/04/1992	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
918	LÊ KIM TÂM	01/02/1966	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
919	LÊ THỊ MINH BÂY	04/04/1932		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
920	HUỲNH VĂN QUẾ	01/01/1937	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
921	LÊ VĂN ĐỊNH	01/02/1937	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
922	NGUYỄN TẠO	02/11/1985	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
923	NGUYỄN THỊ NHÀN	15/03/1947	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
924	ĐẶNG VĂN PHONG	06/10/1965	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
925	LÊ VĂN LUONG	18/03/1973	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
926	NGUYỄN ĐÌNH HIẾN	11/10/1964	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
927	LÊ VĂN KHIÊM	08/10/1985	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
928	NGUYỄN VĂN CHIẾN	04/01/1976			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
929	ĐẶNG THỊ DẦN	20/03/1953		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
930	NGUYỄN VĂN TÍNH	06/10/1976	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
931	LÊ VĂN NGHIỆP	03/04/1950	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
932	LÊ VĂN HOÀNG PHƯƠNG	08/2/1975	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
933	LÊ THANH LÂM	15/10/1974	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
934	NGUYỄN VĂN MIỀN	17/5/1953	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
935	LÊ VĂN QUYỀN	11/10/1964	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
936	ĐẶNG THỊ CHÍN	03/10/1956		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ

937	NGUYỄN THỊ QUÍ	07/05/1958		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
938	NGUYỄN MINH CƯỜNG	20/4/1945	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
939	HUỖNH VĂN KHOA	05/06/1969	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
940	NGUYỄN VĂN QUY	11/05/1982	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
941	LÊ THỊ NGỌC ANH	03/02/1975		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
942	NGUYỄN VĂN SĨ	12/08/1978	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
943	LÂM TIẾN TRÌNH	16/1/1985	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
944	HỒ XUÂN THÍCH	13/3/1974	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
945	NGUYỄN VĂN CÔNG	07/01/1967	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
946	LÊ ĐỨC QUI	08/05/1983	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
947	LÊ THỊ THƠ	01/03/1951		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
948	LÊ THANH CHIÊU	12/10/1978	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
949	NGUYỄN VĂN DŨNG	25/10/1970	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
950	LÊ THỊ DIỄM CHI	16/10/1984		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
951	NGUYỄN VĂN NHỰT	05/03/1950	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
952	LÊ XUÂN BÌNH	14/08/1948	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
953	NGUYỄN HẢI	10/08/1977	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
954	HỒ XUÂN VĨNH	16/02/1991	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
955	NGUYỄN THỊ HOA	17/03/1976		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
956	NGUYỄN THỊ PHẢI	05/02/1968		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
957	HỒ XUÂN LONG	26/04/1930	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
958	LÊ THANH HẦU	26/09/1980	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
959	NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH	05/02/1954		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
960	HUỖNH VĂN QUỐC	09/08/1979	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
961	NGUYỄN ĐỨC THĂNG	24/06/1979	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
962	ĐỖ VĂN ĐƯỢC	10/02/1958	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
963	CAO THỊ NGỌT	22/9/1956		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
964	NGUYỄN VINH HÂN	09/01/1985	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
965	LÊ MINH HUỆ	15/8/1971	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
966	NGUYỄN ĐỨC ANH	04/02/1988			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
967	TRẦN THỊ MAI	05/10/1940			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
968	LÊ VĂN DŨNG	01/01/1972			Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
969	BUI VĂN TỔNG	01/03/1987	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
970	LÊ THỊ THU	04/04/1952		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
971	LÊ THỊ HOÀNG MI	20/06/1986		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
972	HUỖNH LINH KHA	08/05/1987	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
973	LÊ VĂN HAY	27/11/1981	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
974	VĂN THỊ LÊN	02/08/1950		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
975	LÊ THỊ TÂM	01/04/1950		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
976	NGUYỄN MINH PHÚC	15/03/1977	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
977	NGUYỄN THANH TÂM	02/03/1969	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
978	LÊ VĂN NGHIÊM	22/10/1973	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
979	LÊ VĂN PHI	21/01/1982	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
980	NGUYỄN THỊ KIM ANH	06/07/1976		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
981	NGUYỄN THỊ THẢO	10/03/1942		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
982	NGUYỄN THỊ CHÍN	01/01/1963		X	Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
983	LÊ HỮU THANH	16/02/1989	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
984	ĐẶNG HUY VŨ	16/03/1993	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
985	NGUYỄN MINH HOÀNG	24/06/1983	X		Kinh	TỔ 8, ĐIỀU TRỊ
KP LUẬT LỄ						
986	LÊ HÙNG DŨNG	20/04/1970	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
987	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	10/09/1945		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
988	PHAN LINH PHỤNG	16/02/1985	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
989	LÊ THỊ HỒNG LINH	18/06/1976		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
990	NGUYỄN THỊ EM	10/08/1930		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
991	NGUYỄN VĂN ĐIỀN	02/10/1983	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
992	ĐOÀN THỊ MỸ	03/10/1935		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
993	NGUYỄN THỊ LỆ THANH	28/05/1968		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
994	PHAN THỊ LÝ	06/07/1960		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
995	NGUYỄN THANH TÙNG	02/10/1952		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
996	PHẠM VĂN TRUYỀN	10/12/1986	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
997	NGUYỄN VĂN TÂN	27/05/1974	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
998	NGUYỄN VĂN BÌNH	02/02/1975	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ

999	NGUYỄN THỊ LIÊN	10/02/1972		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1000	PHAN NGỌC LIÊM	07/07/1977		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1001	NGÔ VĂN ĐIỆP	04/04/1977	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1002	ĐOÀN VĂN TRUNG	12/08/1943	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1003	PHAN VĂN TÂM	20/10/1970	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1004	NGUYỄN THANH HÙNG	15/10/1966	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1005	NGUYỄN NGỌC BA	20/02/1944	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1006	NGUYỄN VĂN HẢI	02/12/1956	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1007	NGUYỄN HỒNG VINH	11/02/1952	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1008	NGUYỄN HỒNG LONG	20/01/1951	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1009	NGUYỄN HỒNG LONG	20/01/1951	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1010	PHAN HẠC HỒ	08/04/1974	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1011	PHAN VĂN ĐEN	01/01/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1012	LÊ THỊ TÔN	20/10/1942		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1013	NGUYỄN VĂN MẪU	19/01/1951	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1014	PHẠM KIỂM	02/07/1934	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1015	ĐOÀN TRƯỜNG SANH	22/09/1983	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1016	NGUYỄN THANH NHỨT	11/05/1977	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1017	LÊ QUANG TÍN	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1018	HUỖNH THỊ LỘC	23/08/1928		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1019	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	27/12/1978		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1020	NGUYỄN VĂN LONG	27/09/1959	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1021	NGUYỄN NAM HÀ	02/08/1982	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1022	PHAN VĂN BAY	07/08/1949	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1023	NGUYỄN THÁI PHỤNG	10/02/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1024	NGUYỄN THỊ YẾN	16/7/1952		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1025	PHAN VĂN TÂM	15/08/1962	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1026	NGUYỄN NGỌC ANH	10/07/1935	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1027	NGUYỄN MINH TÚ	18/04/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1028	NGUYỄN THỊ NĂM	04/04/1941		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1029	LÊ VĂN THUẬN	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1030	PHAN SANH TRĂNG	02/03/1967	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1031	PHAN THỊ TUYẾT ANH	12/10/1976		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1032	PHAN CAO CẦU	01/01/1968	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1033	NHUYỄN VĂN TRỌNG	22/08/1950	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1034	LÊ THỊ KHÁNH	02/09/1963		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1035	PHAN THỊ BÍCH LIÊN	28/03/1974		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1036	ĐOÀN PHÚC QUANG	17/9/1970	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1037	NGUYỄN THỊ KHÔI	3/5/1937		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1038	NGUYỄN NGỌC TRỌNG	18/09/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1039	PHAN HÙNG CƯỜNG	04/04/1974	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1040	LÊ VĂN MỸ	01/05/1951	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1041	LÊ QUANG CƯỜNG	07/08/1957	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1042	LÊ VĂN TRIỆU	12/08/1985	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1043	PHAN VĂN TRẠCH	17/02/1950	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1044	LÊ VĂN DANH	10/05/1986	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1045	PHAN VĂN BA	01/10/1966	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1046	PHAN VĂN PHIÊN	05/05/1966	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1047	NGUYỄN VĂN THÀNH	22/06/1992	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1048	PHẠM VĂN TÙNG	25/10/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1049	VÕ THỊ NGỌC CẨM	01/02/1960		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1050	LÊ VĂN TỨC	26/12/1983	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1051	PHAN VĂN ẨM	06/08/1938	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1052	PHẠM XUÂN LAN	08/05/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1053	LÊ THỊ THANH	18/03/1966		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1054	ĐOÀN KHẮC VŨ	20/12/1968	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1055	BÙI VĂN TRỰC	24/01/1989	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1056	LÊ VĂN TÂM	16/03/1973	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1057	PHAN THỊ THANH	04/03/1939		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1058	NGUYỄN THÀNH SƠN	16/04/1954	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1059	LÊ VĂN NGỌC	10/11/1970	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1060	LÊ VĂN QUYÊN	20/10/1949	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1061	LÊ VĂN TỊNH	26/11/1984	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ

1062	ĐOÀN PHÚC THÁI	08/02/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1063	DƯƠNG VĂN TOÀN	01/01/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1064	ĐOÀN NGỌC SỬU	18/09/1974			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1065	ĐOÀN NGỌC CUỒNG	08/03/1965			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1066	LÊ VĂN LỘC	01/06/1979			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1067	LÊ VĂN TRỌNG	02/06/1950	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1068	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG	30/05/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1069	TRƯƠNG THỊ PHÚ	01/02/1970		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1070	ĐÀO VĂN HÒA	21/06/1966	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1071	NGUYỄN ĐẠI HỮU	19/02/1942	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1072	PHAN SĨ PHÚ	27/07/1984	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1073	NGUYỄN VĂN HIẾU	20/02/1985	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1074	NGUYỄN THỊ KÝ	01/03/1930		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1075	VÕ THỊ THÁI HUNG	15/04/1973		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1076	PHAN VĂN VINH	01/06/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1077	NGUYỄN THÀNH XUYỀN	04/01/1984	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1078	ĐOÀN NGỌC SANG	10/12/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1079	PHAN MINH TỬ GIANG	20/10/1982	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1080	NGUYỄN VĂN LỢI	01/07/1970	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1081	NGUYỄN VĂN THUẬN	28/08/1973	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1082	PHAN THỊ NĂM	16/08/1967		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1083	LÊ VĂN MAI	02/08/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1084	NGUYỄN THỊ THÔNG	01/01/1945		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1085	LÊ VĂN HẦU	07/02/1964	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1086	NGUYỄN VĂN LANG	31/12/1971	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1087	PHAN VĂN CHIẾN	10/10/1963	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1088	LÊ VĂN LIÊN	27/2/1953	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1089	LÊ VĂN SANG	03/09/1970	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1090	NGUYỄN THANH HÙNG	08/08/1976	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1091	LÊ MINH TÙNG	03/12/1988	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1092	NGUYỄN VĂN NHO	20/02/1943	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1093	PHAN VĂN MÃN	20/10/1981	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1094	PHAN THÀNH TÀI	04/03/1992	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1095	NGUYỄN VĂN HÙNG	12/10/1963	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1096	LÊ THỊ HOÀNG NƯƠNG	11/03/1977		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1097	LÊ VĂN THUỘC	13/02/1951	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1098	NGUYỄN MINH TUẤN	02/06/1962	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1099	NGUYỄN VĂN HIẾU	26/06/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1100	TRẦN NGỌC ANH	02/01/1945	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1101	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	25/08/1959	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1102	NGUYỄN HON	02/07/1943	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1103	NGUYỄN VĂN XUÂN	26/4/1938	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1104	PHAN THỊ TUYẾT TRINH	10/02/1942		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1105	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	10/05/1959	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1106	NGUYỄN THỊ TUYẾT VÂN	27/10/1976		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1107	LÊ CÔNG HOÀNG	10/02/1967	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1108	LÊ THỊ HƠN	03/04/1950		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1109	PHAN VĂN DIỆP	05/05/1932	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1110	NGUYỄN NGỌC LONG	10/02/1955	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1111	LÊ THỊ BẾ	02/07/1951		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1112	PHAN THỊ TUYẾT MỸ	10/10/2005		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1113	NGUYỄN VĂN TRINH	16/6/1974	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1114	LÊ VĂN GIẢI	22/6/1953	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1115	NGUYỄN THANH HUY	09/04/1986	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1116	NGUYỄN THỊ HIỆP	10/10/1958		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1117	ĐÀO VĂN ĐỒNG	20/10/1990	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1118	PHAN VĂN HỮU	02/10/1957	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1119	NGUYỄN THỊ HỒNG NHỤY	10/04/1971		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1120	LÊ VĂN TRIẾT	10/10/1976	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1121	PHAN VĂN MINH	04/01/1967	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1122	NGUYỄN THỊ NY	01/01/1978		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1123	NGUYỄN THỊ BÂY	01/01/1950		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1124	NGUYỄN THỊ LỆ HÀNG	12/05/1962		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ

1125	UÔNG THỊ NHẬT PHƯƠNG	01/01/1965		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1126	ĐOÀN PHÚC THANH	16/06/1975	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1127	LÊ XUÂN ĐỨC	20/06/1969	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1128	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	16/02/1945	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1129	NGUYỄN BUI THỊ HỒNG HUỆ	15/02/1963		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1130	NGUYỄN NGỌC ANH	18/05/1965	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1131	PHAN VĂN CHÍ	30/12/1973	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1132	NGUYỄN HỒNG NGUYỄN	16/08/1952	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1133	LÊ KỶ LÂM	06/04/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1134	NGUYỄN HOÀI PHONG	02/10/1954	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1135	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	02/11/1986		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1136	LÊ THỊ TUYẾT	07/12/1969		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1137	PHAN VĂN HUYNH	30/03/1953	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1138	NGUYỄN NGỌC THẠCH	20/04/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1139	NGUYỄN THÀNH SƠN	26/06/1969			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1140	LÊ VĂN TRỊ	01/01/1947	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1141	ĐOÀN TRƯỜNG THIÊN	20/4/1985	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1142	HÀ NGỌC SA	12/05/1963	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1143	PHAN SĨ HỘI	13/9/1982			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1144	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	03/05/1955			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1145	ĐOÀN NGỌC LỢI	15/4/1970			Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1146	LÊ VĂN HẬU	12/07/1976	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1147	PHAN MINH TRỊ	10/03/1947	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1148	PHAN MINH TỔ	01/01/1962	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1149	NGUYỄN THÁI DUY	08/10/1982	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1150	LÊ THỊ MINH CHÁNH	23/09/1935		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1151	NGUYỄN VĂN HỒNG	15/04/1974	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1152	LÊ VĂN THỤ	06/10/1989	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1153	ĐOÀN THỊ NGỌC HỒNG	12/01/1966		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1154	LÊ VĂN CẢNH	05/10/1968	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1155	NGUYỄN MINH THẮNG	06/10/1975	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1156	NGUYỄN THỊ TUYẾT MINH	03/06/1946		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1157	TRẦN THANH THỂ	24/06/1973	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1158	TRẦN THANH TRUYỀN	20/07/1977	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1159	PHAN THỊ BÓN	02/10/1965		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1160	ĐOÀN NGỌC HÂN	16/09/1980	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1161	NGUYỄN THỊ HẠNH	06/06/1968		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1162	LÊ THỊ HÙNG	16/04/1976		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1163	NGUYỄN THANH TÂM	15/01/1981	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1164	LÊ HỮU LỘC	02/04/1980	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1165	LÊ THỊ HƯƠNG	06/04/1970		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1166	PHAN VĂN THANH	15/08/1964	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1167	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	16/04/1968		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1168	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	10/08/1969	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1169	NGUYỄN THỊ HOAN	10/06/1992		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1170	ĐÀO VĂN CÔNG	24/10/1962	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1171	PHAN MINH KIẾP	12/02/1985	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1172	TRẦN SĨ KHÁ	15/07/1972	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1173	LÊ VĂN SỸ	02/08/1958	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1174	NGUYỄN NGỌC TÀI	20/10/1988	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1175	NGUYỄN NGỌC BẢO	28/05/1983	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1176	PHAN TÂN BẾ	29/10/1965	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1177	NGUYỄN THỊ NGHĨA	04/05/1933		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1178	NGUYỄN THỊ LIÊN	11/02/1973		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1179	PHAN THANH GIẢNG	02/12/1945	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1180	PHAN VĂN SỬU	20/6/1946	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1181	NGUYỄN VĂN THỪA	21/3/1948	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1182	NGUYỄN THỊ SEN	09/06/1941		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1183	LÊ THỊ HIỆP	01/02/1971		X	Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1184	LÊ VĂN TRÌNH	20/02/1966	X		Kinh	TỔ 1, LUẬT LỄ
1185	LÊ THỊ ỨT	07/06/1977		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1186	PHAN VĂN CHUYÊN	10/01/1937	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1187	LÊ VĂN HIẾU	29/11/1965	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ

1188	LÊ VĂN KHIÊM	01/02/1969	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1189	PHAN VĂN THÀNH	10/06/1987	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1190	HUỖNH THỊ GIÀU	02/09/1974		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1191	LÊ ĐỨC KỶ	10/09/1944	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1192	PHAN VĂN PHÙNG	23/06/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1193	LÊ VĂN HAY	09/09/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1194	NGUYỄN THỊ HOA	20/08/1971		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1195	NGUYỄN KIM QUANG	02/03/1968	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1196	ĐƯƠNG QUỐC TÙNG	12/02/1985	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1197	LÊ VĂN NHO	04/01/1973	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1198	NGUYỄN THANH PHONG	29/12/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1199	TRẦN VĂN ĐỒNG	15/07/1965	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1200	HUỖNH THỊ HUỠNG	06/02/1937		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1201	PHAN VĂN TIỀN	20/07/1969	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1202	LÊ ĐỨC TÂN	18/12/1991	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1203	NGUYỄN XUÂN TRUNG	11/05/1990	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1204	HUỖNH THỊ TÌNH	20/03/1954		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1205	NGÔ QUANG PHỤNG	04/12/1991	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1206	LÊ VĂN ÍCH	12/06/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1207	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	06/10/1976	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1208	NGUYỄN THỊ TRANG	10/04/1939		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1209	PHAN THỊ CÔNG	15/08/1971		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1210	NGUYỄN AN ĐỊNH	02/01/1996	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1211	PHAN THỊ NGHIỆM	02/04/1943		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1212	VÕ XUÂN TÂN	15/08/1984	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1213	VÕ THAI VIỆT	18/06/1988	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1214	NGUYỄN THỊ HẠNH	20/08/1973		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1215	NGUYỄN THỊ HUỠNG	02/01/1989		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1216	LÊ THỊ ĐÌNH	03/05/1955		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1217	LÊ VĂN NGOÀNG	17/04/1936	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1218	LÊ ĐỨC QUẢ	02/06/1963	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1219	LÊ TRẦN ANH NHÂN	03/07/1982	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1220	NGUYỄN CÔNG GIÁC	12/01/1968	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1221	VÕ XUÂN HẬU	20/12/1992	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1222	HỒ PHƯƠNG LINH	20/07/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1223	ĐÀO THỊ NHƯ	10/04/1946		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1224	HÀ VĂN SƠN	27/06/1978	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1225	LÊ VĂN TIỀN	10/06/1984	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1226	LÊ VĂN HUẾ	30/05/1978	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1227	LÊ THỊ RÊ	10/02/1970		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1228	NGUYỄN ĐẠI ĐỊNH	08/02/1950	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1229	HÀ VĂN GIÁO	20/04/1938	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1230	NGÔ VĂN THẮT	04/04/1960	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1231	NGUYỄN VĂN LỘC	20/09/1976	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1232	LÊ VĂN DƯ	02/06/1965	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1233	HÀ NGỌC THƯA	04/02/1969	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1234	HUỖNH THỊ MỸ LỆ	26/07/1982		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1235	NGUYỄN THÔNG	08/03/1938	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1236	LÊ VĂN ĐÀO	14/06/1979	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1237	NGÔ PHƯỚC	03/12/1943	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1238	LÊ VĂN ĐÀI	10/02/1978	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1239	PHAN VĂN KHANG	07/02/1976			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1240	LÊ VĂN TỬU	22/09/1939	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1241	ĐƯƠNG THỊ QUẾ	01/12/1940		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1242	LÊ THIỆP	19/05/1936	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1243	TRƯƠNG LÊ VIỆT	01/03/1990			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1244	TRẦN VĂN XƯỚNG	15/07/1965			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1245	PHAN VĂN TUYỀN	20/06/1969	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1246	NGUYỄN THỊ THANH	30/07/1931		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1247	PHAN THỊ LANG	10/06/1935		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1248	LÊ VĂN THỊNH	13/02/1974	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1249	LÊ THANH PHONG	16/04/1993	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1250	LÊ VĂN LIÊM	01/01/1942	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ

1251	LÊ THỊ CẨM	30/12/1967			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1252	LÊ ĐỨC HÙNG	20/06/1961	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1253	HÀ VĂN HOA	15/09/1962	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1254	HÀ VĂN TÂM	06/07/1974	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1255	LÊ VĂN HẢI	16/10/1981	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1256	PHAN VĂN LÊN	10/04/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1257	LÊ ĐỨC SỬU	25/07/1973	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1258	LÊ THỊ XÊ	01/10/1965		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1259	HUỖNH VĂN HƯƠNG	09/01/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1260	TRẦN KHẢ NĂNG	30/07/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1261	LÊ VĂN DIỄM	09/12/1939			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1262	VÕ THÁI VINH	20/11/1980	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1263	TRẦN NGỌC THANH	12/02/1952	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1264	HÀ VĂN VÂN	20/08/1969	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1265	HÀ THANH TRẠ	20/08/1973	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1266	ĐỖ THỊ ĐỨC	02/10/1942		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1267	ĐỖ THỊ NAY	20/10/1955		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1268	NGUYỄN THỊ HIỀN	14/2/1984		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1269	LÊ HỒNG PHONG	09/10/1996	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1270	VÕ VĂN TRƯỜNG	10/10/1967	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1271	HÀ VĂN HỘI	04/09/1984	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1272	TRẦN KIM HẢI	09/02/1973	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1273	HUỖNH QUỐC THOẠI	03/03/1977	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1274	PHAN THANH TÙNG	25/05/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1275	HÀ VĂN CHÍN	01/03/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1276	HÀ VĂN TRUNG	30/04/1954	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1277	HỒ VĂN TÁNH	25/08/1943	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1278	LÊ VĂN CHÍN	19/06/1959	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1279	NGUYỄN THỊ QUÍ	01/03/1950		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1280	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	28/03/1989		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1281	TRẦN THỊ TÂM	15/3/1948		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1282	NGUYỄN ĐẤT	10/01/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1283	PHAN VĂN CƯỜNG	12/08/1978	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1284	NGUYỄN HÒA	20/06/1986	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1285	LÊ VĂN HOẠCH	09/07/1986	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1286	LÊ PHẠM NGỌC ĐOAN	17/11/1976	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1287	TRẦN KIM KHUÊ	25/08/1938	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1288	NGUYỄN THỊ LỆ THANH	25/06/1976		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1289	NGUYỄN THANH BÌNH	10/03/1983	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1290	TRẦN THANH LÂM	06/02/1985	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1291	HUỖNH LÊ TÙNG	01/09/1988	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1292	HÀ NGỌC SANG	08/04/1985	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1293	LÂM THỊ NGÀ	16/04/1963		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1294	LÊ VĂN VƯỜN	17/02/1982	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1295	HUỖNH VĂN	20/09/1987	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1296	PHAN VĂN THƯƠNG	02/07/1985	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1297	LÊ THỊ HẢI	12/10/1956		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1298	PHAN VĂN TRIỂN	10/08/1971	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1299	HUỖNH BỬU CHÂU	06/07/1989	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1300	HÀ VĂN DƯƠNG	10/03/1981	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1301	NGUYỄN THỊ NGHĨA	11/11/1970		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1302	NGUYỄN THỊ ANH TUYẾT	15/03/1988		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1303	NGUYỄN THỊ MỸ TRUNG	19/06/1978		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1304	LÊ VĂN CẢNH	16/06/1948	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1305	PHAN THỊ THANH THẢO	10/10/1983		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1306	HÀ THỊ THANH KHƯƠNG	12/10/1973		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1307	LÊ THỊ KIM CÚC	06/10/1963		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1308	VÕ THÁI VƯƠNG	10/10/1983	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1309	HỒ NHỊ HÀ	01/01/1968	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1310	TRẦN THỊ MAI	08/02/1958		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1311	LÊ PHẠM KHÁC LONG SANG	07/07/1997	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1312	LÊ THỊ NHIÊN	02/10/1983		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1313	LÊ ĐỨC VƯỢNG	06/05/1972	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ

1314	LÊ TRẦN THỂ NHÂN	18/12/1984	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1315	PHAN THÀNH NGUYỄN	14/10/1992	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1316	TRƯƠNG THUẬN	05/12/1973			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1317	LÊ VĂN TÊ	13/03/1968			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1318	PHẠM VĂN AN	18/3/1971			Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1319	VÕ THỊ SƯƠNG TUYẾT	02/08/1970		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1320	NGUYỄN THỊ THỌ	01/01/1970		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1321	HUỖNH VĂN HÓA	03/12/1965	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1322	NGUYỄN THÀNH CÔNG	06/04/1960	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1323	LÊ THỊ NGÀ	21/10/1970		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1324	NGUYỄN THỊ KIM VĂN	01/01/1976		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1325	HÀ NGỌC BÌNH	17/06/1983	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1326	LÊ ĐỨC THANH	16/05/1971	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1327	NGUYỄN XUÂN TIẾN	20/11/1966	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1328	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	10/03/1945		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1329	NGUYỄN PHI HÙNG	02/12/1953	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1330	HỒ THỊ THANH	04/08/1969		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1331	NGÔ VĂN NAM	10/02/1948	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1332	VÕ XUÂN BÌNH	10/11/1983	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1333	NGUYỄN TÂM	01/07/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1334	HỒ PHƯƠNG VĂN	01/04/1975	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1335	TRẦN KIM HÙNG	12/09/1965	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1336	LÊ ĐỨC KỶ	23/03/1979	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1337	HÀ VĂN PHIÊN	10/07/1960	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1338	LÊ VĂN ĐỤNG	14/09/1970	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1339	VÕ XUÂN QUANG	11/10/1951	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1340	HỒ THỊ THU SƯƠNG	20/10/1965		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1341	VÕ THÁI QUANG	18/06/1960	X		Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1342	HÀ THỊ TUYẾT	20/11/1957		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1343	PHAN THỊ TUYẾT NHƯ	14/06/1970		X	Kinh	TỔ 2, LUẬT LỄ
1344	VÕ PHI LONG	19/05/1954	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1345	TRẦN VĂN DUY	19/01/1993	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1346	LÊ THỊ ĐIỂM	03/01/1938		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1347	NGUYỄN THỊ TÂM	23/05/1973		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1348	PHAN THỊ NHIỀU	13/10/1938		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1349	TRẦN TRỌNG TUẤN	16/04/1950	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1350	TRẦN VĂN HIỆP	20/07/1950	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1351	ĐẶNG THỊ SÁU	20/08/1972		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1352	LÊ THANH NGHỊ	10/02/1977	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1353	HÀ VĂN SƠN	15/03/1970	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1354	ĐẶNG VĂN TRỌNG	15/12/1964	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1355	LÊ VĂN NGHIÊM	01/07/1965	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1356	LÊ ĐỨC THUẬN	02/08/1950	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1357	NGÔ THỊ KHÁNH HUYỀN	14/10/1985		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1358	LÊ THỊ CHÍNH	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1359	LÊ VĂN OANH	16/12/1973	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1360	LÊ ĐẶNG THỊNH	22/08/1979	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1361	VÕ VĂN THIÊN	07/02/1966	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1362	HÀ VĂN HAI	20/02/1980	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1363	ĐẶNG VĂN AI	02/03/1949	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1364	LÊ VĂN TRỌNG	02/03/1969	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1365	NGUYỄN KỶ	30/06/1962	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1366	LÊ THỊ HUỆ	10/12/1983		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1367	TRẦN TRỌNG DƯƠNG	20/3/1973	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1368	VÕ TÂY PHƯƠNG	10/08/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1369	ĐOÀN THỊ BÓN	22/08/1934		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1370	LÊ THỊ TI	07/05/1977		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1371	NGUYỄN VĂN TY	07/12/1973	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1372	LÊ THỊ CỬU	09/10/1963		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1373	LÊ VĂN DỪNG	20/6/1985	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1374	NGUYỄN NGỌC CHÁNH	03/02/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1375	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	22/11/1945	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1376	NGUYỄN VĂN THÀNH	08/04/1973	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ

1377	LÊ VĂN A	20/02/1970	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1378	LÊ VĂN VÀNG	05/08/1962	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1379	NGÔ THỊ KHÁNH CÚC	04/04/1960		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1380	LÊ VĂN KIẾU	20/01/1950	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1381	DƯƠNG TẤN VƯƠNG	30/12/1989	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1382	LÊ THÀNH DANH	19/07/1979	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1383	HÀ VĂN TÂN	16/01/1986	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1384	VÕ QUỐC VƯƠNG	08/09/1994	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1385	BUI VĂN THIÊN	6/12/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1386	VÕ NGỌC THIÊN	23/07/1967	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1387	LÊ VĂN BAN	24/10/1965	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1388	LÊ VĂN BÍCH	03/10/1936	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1389	NGUYỄN CÔNG NHẬT MINH	12/02/1982	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1390	LÊ VĂN TĂNG	31/12/1960	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1391	LÊ THỊ LỮ	06/06/1966		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1392	HUỖNH VĂN VÂN	02/02/1991	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1393	PHAN VĂN BÓN	28/08/1953	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1394	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	03/04/1968		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1395	HÀ VĂN NGÀ	29/12/1960	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1396	LÊ TÂN ĐỒ	20/12/1976	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1397	HÀ VĂN NGỌC	14/03/1953	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1398	ĐỖ VĂN SƠN	01/01/1968	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1399	LÊ ĐỨC TIN	15/09/1975	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1400	LÊ ĐỨC TRINH	02/04/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1401	HỒ THỊ PHÚC	10/06/1962		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1402	LÊ TÂN TIẾN	10/12/1961	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1403	VÕ TÂY ÂU	10/04/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1404	LÊ HỒNG SA	20/02/1977	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1405	LÊ THỊ BẢO	06/04/1968		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1406	NGUYỄN TÂN KHOA	04/01/1976	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1407	ĐOÀN THỊ NGÀ	30/09/1939		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1408	LÊ ĐỨC LƯƠNG	22/05/1970	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1409	VÕ NGỌC TRANG	20/05/1988	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1410	TRẦN THỊ HỒNG	29/11/1951		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1411	LÊ ĐỨC SÂM	13/11/1941	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1412	LÊ THỊ GIÁO	18/04/1948		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1413	ĐỖ HỮU THỌ	01/01/1977	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1414	NGUYỄN MUỐN	17/07/1974	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1415	PHAN THANH HÓA	01/10/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1416	LÊ ĐẶNG HIỆU	25/02/1955	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1417	TRẦN ĐÌNH PHÊ	04/09/1971	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1418	NGÔ ĐỨC HÙNG	15/07/1982	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1419	ĐẶNG VĂN PHÚC	24/01/1968	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1420	LÊ ĐỨC NHUẬN	14/04/1974	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1421	VÕ TUÂN	10/03/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1422	LÊ THỊ KIẾN	15/03/1941		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1423	HUỖNH THỊ NHÂN	17/3/1993		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1424	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	24/2/1993	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1425	ĐỖ MINH DANH	24/08/1995	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1426	NGÔ THỊ KHÁNH HOA	30/09/1974		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1427	HUỖNH THỊ QUA	20/10/1977		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1428	LÊ THỊ PHƯỢNG	10/12/1973		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1429	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	03/06/1968		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1430	LÊ VĂN TRƯỜNG	10/01/1974	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1431	VÕ XUÂN THANH	11/07/1960	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1432	LÊ ĐỨC MẬU	19/5/1982	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1433	LÊ THÀNH CÔNG	22/11/1975	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1434	NGUYỄN ÍCH	29/6/1967	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1435	NGUYỄN XUÂN KHUÔNG	11/09/1986	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1436	ĐẶNG VĂN HIỆP	20/10/1976	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1437	NGUYỄN TRINH	22/02/1946	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1438	ĐẶNG XUÂN	25/09/1930	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1439	LÊ THỊ HOA	03/10/1973		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ

1440	LÊ ĐỨC TÍNH	25/07/1992	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1441	LÊ VĂN TÝ	20/08/1961	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1442	LÊ HỮU THANH	18/02/1977	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1443	NGÔ KHÁNH THẠNH	20/07/1969	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1444	HÀ THỊ HƯỜNG	09/08/1949		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1445	TRẦN VĂN TAO	16/2/1968	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1446	HÀ VĂN HỒ	25/01/1972	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1447	LÊ NGUYỄN TUỜNG VI	08/02/1995		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1448	LÊ HẢI TRIỀU	05/12/1991	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1449	NGUYỄN VĂN XANH	12/12/1975	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1450	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	18/4/1963		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1451	NGÔ KHÁNH PHÚC	09/12/1954	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1452	LÊ ĐỨC DŨNG	28/02/1978	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1453	LÊ KIM ĐÌNH	22/04/1956	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1454	LÊ ĐỨC LAI	22/08/1969	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1455	TRẦN VĂN HÒA	15/05/1987	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1456	HUỖNH VĂN NGHỆ	20/03/1950	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1457	ĐẶNG THỊ THU HẢO	04/05/1985		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1458	HUỖNH VĂN SƠN	18/08/1976	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1459	LÊ VĂN BẢO	02/07/1984	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1460	ĐẶNG VĂN DIỆP	20/10/1966	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1461	ĐIỀN VĂN BÌNH	06/01/1986	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1462	LÊ ĐỨC THANH	24/05/1969	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1463	NGÔ KHÁNH HẬU	20/09/1982	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1464	NGUYỄN MẬU	05/07/1936	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1465	NGUYỄN TÂN QUANG	01/01/1935	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1466	LÊ ĐẶNG VINH	19/12/1986	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1467	ĐỖ THÀNH TỰ	16/04/1966	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1468	PHAN MINH TÙNG	20/04/1993	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1469	ĐỖ VĂN LỢI	20/10/1966	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1470	TRẦN THỊ TÔNG	10/04/1953		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1471	HỒ VĂN THANH	20/04/1964	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1472	LÊ VĂN HẬU	08/12/1967	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1473	HUỖNH VĂN QUYỀN	14/3/1973	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1474	LÊ XUÂN ĐỊNH	01/01/1959	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1475	LÊ VĂN SƠN	06/07/1970	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1476	LÊ THỊ TRẮC	20/2/1967		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1477	NGUYỄN THỊ MỸ LOAN	10/01/1982		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1478	LÊ ĐỨC LANG	05/04/1969	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1479	LÊ THỊ TRINH	20/02/1967		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1480	LÊ VĂN ĐẠM	24/05/1983	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1481	VÕ THÀNH CÔNG	01/09/1969	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1482	LÊ THỊ THU	16/08/1989		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1483	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	01/10/1950		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1484	LÊ THỊ TRINH	12/11/1992		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1485	ĐÌNH THỊ TÂM	01/01/1943		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1486	VÕ TRUNG	20/05/1962	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1487	NGUYỄN TÂN KỶ	15/02/1981	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1488	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	03/04/1963		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1489	LÂM VĂN ĐƯỜNG	03/06/1957	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1490	NGUYỄN XUÂN KHAI	15/05/1990	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1491	NGÔ VĂN MINH	16/10/1965	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1492	LÊ VĂN NỮA	01/01/1944	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1493	NGÔ THỊ CẨM THU	06/09/1985		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1494	NGUYỄN TÂN TRƯỜNG	13/08/1974	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1495	TRẦN THỊ BAY	28/12/1942		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1496	LÊ VĂN NHUẬN	02/05/1980	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1497	LÊ VĂN TẠO	08/08/1966	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1498	LÊ VĂN DŨNG	30/08/1978	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1499	TRẦN THANH THẢO	04/04/1985	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1500	LÊ VĂN DỌNG	13/01/1971	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1501	LÊ ĐÌNH QUÝ	10/06/1968	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1502	TRẦN VĂN NHÂN	10/09/1997	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ

1503	HỒ VĂN LÂM	20/09/1966	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1504	LÊ VĂN TRỌNG	03/07/1968	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1505	HÀ VĂN HAI	14/09/1977	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1506	LÊ THỊ MIÊU	01/01/1943		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1507	LÊ THỊ PHƯỚC	02/06/1951		X	Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1508	HỒ QUỐC TRỊ	02/05/1978	X		Kinh	TỔ 3, LUẬT LỄ
1509	LÊ HUÂN	27/03/1928	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1510	LÊ NGỌC ANH	07/04/1927	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1511	LÊ VĂN ANH	10/02/1974	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1512	VÕ NGỌC SƯƠNG	14/12/1971	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1513	PHAN THỊ HOA	12/06/1949		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1514	NGUYỄN THỊ MẬN	18/06/1965		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1515	PHAN VĂN LUYỆN	23/12/1975	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1516	TRẦN VĂN KÝ	06/04/1964	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1517	TRẦN VĂN TÍNH	04/06/1987	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1518	PHAN VĂN CHUẨN	12/02/1947	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1519	TRẦN TRIỆU DÂN	03/06/1964	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1520	LÊ VĂN CHÍN	07/12/1977	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1521	PHAN VĂN ĐỒN	19/05/1978	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1522	HÀ THỊ MỨC	05/04/1964		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1523	HÀ VĂN CỬU	16/04/1955	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1524	NGUYỄN THỊ MỸ CHI	20/10/1965		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1525	TRẦN THỊ PHÚC	18/04/1960		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1526	LÊ THỊ BẦU	08/06/1937		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1527	PHAN THANH NHƠN	02/04/1988	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1528	TRẦN QUANG CÔNG	16/9/1960	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1529	TRẦN CÔNG PHÚ	09/09/1963	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1530	LÊ THỊ BÌNH	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1531	LÊ VĂN DIỆP	28/08/1979	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1532	ĐẶNG THỊ HIỀN	15/01/1973		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1533	NGUYỄN THỊ NGHỊ	10/10/1953		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1534	LÊ VĂN THIÊN	22/08/1955	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1535	NGUYỄN VĂN ĐÀO	13/01/1972	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1536	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	01/01/1938		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1537	PHAN TÂN SANG	02/01/1982	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1538	LÊ VĂN LÀNH	20/04/1954	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1539	PHAN CHÂU TUÂN	16/05/1976	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1540	TRẦN KIM THIÊN	16/07/1981	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1541	DƯƠNG THANH PHÚ	26/7/1992	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1542	VÕ THỊ HỒNG	08/03/1974		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1543	LÊ THÀNH TÂN	14/02/1989	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1544	LÊ THỊ TRẠNG	01/01/1952		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1545	TRẦN VĂN CÔNG	10/07/1964	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1546	ĐỖ THỊ HẠNH	20/09/1944			Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1547	TRẦN VĂN HÙNG	02/01/1971	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1548	NGUYỄN VĂN TRUNG	04/07/1974	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1549	PHAN NGỌC TÂN	16/04/1989	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1550	PHAN TUÂN PHIÊN	04/08/1977	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1551	NGUYỄN THỊ NON	27/06/1931		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1552	VÕ THỊ MAI	02/11/1976		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1553	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	16/12/1983		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1554	VÕ NGỌC VUI	02/03/1990	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1555	NGUYỄN THỊ HỮU	11/10/1964		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1556	LÊ MINH VƯƠNG	21/09/1970	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1557	NGUYỄN ĐÌNH CHINH	02/03/1968	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1558	NGUYỄN ĐÌNH THI	11/02/1940			Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1559	TRẦN THAI HỌC	03/03/1970			Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1560	TRƯƠNG THỊ NỞ	18/01/1975		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1561	LÊ VĂN TOÀN	01/02/1967	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1562	TRẦN TRỌNG THAO	04/03/1983	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1563	LÊ VĂN ẮN	12/10/1980	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1564	HUỲNH THỊ THIÊM	04/10/1936		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1565	TRẦN THỊ MAI	20/10/1942			Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ

1566	LÊ VĂN TUẤN	30/10/1979	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1567	LÊ VĂN LÃNH	24/08/1970	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1568	TRẦN VĂN KẾ	17/04/1985	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1569	TRƯƠNG THỊ HÀ	15/01/1969		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1570	PHAN THỊ LỘC	08/10/1938		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1571	NGUYỄN CỎ	01/03/1967	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1572	PHAN NHẬT TRUNG	23/03/1973	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1573	NGUYỄN QUÝ HIỀN	20/11/1991	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1574	LÊ HỮU TÂM	09/06/1965	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1575	LÊ VĂN KHAM	30/12/1945	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1576	PHAN VĂN KHOAN	06/03/1977	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1577	LÊ THỊ MỸ	01/01/1957		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1578	NGUYỄN VĂN TRĂNG	07/08/1947	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1579	NGUYỄN THỊ HIỀN	04/08/1995		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1580	PHAN VĂN THỌ	12/01/1940	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1581	LÊ MAI VINH	20/06/1985	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1582	ĐỖ THỊ QUẢNG	12/08/1955		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1583	LÊ VĂN HIỆP	16/06/1975	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1584	NGUYỄN VĂN LAI	02/05/1965	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1585	LÊ THỊ NGỌC	04/05/1950		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1586	TRẦN THỊ XUÂN	20/10/1958		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1587	NGUYỄN THỊ LẬP	03/07/1939		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1588	NGUYỄN BÁ PHƯỚC	10/02/1982	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1589	PHAN HUNG	20/11/1973	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1590	PHAN NHẬT TUẤN	18/1/1984	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1591	LÊ VĂN TRƯỚC	02/02/1936	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1592	ĐẶNG THỊ MINH TÂM	02/03/1960		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1593	LÊ NGUYỄN HOÀI PHONG	12/07/1982	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1594	TRẦN THÁI TÔN	01/06/1975	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1595	TRẦN THÁI NGUYỄN	26/12/1988	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1596	VÕ THỊ HIẾU	08/08/1949		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1597	LÊ VĂN BẰNG	14/06/1970	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1598	TRẦN THANH PHƯƠNG	19/08/1973	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1599	LÊ THỊ TÂM	09/04/1975		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1600	PHAN NHẬT TOÀN	01/05/1977	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1601	PHAN VĂN LÃM	16/03/1935	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1602	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	15/05/1933		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1603	PHAN THỊ SANG	01/01/1938		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1604	LÊ THÁI HÒA	23/09/1971	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1605	HÀ THỊ THỜI	10/03/1968		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1606	LÊ VĂN TRINH	10/07/1930	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1607	TRẦN THÁI LỰC	08/09/1966	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1608	TRẦN KIM TUẤN	25/11/1978	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1609	LÊ THỊ HỒNG LANG	10/01/1956		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1610	PHAN THỊ THANH TUYỀN	04/10/1967		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1611	PHAN VĂN THẨM	01/01/1931	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1612	PHAN VĂN HUỆ	07/03/1945	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1613	LÊ THỊ HOA	02/10/1953		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1614	NGÔ HỒNG LƯU	11/10/1983	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1615	NGUYỄN VĂN NHO	20/4/1969			Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1616	TRẦN KIM THÁI	25/02/1949	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1617	LÊ THỊ NGÀU	22/10/1931		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1618	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	20/02/1947		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1619	LÊ VĂN QUYỀN	01/07/1985	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1620	PHAN VĂN PHÚC	14/02/1985	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1621	TRẦN KIM TÂN	26/02/1991	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1622	NGUYỄN THỊ LẠC	01/01/1956			Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1623	PHAN VĂN THÀNH	12/05/1940	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1624	PHẠM VĂN TỶ	01/10/1966	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1625	NGUYỄN NGỌC CHÂU	03/02/1964	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1626	LÊ VĂN TUẤN	18/04/1970	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1627	TRẦN KIM KHÔI	02/02/1952	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1628	ĐẶNG THỊ ĐỖ	30/04/1946		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ

1629	HÀ THỐNG	10/03/1931	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1630	PHAN THỊ DIỄM HUYỀN	01/01/1985		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1631	LÊ THỊ KIM LOAN	26/07/1956		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1632	LÊ VĂN THẠCH	17/02/1975	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1633	HÀ VĂN BẦY	01/01/1970	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1634	NGUYỄN VĂN NGỌC	14/08/1972	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1635	LÊ VĂN KIM	16/12/1962	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1636	LÊ THỊ THUỜNG	25/05/1956		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1637	LÊ VĂN KIỂM	16/06/1955	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1638	NGUYỄN TRẦN TRUNG PHƯƠNG	15/03/1981	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1639	LÊ VĂN ĐÓN	30/10/1964	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1640	ĐỖ THỊ HƯƠNG	01/01/1964		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1641	DƯƠNG THANH BÌNH	17/3/1969	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1642	TRẦN HOÀI LINH	04/01/1979	X		Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
1643	BUI THỊ THẮNG	03/10/1981		X	Kinh	TỔ 4, LUẬT LỄ
KP VĂN HỘI 1						
1644	TRẦN VĂN MINH	01/05/1964	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1645	VÕ ĐÌNH DU	10/05/1983	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1646	NGUYỄN THỊ MỸ HỒNG	05/05/1996		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1647	TRẦN DUY TÙNG	01/12/1954	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1648	LÊ VĂN LONG	10/03/1978	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1649	CHUNG THỊ LY	15/03/1981		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1650	BUI THỊ BAI	02/06/1939		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1651	KHUU TRẦN BẢO VY	16/06/1984		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1652	NGUYỄN VĂN KIỂM	18/02/1967	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1653	NGUYỄN TÂN HIỆP	18/08/1965	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1654	TRẦN BÌNH	10/09/1974	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1655	NGUYỄN NGỌC QUÍ	22/12/1992	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1656	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	08/01/1985	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1657	HÀ TRUNG DỪNG	24/12/1951	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1658	LÊ THỊ MỸ HÒA	17/05/1984		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1659	CAO HOÀNG MỘNG TIỀN	15/12/1974		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1660	LÊ VĂN THANH	03/09/1970	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1661	BUI THỊ MỸ LINH	27/06/1984		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1662	TRẦN VĂN CHƯÔNG	01/01/1974	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1663	NGUYỄN TÂN PHONG	09/07/1982	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1664	NGUYỄN THỊ TƯ	10/03/1943		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1665	NGUYỄN TRỌNG THIẾT	20/02/1945	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1666	TÔ THÀNH	20/10/1960	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1667	LÊ THỊ HỒNG	31/03/1950		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1668	LÊ THỊ THANH	27/04/1973		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1669	NGUYỄN VĂN THÀNH	08/10/1982	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1670	TRÌNH THỊ BÍCH PHƯƠNG	08/10/1976		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1671	NGUYỄN VĂN TRÍ	01/01/1970	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1672	TRẦN TRỌNG TIỀN	11/10/1964	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1673	NGUYỄN LUẬN	10/10/1970	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1674	NGUYỄN NHÂM	04/02/1973	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1675	NGUYỄN THÀNH TRỰC	29/01/1982	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1676	LÊ KIM TÂN	11/06/1985	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1677	TRẦN THỊ TÂM	03/02/1975		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1678	LÊ THỊ MỸ TÚ	17/4/1987		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1679	VÕ VĂN KHA	30/12/1972	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1680	LÊ THỊ HỒNG	10/10/1965		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1681	LÊ VĂN CÔNG	01/08/1977	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1682	NGUYỄN CẢI	03/05/1971	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1683	NGUYỄN VĂN THẠNH	10/01/1939	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1684	LÊ VĂN NĂM	22/08/1967	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1685	PHẠM NGỌC LÂM	20/08/1972	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1686	LÊ THỊ LOAN	25/04/1971		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1687	TÂN VINH BÌNH	04/06/1964	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1688	PHẠM THỊ CẨM VÂN	01/12/1971		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1689	ĐOÀN GIA VÂN	12/08/1973	X		Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1
1690	NGUYỄN THỊ NGO	01/02/1953		X	Kinh	TỔ 1, VĂN HỘI 1

1691	LÊ VĂN NHẬT	10/07/1986	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1692	PHAN ĐÌNH DẦN	01/07/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1693	HỒ THỊ MUỘI	16/08/1943		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1694	NGUYỄN THANH QUỐC	20/03/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1695	TRẦN NHÂM	02/02/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1696	NGÔ QUANG THƯỜNG	14/08/1989	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1697	TRẦN DUY CÔNG	01/01/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1698	LÊ THỊ TÀI	02/02/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1699	TRẦN NGỌC TUẤN	02/04/1982	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1700	HUỲNH THỊ MỸ HẠNH	20/04/1982	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1701	NGUYỄN SỬU	20/01/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1702	LÊ VĂN CHỨT	10/03/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1703	NGUYỄN THỊ LOAN	11/01/1961		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1704	VÕ NGỌC MÃI	20/10/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1705	TÔ VĂN KHAM	16/08/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1706	NGUYỄN THỊ MUỘN	05/06/1947		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1707	NGUYỄN VĂN CHÍNH	10/10/1985	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1708	NGUYỄN MINH THIẾT	20/10/1955	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1709	ĐINH VĂN BẰNG	5/8/1975			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1710	NGUYỄN THÀNH CÔNG	17/8/1999	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1711	BÙI THỊ HƯƠNG	6/9/1956		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1712	ĐẶNG THỊ TUYẾT LAN	02/08/1967		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1713	NGUYỄN VĂN HƯƠNG	11/06/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1714	TÔ VĂN QUANG	20/09/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1715	HOÀNG VĂN TUYẾN	19/11/1947	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1716	ĐỖ THỊ PHƯỢNG	01/03/1948		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1717	HOÀNG THỊ ĐÀO	20/10/1958		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1718	NGUYỄN VĂN THÔNG	25/10/1963	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1719	NGUYỄN THỊ TRÂM	20/10/1935		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1720	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	10/10/1953		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1721	LÊ VĂN TRÂM	19/08/1983	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1722	KHUU TRẦN BẢO YẾN	01/01/1988		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1723	LÊ NGỌC ANH	19/06/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1724	VÕ THỊ HIỆP	07/02/1960		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1725	LÊ THỊ MAI	10/04/1954		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1726	NGUYỄN VĂN TY	10/04/1968	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1727	NGUYỄN THỊ THANH THUY	01/10/1973		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1728	LÊ VĂN BẢO	02/11/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1729	ĐỖ THỊ BẢO QUYỀN	02/02/1991		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1730	HỒ THỊ HOA	14/07/1948		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1731	NGUYỄN THỊ MAI THI	22/08/2002		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1732	ĐẶNG THỊ BANG	12/02/1948		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1733	ĐẶNG THỊ NUÔI	02/03/1945		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1734	NGUYỄN NGỌC TRƯỞNG	04/04/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1735	LÊ VĂN BÓN	15/10/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1736	PHAN THỊ PHÂN	15/01/1946		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1737	VÕ CHƯƠNG	09/10/1991	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1738	NGUYỄN VĂN TƯỚNG	15/06/1967			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1739	LÊ THỊ MỸ LÊ	20/02/1959		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1740	NGUYỄN THỊ HIỀN	05/05/1957		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1741	PHẠM THỊ HẢ	07/06/1932		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1742	NGUYỄN THỊ SONG ĐÀO	09/01/1969		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1743	PHẠM TĂNG PHƯỚC	01/07/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1744	NGUYỄN VĂN SANG	02/07/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1745	VÕ TRỌNG HIẾU	22/01/1980	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1746	LÊ VĂN TRỌNG	10/10/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1747	PHẠM THỊ CẢNH	10/04/1963		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1748	NGUYỄN PHÚC TÍCH	04/08/1965	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1749	NGUYỄN VĂN HÙNG	11/07/1970			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1750	PHẠM THỊ THANH	08/12/1963		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1751	DƯƠNG NGỌC QUANG	02/02/1984			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1752	TÔ THAI	01/01/1979			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1753	LÊ TIẾN DỪNG	20/02/1978			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1

1754	ĐẶNG THỊ BÌNH	08/10/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1755	TRẦN VĂN BAY	06/08/1963	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1756	LÊ KIM ANH	15/05/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1757	LÊ VĂN KHÁNH	15/01/1955	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1758	NGUYỄN THỊ ĐIỂM	20/02/1954		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1759	LÊ VĂN MỪNG	04/07/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1760	PHAN VĂN SƠN	02/08/1972	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1761	THÁI THỊ KIM CÚC	30/07/1972		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1762	LÊ THỊ MINH HOA	13/08/1984		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1763	TÔ ÁNH	10/04/1941	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1764	HUỖNH THỊ NGỌC	04/05/1961		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1765	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	20/08/1991		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1766	PHẠM THỊ LOAN	07/05/1972		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1767	NGUYỄN HỒNG PHÚC	23/09/1986	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1768	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	05/05/1950		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1769	NGUYỄN VĂN BÍCH	19/6/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1770	NGUYỄN NGỌC ÁNH	03/11/1973		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1771	NGUYỄN THỊ NINH	30/6/1972			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1772	NGUYỄN NGỌC QUẢNG	01/04/1965	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1773	TRẦN DUY LONG	16/04/1990			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1774	NGUYỄN NHƯ Ý	05/05/1937	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1775	TRẦN DUY MINH TINH	02/02/1942	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1776	NGUYỄN VĂN THỌ	06/04/1960	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1777	NGUYỄN THỊ MỸ HÀ	10/12/1977		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1778	LÊ VĂN MAI	11/09/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1779	NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN	01/02/1980		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1780	NGUYỄN ĐỊNH	04/10/1971	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1781	LÊ THANH HẢI	01/01/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1782	NGUYỄN THỊ DANH	11/09/1941		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1783	LÊ VĂN LÂM	02/10/1965	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1784	LÊ VĂN TÁM	03/10/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1785	LÊ HỒNG CÔNG	01/05/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1786	NGUYỄN THỊ TUYẾT	08/10/1956		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1787	NGUYỄN THỊ BÍCH HOA	26/6/1976		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1788	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	26/5/1936		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1789	TRẦN THỊ LIỄU	01/01/1965		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1790	NGUYỄN VĂN THU	01/10/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1791	HOÀNG THANH LONG	11/09/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1792	NGUYỄN THỂ ĐIẾP	19/6/1981	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1793	NGUYỄN THANH QUANG	19/3/1968	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1794	TÔ THỊ THÚY PHƯỢNG	21/11/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1795	HỨA THÀNH TRUNG	15/2/1975	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1796	LÊ VĂN HẢI	12/12/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1797	LÊ QUANG THẮNG	10/04/1986	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1798	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	04/03/1958		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1799	NGUYỄN THANH HÙNG	06/10/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1800	LÊ KIM HIỆU	20/12/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1801	TRẦN THỊ MINH TUYẾT	30/11/1964		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1802	NGUYỄN VIỆT VINH	23/01/1996	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1803	TRẦN GIA NGỌC HUY	15/08/1983	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1804	NGUYỄN TRÂM	20/08/1961	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1805	BÙI VĂN HƯƠNG	16/12/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1806	TRẦN DUY ÚT	11/02/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1807	NGUYỄN NGỌC ĐIỀU	16/09/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1808	HUỖNH THANH THOẠI	20/01/1982	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1809	NGUYỄN VĂN TRÍ	24/03/1990	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1810	BÙI VĂN PHỤNG	28/10/1965	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1811	TRẦN THỊ HÒA	04/03/1967		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1812	TÔ HUỆ	01/03/1944	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1813	TRƯƠNG THỊ TÂM	02/03/1953		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1814	ĐẶNG THỊ HIẾU HẠNH	20/04/1968		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1815	DƯƠNG QUỐC BẢO	17/4/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1816	NGUYỄN NGỌC HẬU	14/04/1994	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1

1817	VÕ KIM HIỀN	09/02/1975	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1818	NGUYỄN TRỌNG PHỤC	27/12/1984	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1819	HỒ HỮU CANG	09/09/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1820	TRẦN VĂN AN	02/10/1991	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1821	NGUYỄN THỊ CỬU	06/02/1940		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1822	TRẦN MINH HẢI	05/06/1988	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1823	NGUYỄN THÀNH CAN	08/10/1984	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1824	ĐẶNG XUÂN TUÂN	29/10/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1825	NGUYỄN VĂN KHOA	04/01/1987	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1826	TRẦN NHIỀU	26/03/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1827	ĐIỆP ĐẠI CHỈ	31/03/1977	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1828	NGUYỄN THỊ NGÃ	01/02/1920		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1829	NGUYỄN ĐỨC HIỀN	06/12/1971	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1830	LÊ VĂN CHÍN	12/11/1968	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1831	BUI VĂN DỪNG	08/09/1961	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1832	LÊ THỊ MÙI	02/05/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1833	LÊ THỊ HỢI	20/06/1957		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1834	NGUYỄN THỊ HUƠNG	26/06/1925		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1835	TRẦN THỊ THANH KHUÊ	07/01/1958		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1836	TRẦN DUY SANH	14/03/1946	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1837	NGUYỄN THỊ BUI THOA	25/05/1978		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1838	LÊ VĂN TÂM	07/06/1964	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1839	NGUYỄN VĂN HẠ	10/01/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1840	TÔ VĂN MINH	12/01/1930	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1841	NGUYỄN MINH KHOA	24/01/1982	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1842	NGUYỄN VĂN NHIÊN	12/01/1994	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1843	NGUYỄN HỮU THOẠI	06/08/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1844	ĐỖ TÂN KHANG LẬP	20/08/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1845	NGUYỄN HOÀI TÂM	08/05/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1846	TẦN THỊ LÊ CHI	06/11/1965		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1847	UÔNG NHẬT TRUNG	09/01/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1848	PHẠM THỊ SÂM	27/03/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1849	VÕ NGỌC THÔNG	07/08/1934	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1850	ĐỖ HỮU HIỆU	13/12/1959	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1851	TÔ ĐIỀN KHANG	26/10/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1852	TRẦN VĂN YÊN	12/03/1991	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1853	NGUYỄN THỊ THÊ THU	14/04/1950		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1854	ĐẶNG HIẾU HUY	18/04/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1855	NGUYỄN DẦN	16/02/1945	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1856	VÕ THỊ ẨM LIÊN	23/01/1958		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1857	ĐOÀN DỪNG TRƯƠNG	21/7/1977	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1858	LÊ VĂN TUẤN	04/05/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1859	NGUYỄN THUYẾT	20/5/1951			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1860	NGUYỄN NAM	08/06/1972			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1861	LÊ XUÂN PHONG	26/6/1975			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1862	HUỲNH THỊ YÊN	15/9/1963			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1863	VÕ THỊ HOA	04/06/1945		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1864	NGUYỄN THỊ THANH THUY	03/10/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1865	HÀ QUANG LÂM	18/8/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1866	LÊ THỊ HUƠNG	06/03/1982		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1867	VÕ THỊ TUYẾT	03/04/1949		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1868	TÂN VĨNH NHỰT	19/04/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1869	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1870	TRẦN NHẬT GIANG	02/08/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1871	NGUYỄN THÀNH CÔNG	29/02/1980	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1872	PHẠM THỊ TẬP	20/03/1926		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1873	TÔ VĂN KHÁ	28/08/1982	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1874	LÊ NGỌC KIỆM	10/09/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1875	LÊ HOÀNG PHI	09/09/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1876	LÊ VĂN TƯỜNG	01/07/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1877	VÕ NGỌC HÙNG	18/08/1931	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1878	TRẦN NGHĨA HIỆP	20/11/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1879	HUỲNH THỊ THANH TÂM	03/12/1977		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1

1880	HỒ THỊ HỒNG TƯƠI	03/02/1959		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1881	VŨ THỊ HIỀN	02/02/1962		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1882	NGUYỄN TIẾN DŨNG	09/12/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1883	NGUYỄN NGỌC ĐIẾP	26/04/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1884	TRẦN HAI QUỲNH NHƯ	28/05/2000			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1885	PHẠM THỊ AN LỘC	01/01/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1886	NGUYỄN TRỌNG PHÙNG	29/12/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1887	LÊ XUÂN HỒNG	28/02/1961	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1888	NGUYỄN VĂN TRỰC	10/10/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1889	NGUYỄN MINH CHUÔNG	15/02/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1890	NGUYỄN THỊ BÂY	28/03/1967			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1891	DƯƠNG NGỌC MINH	16/07/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1892	NGUYỄN MINH KHUÔNG	22/02/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1893	PHẠM THỊ ÁNH	26/03/1941		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1894	LÊ VĂN ĐƯỜNG	20/07/1972	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1895	HÀ XUÂN PHÚC	12/12/1948	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1896	TÔ CÔNG	10/10/1964	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1897	TRẦN THỊ THU HIỀN	02/09/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1898	PHAN THANH GIẢNG	20/02/1960	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1899	NGÔ THỊ SƯƠNG	20/03/1937		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1900	LÊ SANG	07/02/1945	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1901	LÊ THỊ KIM ANH	06/10/1986		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1902	NGUYỄN NỮ	02/07/1975	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1903	LÊ VĂN SANG	02/07/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1904	NGUYỄN THANH CƯỜNG	26/04/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1905	PHAN THỊ TÝ	15/02/1957		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1906	BÙI THẾ HỌC	05/07/1961	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1907	NGUYỄN THANH TUẤN	06/05/1977	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1908	BÙI THỊ NGỌC ÁNH	15/08/1972		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1909	NGUYỄN THANH SANG	01/01/1950	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1910	ĐỖ TÂN THU	04/02/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1911	BÙI THỊ HỒNG	04/05/1955		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1912	LÊ MẠNH DUNG	25/08/1958	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1913	TRẦN VĂN THẮNG	30/06/1988	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1914	NGUYỄN THỊ THƠM	18/07/1950		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1915	NGUYỄN THANH HIỆU	28/02/1972	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1916	NGUYỄN TÂN LINH	11/06/1987	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1917	PHẠM THỊ NU NA	01/01/1972		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 1
1918	ĐÀO THANH HÙNG	26/06/1980	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1919	NGUYỄN THỊ TÚY CƯỜNG	20/08/1965		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1920	NGUYỄN NHƯ Ý	04/06/1984	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1921	TRẦN THỊ XÚNG	12/09/1940		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1922	TRẦN THỊ XÚNG	12/09/1940		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1923	TRẦN DUY PHÚC	08/03/2001	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1924	TRẦN DUY QUANG	10/12/1966	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1925	ĐỖ THỊ KIM THÚY	10/11/1963		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1926	TRẦN QUỐC DŨNG	20/01/1984	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1927	ĐÀO VĂN TÁNH	28/08/1961	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1928	LƯƠNG TRỌNG TÙNG	04/01/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1929	NGUYỄN THỊ BÍCH	12/04/1938		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1930	LÊ XUÂN ÁNH	15/05/1972	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1931	LÊ THỊ MINH TÂM	10/11/1969		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1932	PHAN VĂN KHOA	10/08/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1933	ĐẶNG TRƯỜNG HÂN	10/02/1978	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1934	BÙI XUÂN LANG	04/10/1934	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1935	HỒ VĂN MINH	31/08/1959	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1936	LÊ THỊ CÚC HOA	26/08/1962		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1937	NGUYỄN BÂY	20/01/1938	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1938	ĐỖ VĂN THIẾT	20/9/1969	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1939	NGUYỄN MINH CHÁNH	06/06/1957	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1940	NGUYỄN VĂN NGÀ	15/06/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1941	BÙI VĂN PHÚC	12/04/1972	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
1942	PHAN HỒNG MINH	25/1/1964	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1

1943	HỒ VĂN TÙNG	28/12/1981	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1944	NGUYỄN VĂN THỪA	01/01/1969	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1945	HỒ MINH PHỤNG	10/06/1959	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1946	BÙI VĂN SĨ	22/1/1970	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1947	TRẦN DUY HIỀN	20/12/1958	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1948	LÊ THANH VÂN	03/02/1965	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1949	HỒ SĨ QUỐC	08/12/1983	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1950	TRẦN DUY HÙNG	01/01/1971	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1951	NGUYỄN THỊ ĐÀO	16/04/1938		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1952	TRẦN THỊ THẢO	10/10/1969		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1953	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	16/05/1970		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1954	NGUYỄN VĂN DŨNG	22/10/1981	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1955	HỒ XUÂN KÍNH	02/05/1997	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1956	HỒ THỊ NGỌC AN	20/10/1957		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1957	TRẦN KIM ANH	10/10/1966	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1958	BÙI THỊ XUÂN LIÊU	08/02/1972		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1959	NGUYỄN THỊ NHÀN	21/12/1956		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1960	TRẦN THỊ MUỖI	1/10/1939		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1961	PHẠM THỊ CHI	08/02/1992		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1962	HỒ HỮU NINH	01/01/1969	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1963	TRẦN DUY CHIÊU	25/01/1963	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1964	NGUYỄN MINH TUÂN	11/12/1971	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1965	TRẦN DUY HUÂN	01/10/1975	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1966	NGUYỄN THÁI QUANG	02/02/1954			Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1967	TRẦN DUY HIỀN	12/01/1981	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1968	HỒ VĂN TÚY	14/07/1979	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1969	LÊ VĂN NHUẬN	16/01/1969	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1970	NGUYỄN ĐÀO XUÂN VƯƠNG	11/05/1992	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1971	TÔ VĂN CHÁNH	20/03/1963	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1972	TRẦN VĂN KHÁNG	25/05/1975	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1973	NGUYỄN THỊ ĐAM	25/08/1935		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1974	NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN	02/06/1979		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1975	HỒ HỮU PHƯƠNG	05/05/1970	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1976	HÀ VĂN TÂM	16/12/1959	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1977	NGUYỄN HOÀI NAM	29/03/1994	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1978	HỒ HỮU LONG	20/07/1955			Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1979	HỒ SĨ DŨNG	10/09/1975	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1980	NGUYỄN MINH THÀNH	20/12/1989	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1981	VŨ DUY SƠN	21/07/1981	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1982	TRẦN LÊ HOÀNG VŨ	23/02/1992	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1983	HỒ VĂN SƯỞNG	10/10/1971	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1984	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	08/04/1968		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1985	LÊ VĂN PHƯƠNG	15/12/1968	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1986	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	20/06/1961		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1987	HỒ SỸ HOÀNG	20/10/1951	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1988	TRẦN THỊ ĐÀO	20/08/1961		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1989	PHẠM MINH PHONG	04/02/1994	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1990	HUỶNH LINH NGỌC	13/06/1964	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1991	BÙI CHÁNH THUẬN	04/10/1968	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1992	NGUYỄN THỊ THANH	06/05/1974		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1993	NGÔ TÂN TRƯỜNG	08/08/1990	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1994	TÔ TÂN HIỆP	23/06/1964			Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1995	TRẦN DUY CƯỜNG	24/02/1973	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1996	NGUYỄN THỊ ĐĂNG	01/01/1947		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1997	TRẦN DUY TRIẾT	01/10/1930	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1998	NGUYỄN THỊ HÀ	19/11/1963		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
1999	HỒ THỊ HẠNH	08/10/1973		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
2000	NGUYỄN THỊ THI	08/12/1963		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
2001	BÙI PHỄ	20/6/1959	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
2002	LÊ QUỐC ANH	20/02/1989	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
2003	TRẦN VŨ TỬ	12/06/1993	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
2004	TRẦN DUY HUỆ	25/1/1975	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1
2005	VÔ THỊ THANH THÚY	10/04/1988		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 1

2006	NGUYỄN THỊ THANH	07/02/1962		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2007	BUI XUÂN LẠC	09/03/1970	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2008	TRẦN HAY	10/03/1957	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2009	TRẦN NGỌC MẶN	08/01/1980	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2010	TRẦN THỊ TUYẾT HỒNG	16/06/1964		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2011	NGUYỄN VĂN DỊ	10/08/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2012	HỒ ĐẮC LUẬN	15/10/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2013	NGUYỄN VĂN ĐÔI	07/01/1970	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2014	TRẦN ANH THỊNH	22/2/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2015	HỒ VĂN HIẾU	20/3/1971	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2016	VÕ THỊ HÀ TRÚC HIỀN	03/05/1987		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2017	LÊ HỒNG HẢI	07/10/1966	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2018	TRẦN VĂN TRUNG	18/11/1981	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2019	TRẦN DUY THANH	14/10/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2020	TRẦN VĂN LÂM	30/03/1960	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2021	TÔ KIM XUÂN	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2022	HUỲNH THỊ THANH THẢO	02/01/1987		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2023	BUI CHÁNH THÀNH	01/02/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2024	VÕ THANH TUẤN	03/03/1957	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2025	HÀ THỊ BAO TRÂM	28/10/1979		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2026	LÊ VĂN QUÁ	02/04/1969	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2027	HUỲNH THỊ XUÂN HƯƠNG	23/09/1966		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2028	TRẦN DUY THUẬN	26/01/1954	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2029	LÊ VĂN TUẤN	15/04/1952	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2030	NGUYỄN THỊ THU HÀ	16/06/1964		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2031	TRẦN DUY HỒNG	19/05/1972	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2032	PHẠM THỊ CHÍNH	25/05/1964		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2033	NGUYỄN THỊ HOA	25/08/1956		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2034	ĐỖ THÀNH DƯỢC	10/03/1970	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2035	NGUYỄN THỊ TRÚC LỆ	01/01/1992		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2036	TRẦN THỊ THẢO	03/12/1964		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2037	ĐỖ VĂN HOAN	24/04/1990	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2038	HUỲNH VĂN SƠN	15/02/1967			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2039	TRẦN DUY TÂM	26/10/1981	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2040	NGUYỄN THÀNH HOAN	02/12/1991	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2041	HỒ MIMH TOÀN	17/10/1982	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2042	HỒ VĂN TOÀN	17/10/1982	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2043	BUI VĂN QUẬN	11/02/1969	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2044	NGUYỄN THỊ ĐỒNG	02/12/1950		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2045	VÕ VĂN NHÂN	09/11/1978	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2046	BUI VĂN THẠNH	27/11/1970	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2047	HỒ THỊ HẢI MINH	20/11/1978		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2048	NGUYỄN ĐỦ	16/12/1968			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2049	TRẦN DUY THẬN	05/05/1974			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2050	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	15/7/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2051	HUỲNH LEP	15/11/1954	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2052	TRẦN VINH CƯỜNG	05/12/1968	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2053	PHẠM VĂN MINH	27/11/1957	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2054	LÊ VĂN ĐI	04/01/1961	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2055	NGUYỄN VĂN ĐỨC	16/02/1971	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2056	PHẠM THỊ THANH TÂM	18/08/1957			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2057	BUI XUÂN LỘC	09/02/1982	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2058	NGUYỄN HIỆP	20/02/1961	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2059	BUI MINH CHÂU	01/02/1961	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2060	BUI QUẢNG	26/03/1931	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2061	LÊ THỊ NGỌC TUYẾT	12/05/1963		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2062	BUI CHÁNH THÀNH	01/03/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2063	NGUYỄN ĐÌNH PHÚ	20/02/1939	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2064	LÊ THỊ KIỀU LOAN	10/05/1968		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2065	TRẦN THỊ LỆ THUY	30/05/1963		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2066	TRẦN DUY PHẬN	13/10/1972	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2067	NGUYỄN THỊ NGHỊ	02/10/1967		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2068	VÕ THỊ ANH TUYẾT	04/04/1959		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1

2069	ĐOÀN THANH LIÊM	04/12/1956	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2070	NGUYỄN ĐỨC VINH	08/03/1969	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2071	NGUYỄN VĂN TÍCH	18/10/1950	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2072	ĐẶNG VĂN HOÀ	08/04/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2073	TRẦN DUY THÁI	21/06/1957	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 1
2074	HỒ THỊ MAI	01/01/1933		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2075	NGUYỄN VĂN THANH	08/04/1955	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2076	PHAN THỊ TUYẾT	12/12/1947		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2077	PHẠM HỮU XUÂN THANH	11/02/1981	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2078	ĐỖ PHÚC THIÊN	05/03/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2079	VÕ THỊ TỪ HẠN	01/04/1990		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2080	VÕ THỊ CHI MAI	22/07/1942		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2081	NGUYỄN XUÂN TÀI	10/02/1968	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2082	TRẦN THỊ MỸ LIÊN	04/04/1956		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2083	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	09/10/1968		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2084	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	01/02/1945	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2085	LÊ THỊ KIM HUỆ	20/07/1962		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2086	TRẦN ĐỨC LONG	20/01/1951	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2087	TRẦN THỊ PHI LOAN	02/02/1955		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2088	NGUYỄN VĂN TÂM	17/02/1979	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2089	VÕ VĂN HẠNH	11/10/1943	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2090	TRẦN DUY TOÀN	10/10/1963	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2091	TẠ THANH TÙNG	05/08/1972	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2092	NGUYỄN THỊ CHÍNH	21/05/1945		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2093	PHẠM VĂN HẢO	24/06/1970	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2094	LÊ CÔNG ĐỊNH	10/08/1974	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2095	HỒ THỊ HẰNG NGA	25/05/1979		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2096	NGUYỄN THỊ HOA	26/02/1960		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2097	VÕ VĂN HỮU	01/01/1928	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2098	MAI VĂN LONG	19/08/1968	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2099	HỒ ĐỨC MỸ	21/10/1981	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2100	NGUYỄN VĂN ĐỨC	19/05/1979	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2101	TRẦN DUY VĨNH	11/03/1966	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2102	ĐẶNG VĂN DỪNG	20/11/1982	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2103	TÔ HUỖNH HIẾU	28/07/1990	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2104	TRẦN THỊ CHÂU	05/10/1961		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2105	TRẦN HOÀNG LONG	03/03/1955	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2106	HUỖNH THỊ CHÁNH	04/03/1961		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2107	ĐÀO VĂN PHƯỚC	30/03/1957	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2108	TRẦN DUY LỰC	20/09/1972	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2109	NGUYỄN THANH HOÀNG	04/04/1981	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2110	LÊ THỊ THANH LAN	04/04/1959		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2111	ĐỖ THỊ SÁU	02/02/1936		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2112	LÊ VĂN HOÀ	20/8/1955	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2113	HUỖNH THANH TRUNG	10/02/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2114	NGUYỄN VĂN PHÚ	03/10/1972	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2115	ĐOÀN THỊ MINH HỒNG	17/12/1962		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2116	PHẠM TÂN PHÙNG	03/03/1950	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2117	TRẦN DUY HIẾU	30/5/1971	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2118	HUỖNH XUÂN CẢNH	19/9/1964	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2119	ĐẶNG VĂN PHƯỚC	17/06/1972			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2120	NGUYỄN CHÂU	10/01/1945	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2121	NGUYỄN HÒA	05/01/1951	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2122	HỨA TÂN NHUẬN	09/12/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2123	NGUYỄN VĂN LUẬN	28/09/1970	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2124	PHẠM THỊ THUY	07/09/1971		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2125	PHẠM THỊ HỒNG ĐIẾP	20/01/1958		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2126	TRẦN DUY HAI	12/06/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2127	NGUYỄN THỊ PHÚC	20/02/1970		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2128	NGUYỄN VĂN NUÔI	05/04/1971	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2129	MAI VĂN MẶN	20/04/1972	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2130	NGUYỄN THỊ LIÊN	12/02/1946		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2131	ĐÀO SĨ HÂN	14/02/1979	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1

2132	NGUYỄN ĐÌNH THẬP	13/11/1959	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2133	BÙI VĨNH LỘC	24/07/1975	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2134	NGUYỄN HẢI	06/10/1953	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2135	LÊ THỊ LÀI	15/1/1943		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2136	TÔ HUỖNH NHÂN	2/9/1986	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2137	PHAN TRẦN DUYỀN	1/10/1966	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2138	TRẦN THANH BÌNH	27/09/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2139	TÔ TẤN NHƯỜNG	12/06/1940	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2140	PHẠM VĂN MINH	12/06/1957	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2141	TÔ THỊ EM	28/05/1963		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2142	PHAN MINH NHỰT	10/09/1957	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2143	NGUYỄN VĂN THÀNH	06/03/1963	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2144	VÕ ĐỨC TRINH	23/05/1980	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2145	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	03/06/1968		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2146	NGUYỄN THỊ HOA	25/04/1992		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2147	VĂN THANH TOÀN	20/08/1991	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2148	NGUYỄN CHÂU	01/01/1989	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2149	ĐẶNG VĂN HỮU	07/06/1947	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2150	NGUYỄN THỊ HOA	17/05/1961		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2151	TRẦN THỊ HẠNH THẢO	01/11/1980		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2152	NGUYỄN THỊ CÚC	16/08/1933		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2153	ĐẶNG NGỌC ĐỨC	02/12/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2154	TẠ THỊ BÍCH LY	07/11/1974		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2155	TRƯƠNG THÀNH LONG	17/05/1967	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2156	HỒ THỊ XUÂN LANG	02/08/1966		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2157	BÙI THỊ THUẬN	27/03/1990		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2158	NGUYỄN VĂN PHÚC	20/10/1935	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2159	NGUYỄN THỊ THU HẠNH	30/01/1967		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2160	NGUYỄN NHẬT ĐIỀN	16/06/1968	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2161	NGUYỄN THỊ KIM SANH	05/07/1947		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2162	NGUYỄN PHI LONG	14/04/1978	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2163	TRẦN THỊ THU NGÀ	01/02/1961		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2164	NGUYỄN VĂN THÀNH	06/02/1971	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2165	TRẦN ĐẠI HÀ	05/05/1959			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2166	TRẦN HOÀNG TÙNG	21/08/1986			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2167	NGUYỄN THỊ KIỂM	14/06/1969		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2168	NGUYỄN XUÂN HÙNG	06/02/1967			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2169	VÕ VĂN BAO	20/11/1947			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2170	ĐẶNG THANH ĐÌNH	16/07/1961	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2171	NGUYỄN KIM TƯỜNG	20/02/1960	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2172	NGUYỄN MINH HẢI	14/11/1986	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2173	PHẠM HỒNG THÁI	15/04/1978	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2174	TRẦN DUY THẮNG	01/03/1973	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2175	TRẦN THỊ HẢO	07/11/1968	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2176	TRẦN DUY HÙNG CƯỜNG	01/12/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2177	HUỖNH VĂN CHUNG	01/06/1985	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2178	ĐOÀN TIẾN DŨNG	30/12/1965			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2179	LÊ VĂN ĐÓN	19/01/1945			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2180	LÊ VĂN THÀNH	06/04/1963	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2181	NGÔ THỊ VĂN	01/01/1929		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2182	NGUYỄN THỊ CHÍN	08/05/1949		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2183	DƯƠNG THỊ NGỌC	01/01/1950		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2184	NGUYỄN ĐƯỢC	02/02/1931	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2185	NGUYỄN MINH VƯƠNG	24/05/1987	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2186	NGUYỄN VĂN ĐỨC	04/03/1967	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2187	NGUYỄN THANH CẦU	10/12/1983	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2188	TRẦN KIM LÂM	21/01/1975	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2189	NÔNG MINH THÔNG	23/02/1988	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2190	ĐOÀN THỊ KIM PHƯỚC	07/05/1969			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2191	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	17/12/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2192	NGUYỄN THỊ BÌNH	10/08/1945		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2193	VÕ VĂN TOÀN	31/10/1975	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2194	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	12/10/1982		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1

2195	NGUYỄN THANH SƠN	20/03/1968	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2196	TRẦN VĂN XÍ	20/12/1972	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2197	HUỖNH VĂN	01/01/1958	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2198	TÔ THỊ HÀ	30/6/1978		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2199	PHẠM VĂN HÀN	01/01/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2200	NGUYỄN THỊ CHÚT	03/02/1969		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2201	LÊ THỊ THANH	02/07/1961		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2202	LÊ VĂN MEO	20/08/1975	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2203	TRẦN DUY NINH	02/12/1968	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2204	VÕ THỊ KIỀU THU	08/01/1945		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2205	TRƯƠNG THỊ PHẠM HUỠNG	12/12/1974		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2206	TÔ TẤN NGHĨA	12/11/1959	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2207	BUI VĂN NGHĨA	10/07/1950	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2208	NGÔ VĂN QUANG	01/03/1963	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2209	HUỖNH HỮU KHÁNG	15/7/1978	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2210	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	21/1/1978	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2211	NGUYỄN LÊ QUỐC CƯỜNG	27/06/1986	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2212	ĐẶNG VĂN HỮU	25/08/1970	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2213	TRẦN ĐẠI NGUYÊN	01/01/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2214	TRẦN DUY NGỌC	20/07/1960	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2215	NGUYỄN QUANG HÙNG	26/12/1980	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2216	PHẠM THỊ NGUYỄN CHÍNH	11/09/1988		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2217	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	16/02/1957		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2218	ĐÀO THỊ THU HIỀN	17/05/1987		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2219	NGUYỄN MỘNG	10/12/1957	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2220	TRẦN THỊ NHƯ HOÀI	29/09/1984		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2221	LÊ THỊ LIÊN	20/05/1964		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2222	ĐOÀN THANH LÂM	22/07/1969	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2223	NGUYỄN PHẤN	04/08/1966	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2224	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	02/02/1980		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2225	PHẠM ĐĂNG HÙNG	25/01/1975	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2226	ĐẶNG THỊ ÁNH	03/10/1962		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2227	TÔ TẤN SƠN	20/10/1984	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2228	PHẠM THÀNH PHƯỚC	03/03/1952	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2229	TRẦN HOÀNG PHỤNG	03/04/1984	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2230	TRẦN KIM SƠN	01/10/1970	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2231	DƯƠNG VĂN LUẬN	07/06/1984	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2232	LÊ THỊ MỸ PHƯỢNG	08/08/1974		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2233	PHẠM HỒNG GIANG	29/07/1975	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2234	TẠ THỊ LÀI	05/05/1958		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2235	TRẦN LỆ NHẢ QUYÊN	02/06/1982		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2236	MAI THỊ MỸ LÀNH	02/03/1993		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2237	MAI VĂN ĐÀO	12/09/1930	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2238	CAO THỊ THANH XUÂN	19/05/1981		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2239	NGUYỄN THỊ LÊ	20/01/1966		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2240	NÔNG VĂN BA	13/07/1962	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2241	TRƯƠNG THỊ THANH	10/11/1952		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2242	BUI THỊ KIM SEN	12/12/1976		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2243	TRẦN DUY THUẬN	01/01/1970	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2244	KHÔNG THANH THẢO	20/10/1982	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2245	NGUYỄN THUẬN	08/12/1962	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2246	ĐOÀN LONG	17/05/1957	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2247	VÕ HỮU LỢI	15/10/1985	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2248	ĐÀO DUY HẢO	10/08/1991	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2249	VÕ VĂN VINH	07/08/1973	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2250	PHẠM HỒNG ANH	20/06/1980	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2251	LÊ PHI HIỆP	30/06/1982			Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2252	TÔ THỊ KIM LOAN	12/06/1968		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2253	PHAN NGỒ	01/11/1964	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2254	TRẦN DUY TRÌNH	09-Thg3	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2255	NGUYỄN VĂN TUẤN	20/01/1991	X		Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2256	NGUYỄN THỊ NINH	10/05/1956		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1
2257	HỒ THỊ THANH VÂN	02/09/1972		X	Kinh	TỔ 3, VẬN HỘI 1

2258	NGUYỄN XUÂN ANH	01/02/1972	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2259	LÊ VĂN MINH	20/09/1924	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2260	TRẦN LỢI	02/08/1944	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2261	QUÁCH QUỐC THÀNH	10/03/1974	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2262	PHAN THỊ HƯỜNG	02/12/1966		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2263	NGUYỄN THỊ LÀNH	04/07/1984		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2264	VÕ HỮU TÀI	13/07/1978	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2265	VÕ VĂN CHƯƠNG	17/06/1977			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2266	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	25/02/1991		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2267	PHẠM THỊ ĐIỂM	12/07/1943		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2268	NGUYỄN THỊ NHUY	04/08/1947		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2269	NGUYỄN THỊ CHÂU LONG	18/8/1940			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2270	BUI THỊ TÍNH	25/5/1970			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2271	PHẠM BÁ LIÊN	01/12/1945			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2272	NGUYỄN THỊ THÀNH	20/8/1969			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2273	ĐẶNG THÀNH CÔNG	30/3/1987	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2274	NÔNG THỊ THƯƠNG	12/04/1957		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2275	NGUYỄN GIA TUYẾN	17/10/1959	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2276	LÊ VĂN HỘI	10/09/1967	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2277	PHAN THÀNH LONG	01/01/1967		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2278	HUỲNH VĂN THIÊN	10/02/1982	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2279	PHẠM VĂN TRƯ	28/12/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2280	NGUYỄN THỊ DINH THUY	01/06/1955		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2281	TRẦN ĐẠI CHÂU	05/01/1978	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2282	LÊ THỊ YẾN	07/06/1953	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2283	TÔNG THỊ BÍCH SƠN	01/04/1972		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2284	NGUYỄN VĂN LAN	28/02/1974	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2285	NGUYỄN NGỌC THANH	29/07/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2286	TRẦN LÝ THẠCH NHÂN	15/03/1979	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2287	TRẦN THỊ KIM HƯỜNG	07/03/1968		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2288	VÕ THỊ QUYÊN	05/11/1965		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2289	NGUYỄN TRƯỜNG SINH	01/10/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2290	NGUYỄN VĂN TẠNH	12/01/1975	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2291	NGUYỄN VĂN HÙNG	05/06/1970	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2292	LÊ THANH QUANG	10/12/1985	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2293	TRẦN DUY TẤN	12/10/1943	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2294	LÊ THỊ NGỌC HUỆ	17/11/1977		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2295	HUỲNH VĂN XUÂN	29/05/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2296	NGUYỄN THỊ KIM HOA	03/05/1938		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2297	NGUYỄN THỊ KIM CHI	21/12/1969		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2298	NGUYỄN THỊ CHÁU	01/01/1941		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2299	DƯƠNG VĂN MAY	16/06/1950	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2300	LÊ VĂN DỪNG	04/02/1986	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2301	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	20/10/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2302	HỒ ĐỨC QUỐC	19/04/1978	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2303	NGUYỄN THANH TÙNG	12/08/1991	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2304	TRẦN MỸ DUNG	11/03/1984		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2305	TRẦN DUY ĐỨC	09/02/1971	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2306	LÊ QUỐC DỪNG	20/10/1980	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2307	NGUYỄN VĂN TÂM	19/2/1974	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2308	TÔ THỊ PHỤNG	05/10/1952		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2309	HUỲNH THỊ ĐIẾP	24/4/1959		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2310	CHÂU ĐỨC HUY	10/04/1973	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2311	TRẦN THỊ CHÍNH	20/04/1955		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2312	BUI THỊ LAN	10/08/1947		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2313	NGUYỄN THỊ NGỌC	26/11/1965		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2314	ĐẶNG VĂN THANH	14/01/1975	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 1
2315	THÁI NHUẬN TRƯỜNG	16/08/1975	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2316	NGUYỄN THỊ KIM HƯỜNG	10/05/1949		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2317	LÊ VĂN HOÀNG	14/01/1969	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2318	ĐÀO THỊ MINH THUY	22/03/1964		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2319	NGUYỄN THỊ HỒNG	10/05/1957		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2320	ĐẶNG GIAI NGUYỄN	02/02/1952	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1

2321	NGUYỄN TRỌNG PHIÊN	02/08/1940	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2322	LÊ THỊ TUƠNG	11/10/1959		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2323	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	22/10/1967		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2324	NGUYỄN VĂN ANH	25/01/1964	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2325	LÂM VĂN SƠN	20/10/1957	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2326	ĐẶNG THANH THOẢNG	01/03/1967		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2327	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	15/11/1983	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2328	TRẦN THỊ NGỌC THU	08/01/1929		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2329	LÂM VĂN PHƯỚC	11/02/1962	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2330	NGUYỄN AN CÁT	15/6/1958	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2331	NGUYỄN THỨC HOÀNG	09/09/1959	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2332	TRƯƠNG THỊ THU PHƯỢNG	27/12/1974		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2333	BÙI GIÁO	4/10/1945	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2334	NGUYỄN HẠC	29/09/1957	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2335	NGUYỄN THỨC TUYẾN	02/08/1968	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2336	HUỖNH THỊ HOÀN CẦU	16/04/1967		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2337	NGUYỄN NGỌC TOÀN	28/12/1969	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2338	LÊ THỊ KIM PHƯỢNG	10/12/1977		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2339	NGUYỄN THỊ HOAN	30/11/1977		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2340	NGUYỄN THỊ BÍCH TIỀN	20/04/1975		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2341	NGUYỄN XUÂN HÙNG	01/07/1966	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2342	NGUYỄN HÀ NHÂN	16/07/1969	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2343	VÕ THỊ THU VÂN	14/02/1968		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2344	THÁI MINH THỌ	15/03/1979	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2345	NGUYỄN XUÂN DIỆP	17/02/1988	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2346	PHẠM TẠ CÔNG PHƯỢNG	12/01/1980		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2347	HỨA THỊ THÌN	09/10/1941		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2348	TRẦN VĂN THỊ	05/09/1974	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2349	LÂM CHỈ VINH	04/10/1987	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2350	ĐẶNG THỊ NHỮ	04/03/1955		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2351	NGUYỄN TUƠNG HIỀN	03/01/1968	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2352	ĐẶNG THÀNH KHAI	02/10/1981	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2353	THÁI THÁI CHỨT	12/02/1968	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2354	TẠ CHỈ PHỤNG	17/10/1970	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2355	HOÀNG THỊ CHÂU	20/10/1971		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2356	LÂM VĂN HÒA	03/02/1962	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2357	LÂM QUỐC DỪNG	24/10/1984	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2358	PHAN THỊ THANH HƯƠNG	01/02/1951		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2359	TRẦN BÍCH HIỀN	11/11/1969		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2360	NGUYỄN TÂY HỒ	01/05/1961	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2361	NGÔ THỊ MAI	15/01/1961		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2362	TỔ VĂN BẠN	02/10/1976	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2363	ĐỖ HOÀN THÀNH	27/03/1964	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2364	TRẦN NHƯ HOÀ	15/11/1957			Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2365	TRẦN NHƯ SƠN	05/05/1968			Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2366	LƯU CHỈ CÔNG	02/06/1965	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2367	NGUYỄN THỊ XUÂN LIÊN	01/04/1968		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2368	THÁI VƯƠNG NHUẬN HIỂU	18/02/1998	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2369	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	26/12/1986	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2370	DUONG THỊ NGỌC BAN	04/02/1958		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2371	THÁI THỊ MINH CHỈ	16/07/1962		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2372	TRẦN TRỌNG LƯƠNG	10/08/1967	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2373	TRƯƠNG PHÚC HIỀN	16/04/1976	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2374	HUỖNH TẤN MỸ	01/08/1960	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2375	HUỖNH TẤN TRUNG	01/09/1988	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2376	LÂM VĂN HƯỚNG	10/08/1968	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2377	TRƯƠNG THÀNH THIÊN	12/12/1973	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2378	TẠ THỊ XUÂN CẢNH	16/09/1959		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2379	HỒ QUANG KIỆM	02/07/1965	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2380	TRẦN THỊ HƯƠNG	02/08/1948		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2381	NGUYỄN VĂN KINH	12/05/1967	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2382	NGUYỄN NGỌC HÒA	20/10/1964	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1
2383	NGUYỄN THỨC TỈNH	12/04/1965	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 1

2384	NGUYỄN THỊ BẦU	09/05/1974		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2385	PHẠM VĂN TÂM	17/10/1974	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2386	TRẦN THỊ THỪA	22/03/1963		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2387	NGUYỄN THỊ THUY	09/06/1967		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2388	VÕ KIM ĐỒNG	06/06/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2389	NGUYỄN VĂN HƠN	02/02/1956	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2390	TRẦN NGỌC CHỮ	13/10/1958	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2391	NGUYỄN VĂN SỬU	21/10/1955	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2392	LÊ THỊ HIỀN	20/04/1953		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2393	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	20/02/1945	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2394	LÊ THỊ VÂN	28/04/1972		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2395	HỨA HỮU HUNG	01/01/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2396	PHẠM THỊ CẨM HOA	15/06/1952		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2397	LƯƠNG THỊ PHÚC	30/08/1973		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2398	PHẠM VĂN AN	10/10/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2399	HỒ THỊ THÀNH	18/04/1961		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2400	NGUYỄN THỊ NHỎ	1939		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2401	ĐỖ THỊ HƯƠNG	13/04/1955		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2402	HỒ NGỌC HỮU	03/07/1965	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2403	PHẠM NGỌC VINH	24/08/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2404	NGUYỄN THỊ XUÂN	08/01/1957		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2405	NGUYỄN THỊ LAN	05/04/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2406	NGUYỄN ĐỨC TÍN	12/05/1994	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2407	DIỆP THỊ HỒNG THẢO	01/04/1980		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2408	PHẠM THỊ KIM CHI	10/10/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2409	TRẦN THỊ CAO LIÊN	01/12/1992		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2410	LÊ VĂN TUƠNG	26/7/1969	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2411	NGUYỄN NGỌC TUẤN	19/8/1986	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2412	HỒ XUÂN HUNG	22/3/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2413	THẦN TÂN PHÁT	15/04/1947	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2414	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	02/07/1984	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2415	THÁI ĐÌNH BẾ	09/10/1935	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2416	NGUYỄN MINH TUẤN	05/10/1979	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2417	ĐỖ THỊ NGỌC LANG	20/06/1944		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2418	HUỲNH THỊ THANH	08/09/1956		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2419	NGUYỄN QUỐC BẢO	16/10/1975	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2420	NGUYỄN THANH TOÀN	10/11/1981	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2421	NGUYỄN TỶ	18/09/1958	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2422	TRẦN THỊ CÚC	20/12/1948		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2423	LÊ THANH THẢO	01/03/1960		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2424	LÊ VĂN KHAI	26/06/1994	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2425	PHẠM THỊ LAN	17/03/1953		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2426	LÊ THỊ LÀNH	19/5/1954		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2427	NGUYỄN THỊ KHANG	28/8/1970		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2428	NGUYỄN ĐỖ NGỌC NHUẬN	1/1/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2429	NGUYỄN VĂN QUẬN	02/07/1965	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2430	BUI THỊ HẢI	07/07/1972		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2431	ĐÌNH QUỐC DỪNG	20/10/1989	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2432	HÀ TRỌNG HUNG	19/02/1964	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2433	ĐOÀN SĨ THANH	23/02/1960	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2434	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG	31/03/1983	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2435	NGUYỄN VĂN THỌ	08/10/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2436	LÊ VĂN THỌ	10/07/1965	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2437	LƯƠNG THỊ TUYẾT	08/05/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2438	TRẦN THỊ MINH QUY	14/10/1967		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2439	NGUYỄN THỊ MINH HIỂU	27/12/1955		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2440	LÊ THÀNH LONG	02/01/1957	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2441	VÕ THỊ HỒNG NGÀ	30/09/1983		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2442	ĐOÀN QUỐC CƯỜNG	08/04/1938	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2443	LÊ ANH DỪNG	17/06/1979	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2444	LÊ VĂN QUÁ	04/12/1963	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2445	HỒ THỊ LÝ	22/11/1959		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2446	VÕ NGỌC ANH	18/08/1943	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1

2447	LÊ THỊ PHỤNG	03/10/1956		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2448	LÊ ĐÌNH THƯỜNG	16/09/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2449	NGUYỄN MINH TRÍ	25/12/1977	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2450	PHẠM LỘC	02/01/1947			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2451	NGUYỄN NGỌC MINH	30/06/1978	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2452	MANG QUỐC KHÁNH	08/09/1989	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2453	LÊ ĐÌNH PHÚ	23/03/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2454	HUỲNH THỊ SÀO	10/12/1984		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2455	HỒ THỊ DIỄN	21/02/1962		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2456	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/02/1955		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2457	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP	03/12/1962		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2458	ĐÀO THANH ĐỨC	16/12/1990	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2459	HỒ THỊ TUYẾT NGÀ	21/08/1973		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2460	NGUYỄN THỊ BÀNG	10/10/1954		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2461	DƯƠNG THANH MINH	02/01/1981	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2462	ĐÀO THỊ MİN	09/12/1972		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2463	TRẦN THỊ HOA	06/06/1968		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2464	ĐỖ THỊ HƯƠNG	20/12/1949		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2465	NGUYỄN XUÂN LONG	29/04/1976	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2466	VÕ TRẦN ANH VƯƠNG	25/11/1982		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2467	LÊ THỊ THANH MỸ	25/04/1948		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2468	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	15/04/1974		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2469	BUI THỊ HÀ	01/02/1982		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2470	BUI NGHĨA	02/03/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2471	NGUYỄN THỊ KIỀU HẠNH	07/10/1962		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2472	TRẦN TÂN HUY	12/01/1977	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2473	LƯƠNG THỊ LỆ HOA	12/11/1958		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2474	TRẦN THỊ TRUNG	20/8/1941		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2475	LÊ THỊ XUÂN	01/01/1931		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2476	VÕ THÀNH	23/11/1982	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2477	NGUYỄN CAO VĂN	20/05/1963	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2478	HỒ VĂN TRỰC	17/10/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2479	NGUYỄN VĂN LÂM	12/08/1977	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2480	NGUYỄN THỊ GÁI	04/04/1954		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2481	PHAN HỒ HUY	10/02/1984	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2482	PHẠM SĨ KIẾT	05/01/1945	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2483	TRẦN THỊ NGỌC ANH	09/03/1971		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2484	HỒ THỊ MỸ	01/01/1966		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2485	TRẦN THỊ LANG	21/08/1949		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2486	PHẠM THỊ HÒA	30/10/1955		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2487	LÊ VĂN THÁI	10/02/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2488	HỒ VĂN CUỒNG	04/08/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2489	VÕ XUÂN MAI	01/01/1958	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2490	NGUYỄN THANH THUẬN	20/8/1989	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2491	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	09/06/1974	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2492	ĐOÀN THỊ THANH KIM HUỆ	05/05/1971		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2493	ĐOÀN THANH TÂN	12/06/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2494	LÊ THỊ PHẢI	02/02/1935		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2495	NGUYỄN NGỌC ẮN	16/10/1984	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2496	TRẦN THỊ HỒNG VĂN	26/04/1940		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2497	NGUYỄN XUÂN PHƯỚC	06/03/1952	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2498	ĐOÀN VĂN NGHỊ	02/06/1959	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2499	NGUYỄN XUÂN DUYỄN	13/01/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2500	ĐÀO THANH TÀI	01/02/1987	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2501	PHAN THỊ MỸ NHÂN	01/09/1975		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2502	NGUYỄN QUỐC BỬU	18/04/1968	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2503	NGUYỄN XUÂN AN	07/12/1978	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2504	DƯƠNG VĂN THUẬN	26/06/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2505	PHAN THỊ TỎ NGÀ	04/06/1946		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2506	TRẦN ĐÌNH QUỲ	06/03/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2507	NGUYỄN MINH TÂM	27/07/1975	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2508	MANG THỊ LỆ CHI	22/03/1963		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2509	VÕ NGỌC BỬU	12/04/1940	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1

2510	NGUYỄN NHỎ	20/10/1961	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2511	LÊ VĂN NGỌC	20/08/1955	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2512	HỒ THỊ CAM	01/01/1956		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2513	TRẦN THỊ TRỊ	12/10/1956		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2514	NGUYỄN THỊ NHẬT	07/03/1957		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2515	TRẦN THỊ HỒNG	23/08/1932		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2516	MAI QUỐC TOÀN	02/09/1980	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2517	TRẦN NGỌC HÙNG	15/03/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2518	LÊ VĂN PHÚC	19/03/1951	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2519	LÊ THỊ LẦU	15/12/1966		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2520	NGUYỄN VĂN THÔNG	15/09/1964	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2521	HỒ VĂN TÍCH	30/11/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2522	LÊ THỊ MỸ THÀNH	16/10/1950		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2523	VÕ THỊ NĂM	05/10/1939		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2524	MAI QUỐC ĐẠT	05/01/1952			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2525	LÊ VĂN TÀI	20/08/1980			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2526	NGUYỄN THỊ ÁNH	01/01/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2527	NGUYỄN THỊ NGỌC AN	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2528	HỒ THỊ THU	06/02/1953			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2529	LÊ THỊ THUY TRANG	06/08/1970			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2530	VƯƠNG THÁI DUY	06/10/1986			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2531	TRẦN THỊ TUY HỒNG	02/08/1968			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2532	ĐOÀN LƯU	18/4/1948			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2533	MANG THÀNH TÔN	02/12/1957			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2534	TRẦN THANH DŨNG	13/3/1967			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2535	ĐOÀN THÈ THANH	18/06/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2536	PHẠM THỊ PHƯƠNG BÌNH	30/01/1973		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2537	NGUYỄN THỊ MINH	07/02/1962		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2538	ĐOÀN THỊ THANH LAN	04/04/1970		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2539	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	02/12/1969		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2540	NGUYỄN VĂN TÙNG	10/04/1976	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2541	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	04/12/1984	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2542	NGUYỄN THỊ HUƠNG	20/04/1954		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2543	TRẦN NGỌC HÙNG	16/09/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2544	LÊ VĂN MINH	06/06/1938	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2545	NGUYỄN THỊ BẦY	08/04/1944		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2546	TRẦN ĐÌNH THIỆN	25/04/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2547	TRẦN ĐÌNH NGŨ	10/01/1976	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2548	NGUYỄN THỊ NGUỒ	10/10/1945		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2549	THÁI ĐÌNH TIN	06/01/1983	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2550	HỒ XUÂN TÂM	21/03/1962	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2551	ĐOÀN CHÍ	19/09/1968	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2552	NGUYỄN KIM SANG	29/11/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2553	TRẦN NGỌC ÁNH	20/05/1945	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2554	PHẠM NGỌC MINH	20/10/1949	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2555	PHAN THANH HẢI	01/02/1969	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2556	TRẦN TRUNG DŨNG	15/03/1959	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2557	NGUYỄN VĂN HỮU	12/07/1958	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2558	NGUYỄN VĂN MINH	11/01/1948	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2559	NGUYỄN QUANG HẢI	18/11/1976	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2560	NGUYỄN BẢ SÁU	10/08/1980	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2561	LÊ QUỐC HẠO	12/06/1984	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 1
2562	PHẠM NGỌC TỔNG	15/12/1976	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2563	LÊ NGANG	12/11/1944	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2564	TRẦN THIỆN LỢI	25/12/1935	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2565	NGUYỄN VĂN NHƯỘNG	02/08/1975	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2566	NGUYỄN THỊ HỒNG	08/11/1966		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2567	NGUYỄN CÔNG BỘ	30/11/1980	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2568	TRẦN DUY LỘC	05/10/1969	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2569	MAI THỊ MINH THU	03/09/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2570	PHẠM MINH CHUÔNG	01/02/1975	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2571	PHẠM THỊ BÌNH	01/08/1973		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2572	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	01/01/1961		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1

2573	PHAN THỊ TỎ MAI	10/07/1962		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2574	HÀ HUY VIỆT	09/10/1952	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2575	TRẦN THỊ THUY XUYỀN	20/6/1981		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2576	ĐỖ THỊ HOA	03/12/1940		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2577	LÊ VĂN KHÁ	01/12/1957	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2578	HÀ THỊ ÁNH NGỌC	28/09/1981		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2579	PHẠM THÀNH TÂN	02/03/1968	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2580	TRƯƠNG BÁ KHIÊM	23/02/1958	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2581	LÊ NGỌC HIỀN	05/12/1990	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2582	VÕ THANH TỎ	20/02/1985	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2583	NGUYỄN DIỆN	20/10/1960	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2584	TRẦN THỊ MINH KHAI	13/11/1961			Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2585	NGUYỄN HỮU TÙNG	20/08/1966	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2586	NGUYỄN NGỌC ANH	04/04/1970	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2587	BÙI ÂN	15/11/1975	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2588	VÕ THỊ HOÀNG PHI	02/04/1980		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2589	HÀ HUY KẾ	01/12/1978	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2590	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	18/07/1980	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2591	TRẦN TUẦN SƠN	26/02/1977	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2592	TRẦN THỊ THANG	01/04/1933		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2593	PHẠM THANH TÚC	04/11/1977	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2594	LÊ THỊ THỦY TRANG	05/12/1972		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2595	NGUYỄN VĂN ANH	25/03/1971	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2596	HỒ THỊ MINH PHỤNG	17/05/1945		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2597	ĐOÀN THỊ PHỤNG	10/02/1966		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2598	PHẠM SĨ QUẮC	10/02/1942	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2599	TRẦN DUY KHIÊM	01/01/1942	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2600	NGUYỄN THÀNH LONG	13/06/1961	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2601	PHAN THỊ HỒNG HẠNH	25/08/1977		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2602	TRẦN DUY HẢI	04/01/1983	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2603	HUỲNH THỊ QUẾ	02/01/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2604	LÊ THỊ HÓA	03/04/1942		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2605	VÕ THANH GIANG	09/09/1977	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2606	LÊ THỊ TUYẾT MAI	21/09/1972		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2607	VÕ NGỌC PHÚC	13/01/1971	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2608	LÊ THỊ BÍCH DUNG	24/09/1973		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2609	TRẦN VINH PHỤNG	20/08/1964			Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2610	LÊ THỊ ĐIỆP	02/03/1979		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2611	TRẦN VINH QUYỀN	01/06/1984	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2612	NGUYỄN THÁI LÂN	15/10/1968			Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2613	ĐOÀN THỊ KHA	10/06/1966		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2614	ĐOÀN THỊ KHA	10/06/1966		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2615	LÊ VĂN ĐỨC	01/01/1967	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2616	NGUYỄN VĂN TRỌNG	01/11/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2617	PHẠM TÂN TOÀN	20/03/1967	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2618	NGUYỄN THỊ THỦY TRIỀU	08/04/1976		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2619	NGUYỄN THỊ TUYẾT	01/05/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2620	NGUYỄN HỌC	11/11/1943	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2621	HÀN THỊ ÁI MỸ	01/05/1969		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2622	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	19/09/1974		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2623	HÀ THỊ THU	01/01/1950		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2624	LÊ VĂN PHƯƠNG	20/06/1967	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2625	LÊ VIỆT SƠN	15/04/1984	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2626	NGUYỄN PHÚC HÂN	25/01/1983	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2627	NGUYỄN ĐỨC TOAI	31/03/1984	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2628	NGUYỄN HOÀNG VŨ	20/06/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2629	NGUYỄN VĂN TUYỀN	20/03/1962	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2630	HÀ QUỐC CƯỜNG	20/12/1945	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2631	NGUYỄN ĐIỀU BÍCH TRÂM	30/8/1967		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2632	NGUYỄN ĐÌNH THỂ	15/8/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2633	BÙI NHÂN	18/8/1974	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2634	NGUYỄN VĂN KHIÊM	20/5/1962	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2635	VÕ THỊ THU THẢO	10/12/1961	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1

2636	NGUYỄN BÁ TÂN	12/01/1972	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2637	ĐỖ TÂN ĐÔNG	01/01/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2638	NGUYỄN CÔNG TÂM	05/10/1967	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2639	PHAN PHƯƠNG KIỀU TRANG	04/10/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2640	NGUYỄN THỊ MỸ HỒNG	20/11/1970		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2641	TRỊNH THỊ XUÂN LAN	25/1/1945		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2642	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	20/8/1967		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2643	ĐOÀN HỒNG SƠN	05/05/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2644	HÀ QUỐC DUY	20/07/1985	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2645	NGUYỄN NHẬT VŨ	28/03/1996	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2646	TRẦN THANH DŨNG	01/03/1973	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2647	LÊ NGỌC TÙNG	06/05/1973	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2648	LÊ THỊ ỨT	03/01/1938		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2649	VÕ HOÀNG DŨNG	30/01/1970	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2650	PHẠM VĂN ĐÌNH	10/06/1957	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2651	TRẦN ĐÌNH DUY	05/08/1970	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2652	NGUYỄN THANH TÚ	12/08/2000	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2653	ĐOÀN VĂN ĐỒNG	02/11/1956	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2654	LÊ THỊ YẾN	25/12/1930		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2655	PHẠM THỊ HUỆ	12/10/1967		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2656	PHẠM MINH THIÊN	01/02/1972	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2657	NGUYỄN VĂN CHIM	09/12/1973	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2658	TRẦN THỊ LIÊN	06/12/1967		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2659	NGUYỄN THỊ HUỆ	06/10/1954		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2660	ĐỖ THỊ KIM CÚC	11/08/1971			Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2661	ĐỖ QUỐC HÙNG	23/11/1967	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2662	VÕ THỊ XUÂN HƯƠNG	20/4/1950		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2663	LÂM THỊ HUỲNH HOA	24/02/1961		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2664	NGUYỄN VĂN TÌNH	24/11/1963	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2665	NGUYỄN THỊ HẠNH	15/05/1937		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2666	NGUYỄN THÀNH HẬU	02/10/1970	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2667	NGUYỄN THỊ YẾN	15/08/1959		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2668	NGUYỄN THỊ THANH HOA	04/02/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2669	NGUYỄN THỊ ĐÀO	10/02/1927		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2670	NGUYỄN THỊ ĐỨC	03/12/1940		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2671	HÀN KIỀU HÂN	23/05/1990		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2672	TRƯƠNG BÁ KHÁNG	04/09/1955	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2673	TRẦN DUY TÍNH	04/10/1941	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2674	TRẦN DUY VŨ	16/02/1973	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2675	PHẠM TÂN HUY	22/08/1960	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2676	NGUYỄN THỊ THANH	04/03/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2677	NGUYỄN NGỌC ÁNH	10/02/1972	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2678	NGUYỄN THANH SAN	03/08/1976	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2679	ĐOÀN VĂN QUANG	03/03/1953	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2680	ĐOÀN THỂ TOÀN	20/07/1973	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2681	HỒ THỊ THỎ	16/02/1929		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2682	ĐẶNG VĂN THẠCH	13/9/1969	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2683	NGUYỄN BÁ HIỆP	03/08/1997	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2684	HỒ THỊ DƯỢT	10/03/1942		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2685	TRẦN THỊ HẠ	13/04/1942		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2686	PHẠM CHẾ LINH	02/10/1969	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
2687	HÀNG LỤC THỌ	02/03/1931	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 1
KP VẬN HỘI 2						
2688	ĐỖ CÔNG DANH	08/08/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2689	NGUYỄN THANH TIẾN	22/10/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2690	HUỲNH THẮNG NỮ LƯU	20/11/1967		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2691	LÊ HỒNG PHONG	17/08/1954	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2692	LÊ HỒNG PHONG	17/08/1954	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2693	HUỲNH ĐẮC THỌ	30/07/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2694	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	18/06/1985		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2695	LÊ VĂN TRÍ	12/01/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2696	HUỲNH THẮNG CANG	08/01/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2697	TRẦN THỊ HOÀNG UYÊN	21/07/1987		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2

2698	VÕ VĂN TRỌNG	05/12/1960	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2699	NGUYỄN THỊ LỆ HÀ	10/10/1979		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2700	TÔNG THỊ LÀNH	01/01/1942		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2701	NGUYỄN NGỌC HẠNH	20/02/1952	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2702	PHẠM THỊ LÂU	20/06/1966		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2703	NGUYỄN THỊ BÍCH KHIÊM	28/10/1978		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2704	LÊ CÔNG DŨNG	02/02/1970	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2705	ĐỖ VĂN TRỌNG	04/10/1964	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2706	MAI THỊ HƯƠNG	14/07/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2707	NGUYỄN VĂN TOAI	05/06/1991	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2708	NGUYỄN THANG PHƯƠNG	30/03/1978	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2709	TRẦN THANH DUY	12/06/1982	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2710	TRƯƠNG THỊ TUYẾT NHUNG	10/12/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2711	LÊ THỊ TUYẾT	02/06/1963		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2712	NGUYỄN THỊ NỮ	08/07/1955		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2713	TRẦN THỊ THU HIỀN	28/10/1976		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2714	NGUYỄN THANH PHÙNG	25/12/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2715	HUỖNH THẮNG CẢNH	26/10/1959	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2716	NGUYỄN XUÂN ĐÀI	01/10/1965	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2717	NGUYỄN THỊ XINH	18/10/1968		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2718	NGUYỄN NGỌC BIÊN	18/01/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2719	LÊ THỊ HOÀNG THAO	29/07/1976		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2720	LÊ THỊ LỢI	03/03/1955		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2721	NGUYỄN THỊ LIÊN	15/01/1943		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2722	HUỖNH VĂN DŨNG	20/06/1957	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2723	NGUYỄN THỊ TỔ SƯƠNG	14/04/1977		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2724	NGUYỄN DUY VỸ	05/10/1981	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2725	TRẦN THANH ĐỆ	02/02/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2726	BUI THỊ BĂNG TÂM	13/05/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2727	HUỖNH THỊ THANH THANH	01/06/1987		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2728	TRẦN VĂN MINH	25/01/1984			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2729	NGUYỄN THANH XUÂN	02/02/1991			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2730	LÊ HỒNG TÂN	12/08/1968			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2731	MỘC HÀ KỶ	02/09/1968	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2732	NGUYỄN THỊ XUÂN NỮ	20/09/1961		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2733	NGUYỄN DUY TÀI	11/12/1954			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2734	VÕ THỊ KIM HỒNG	01/07/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2735	DƯ DUY HIỆP	20/06/1971	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2736	PHAN THỊ THANH UYÊN	12/06/1973		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2737	LƯU THỊ BÍCH NGỌC	04/06/1985		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2738	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	10/01/1936		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2739	THÁI THÁI THẠI	17/01/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2740	LÊ THỊ NỮA	10/08/1940		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2741	HUỖNH ĐẮC NỮ HOA	15/05/1967		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2742	HỒ THỊ THANH TUYỀN	16/01/1968		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2743	NGUYỄN NGỌC ANH	17/10/1969	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2744	LÊ VĂN TIẾN	02/10/1963	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2745	TRIỆU VĂN SỸ	22/07/1977	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2746	ĐỖ HỮU NGUYỄN	22/12/1967	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2747	TRẦN CÁT	20/03/1954	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2748	TRẦN THỊ ANH	02/04/1956		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2749	TRẦN THỊ NGỌC HÀ	04/05/1981		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2750	NGUYỄN THỊ HAI	03/07/1965		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2751	NGUYỄN NGỌC THẨM	10/10/1940		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2752	NGUYỄN TIẾN KINH	12/01/1941	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2753	TRẦN THỊ MỸ THUẬN	06/08/1976		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2754	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	28/06/1960		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2755	NGUYỄN THỊ THANH ANH	04/04/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2756	LÊ CHÍ TÂM	09/02/1986			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2757	NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH	01/01/1964		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2758	TRẦN THỊ TUYẾT	01/01/1965		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2759	PHAN THỊ THANH UYÊN	12/06/1973		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2760	TRẦN QUANG THÔNG	24/12/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2

2761	VÕ THẾ HÙNG	22/08/1934	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2762	TRƯỜNG THỊ HOA	30/8/1963		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2763	NGUYỄN THỊ THUY	28/5/1957		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2764	HUỖNH ĐẮC NINH	20/1/1973	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2765	NGÔ THỊ KIỀU	05/05/1954		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2766	HỨA THỊ HẢI	06/02/1962		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2767	LÊ ĐỨC HÙNG	24/02/1963	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2768	NGUYỄN THỊ NGỌC CHỨC	10/01/1978		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2769	NGUYỄN NGỌC PHI	27/01/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2770	PHAN THỊ KIM THOA	07/03/1959		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2771	NGUYỄN MINH CHIẾN	01/01/1960	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2772	NGUYỄN THỊ THẮNG	02/01/1952		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2773	HUỖNH THỊ TÂM	09/05/1929		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2774	NGUYỄN QUỐC KHA	20/04/1976	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2775	HUỖNH ĐẮC AN	15/11/1940	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2776	PHAN ĐÌNH HUÂN	12/07/1986	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2777	NGUYỄN THỊ HÒA	01/01/1978		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2778	ĐẶNG THỊ KIM LANG	02/10/1971		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2779	LÂM THỊ MINH	10/05/1955		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2780	NGUYỄN THỊ NGỌC PHÂM	03/12/1968		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2781	LÊ TRẦN BẢO CHÂU	22/09/1981	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2782	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	01/01/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2783	LÊ HỒNG HẢI	20/11/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2784	HUỖNH THỊ KIM CÚC	20/06/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2785	ĐOÀN NỮ THANH PHƯƠNG	30/11/1970		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2786	NGUYỄN KIM HẢI	04/10/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2787	NGUYỄN THỊ NGÀ	11/09/1951		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2788	HUỖNH THỊ QUỲ	28/2/1962		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2789	LÊ THỊ HỒNG TRINH	14/5/1985		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2790	NGUYỄN THỊ LAM	03/12/1974		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2791	HỒ VĂN QUANG	04/10/1971			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2792	NGUYỄN THỊ BÌNH	01/01/1954			Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2793	TRƯƠNG THỊ KIM HƯƠNG	09/02/1960		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2794	NGUYỄN THUY DIÊN	02/07/1964	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2795	NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG	25/11/1958	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2796	HÀ THỊ HOA	20/08/1957		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2797	NGUYỄN NGỌC HẠ	01/10/1963	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2798	TỔNG VĂN TOÀN	10/11/1966	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2799	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	13/09/1982		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2800	NGUYỄN THỊ ĐÀO	20/02/1939		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2801	LÊ CHÍ VŨ	17/01/1992	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2802	NGUYỄN THỊ KIM THOA	10/10/1973		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2803	NGUYỄN VĂN THIẾT	20/07/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2804	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	10/09/1959		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2805	LÊ THỊ HƯƠNG	17/01/1966		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2806	NGUYỄN THỊ MÍT	17/10/1950		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2807	NGUYỄN THỊ HOA	04/03/1969		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2808	VÕ THANH MINH	17/06/1971	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2809	HUỖNH VĂN THÀNH	16/12/1975	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2810	TRẦN THỊ VỊ	10/02/1975		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2811	ĐẶNG MINH HẢI	05/11/1979	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2812	NGUYỄN VĂN HẢI	12/12/1964	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2813	NGUYỄN THỊ DIỆP	02/04/1943		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2814	VÕ NGỌC TOÀN	06/02/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2815	VÕ NGUYỄN THẮNG	16/04/1980	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2816	PHẠM THỊ HỒNG NGÀ	05/02/1973		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2817	NGUYỄN NGỌC PHÚ	23/05/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2818	HỒ TRƯỜNG SANH	20/3/1962	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2819	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	03/12/1944		X	Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2820	HỒ NGỌC AN	26/12/1946	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2821	HUỖNH VĂN NHỨT	04/04/1956	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2822	TỔ ĐÔNG	04/06/1945	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2
2823	HỒ TRUNG HẢI	01/06/1974	X		Kinh	TỔ 1, VẬN HỘI 2

2824	NGUYỄN THỊ TÔ	06/04/1954		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2825	PHAN BÀ THẮNG	02/03/1968	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2826	LÊ VĂN QUANG	02/05/1961	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2827	ĐÀO THỊ THUÝ SINH	01/01/1986		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2828	HỒ MINH THƯỜNG	01/01/1974	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2829	BÙI VĂN QUÝ	25/05/1976	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2830	NGUYỄN VĂN XUÂN	05/10/1967	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2831	LÊ THỊ NGỌC	31/01/1990		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2832	LÂM THỊ THÀNH	02/08/1935		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2833	NGUYỄN MINH TRỰC	22/12/1978	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2834	HUỶNH THỊ MỸ HÀ	07/10/1982		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2835	HỒ QUỐC TUẤN	23/03/1953	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2836	LÂM QUANG TUYẾN	20/01/1978	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2837	TẠ THỊ HUY PHƯƠNG	01/05/1968		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2838	ĐÀO DUY HÒA	05/09/1974	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2839	LÝ THỊ SIỀNG	12/03/1949		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2840	HÀ TRỌNG TIỀN	10/08/1985	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2841	LÊ VĂN LẠC	02/03/1969	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2842	ĐẶNG THỊ SANG	10/10/1955		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2843	LÊ THỊ CHÁNH THẢO	18/05/1985		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2844	LÊ THỊ NHƯ HANH	05/07/1965		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2845	ĐOÀN VĂN PHƯỚC	02/02/1972	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2846	LÊ KIM SƠN	18/11/1970	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2847	NGUYỄN TẤN DŨNG	15/03/1973	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2848	ĐÀO XUÂN NGỒN	10/10/1935			Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2849	NGUYỄN THỊ LOAN	01/01/1973		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2850	TRẦN VĂN TÙNG	22/11/1955	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2851	LÊ VĂN LỰC	20/09/1964	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2852	TRẦN VINH THẠCH	20/04/1964	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2853	TRẦN QUỐC HÙNG	09/02/1991	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2854	NGUYỄN XUÂN HẢI	08/04/1991	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2855	LÊ THỊ TRÍ	29/12/1962		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2856	LÊ HUỶNH KHA LUÂN	06/12/1990	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2857	THAI VĂN NGHỊ	04/12/1970	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2858	HỒ THỊ DIỄM LỢI	16/5/1993		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2859	NGUYỄN THỊ THỪA	13/6/1946		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2860	NGUYỄN VĂN TRÂM	04/04/1979	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2861	NGUYỄN THỊ NGỌC LÀI	14/05/1946		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2862	TRẦN THỊ HOÀNG OANH	08/02/1979		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2863	LÊ THỊ NGỌC	04/03/1951		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2864	TRẦN THỊ GIÁN	20/02/1939		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2865	VŨ THỊ BẠCH HUYỀN	01/01/1962		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2866	NGUYỄN THỊ BÍCH DIỄM	20/06/1974		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2867	LÊ VĂN TẤN	19/01/1972	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2868	NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH	10/11/1983		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2869	TRẦN ĐÌNH DIỆP	02/11/1985	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2870	LÊ TRỌNG THẢO	02/02/1978	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2871	HỒ HỮU PHƯỚC	02/03/1969	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2872	ĐOÀN THỊ NGỌC HÂN	16/2/1981		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2873	TRẦN VĂN THÔNG	04/06/1960	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2874	TRẦN THỊ THU VÂN	01/01/1942		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2875	HUỶNH THỊ KIM THANH	02/02/1976		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2876	BÙI THỊ DƯ	02/12/1961		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2877	HÀ NGỌC XUÂN	18/1/1950	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2878	LÊ ĐÌNH SANG	24/5/1963	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2879	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI	16/10/1960		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2880	TRẦN THỊ HÀ	28/02/1971		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2881	LÊ THỊ KIỀU TRANG	10/05/1969		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2882	LÊ ĐỨC HÂN	24/02/1989	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2883	TRẦN VĂN THỌ	17/07/1971	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2884	TRẦN DUY THANH	28/09/1975	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2885	HUỶNH NGỌC LONG	30/06/1956	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
2886	HỒ TRẦN LỘC	21/02/1992	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2

2887	HỒ THỊ MINH HƯƠNG	05/10/1954		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2888	HUYNH VĂN THÔNG	22/02/1966	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2889	TRẦN QUỐC TÙNG	02/03/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2890	NGUYỄN THỊ CỬ	12/12/1973		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2891	VÔ THANH XUÂN	14/03/1964	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2892	LÊ ANH TUẤN	28/02/1974	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2893	NGUYỄN ANH TUẤN	22/12/1968	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2894	TRẦN BÌNH	17/08/1929	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2895	THAI SƠN TÔNG	20/09/1966	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2896	HỨA THỊ BẢO DUNG	27/08/1975		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2897	ĐOÀN THỊ LÝ	01/01/1974		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2898	NGUYỄN THỊ HIỆP	04/03/1967		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2899	NGUYỄN THỊ BẠCH YẾN	28/03/1963		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2900	TRẦN THỊ THU TRANG	04/04/1969		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2901	NGUYỄN LÊ TUẤN ANH	18/12/1981	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2902	PHAN THỊ MỸ HÒA	26/12/1954		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2903	LÝ QUYỀN	10/10/1961	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2904	HUYNH KIM ANH	10/11/1947	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2905	TÔN THẮT THỊ THU	07/05/1948		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2906	BÙI VĂN PHƯỚC	14/04/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2907	TRẦN QUỐC VIỆT	24/07/1989	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2908	TRẦN QUỐC VIỆT	24/07/1989	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2909	TRẦN THỊ AN	04/05/1949		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2910	LÊ THỊ HẠNH TUYẾT	10/12/1964		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2911	HỒ THỊ DẠ HƯƠNG	10/01/1964		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2912	LÊ TRUNG QUÝ	10/04/1961	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2913	TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG	27/11/1969		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2914	TẠ CHÍ ANH DÂN	10/12/1959	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2915	LÊ VĂN ĐẠI	06/01/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2916	NGUYỄN LÂM TÙNG	28/11/1979	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2917	NGUYỄN VĂN THÀNH	02/05/1968	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2918	HỒ MINH HIẾU	13/08/1984	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2919	NGUYỄN VINH HÒA	30/12/1960	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2920	TẠ THỊ BÍCH LIÊU	16/11/1972		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2921	ĐỖ THỊ ANH MINH	01/06/1968		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2922	TRẦN THỊ DƯ	10/10/1951		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2923	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	01/02/1976	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2924	NGUYỄN ĐỊNH	27/10/1938	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2925	NGUYỄN THỊ CẢNH	17/07/1936		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2926	NGUYỄN THỊ HẢO	10/07/1973		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2927	NGUYỄN XUÂN HIỆP	30/12/1981	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2928	LÊ THỊ ĐUỐC	12/11/1960		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2929	LÝ PHÚC BA	20/07/1972	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2930	LÊ XUÂN CẢNH	14/03/1969	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2931	TRẦN THỊ KIM LIÊN	01/01/1973			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2932	NGÔ NUÔI	21/03/1959	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2933	PHẠM THỊ THU CHƠN	25/03/1966		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2934	LÊ VĂN THÍCH	02/02/1991	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2935	TRƯƠNG MINH CƯỜNG	12/05/1989	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2936	NGUYỄN THỊ TÔNG	12/12/1962		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2937	NGUYỄN VĂN NAM	02/04/1959	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2938	PHẠM THỊ THỦY DUYỀN	14/05/1985		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2939	NGUYỄN VĂN TÝ	15/10/1949	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2940	NGUYỄN THỊ HOA	05/04/1953		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2941	HUYNH THANH TÂM	01/04/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2942	HỒ VĂN NHO	14/10/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2943	TRẦN VIỆT NGHĨA	09/02/1986	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2944	NGUYỄN QUANG THỌ	02/01/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2945	LÝ TỔ	16/9/1955	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2946	HỒ THANH HÙNG	26/10/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2947	NGUYỄN MINH TRƯỜNG	19/09/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2948	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	22/06/1969		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2949	ĐẶNG THANH VINH	02/11/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2

2950	NGUYỄN THÀNH LONG	16/01/1944	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2951	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	15/02/1981	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2952	NGUYỄN VĂN DŨNG	09/07/1978	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2953	HUỖNH VĂN VŨ	18/02/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2954	NGUYỄN THỊ XUÂN THỦY	20/11/1966		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2955	LÝ HIỆP THÀNH	29/12/1973	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2956	LÊ THỊ THIỆP	04/06/1956		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2957	TRẦN VĂN BAN	01/05/1980	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2958	BÙI ANH TÂN	01/01/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2959	HỒ THỊ THANH TÂM	10/10/1980		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2960	VĂN THỊ HƯỜNG	02/04/1930		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2961	NGUYỄN XUÂN HẢI	20/08/1964	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2962	NGUYỄN NGỌC VINH	17/12/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2963	NGUYỄN TÂN SANG	11/04/1974	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2964	TRẦN MINH ANH	15/09/1964	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2965	TRẦN MINH CHÂU	03/12/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2966	HUỖNH MINH CẢNH	20/06/1968	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2967	TẠ HOÀNG PHÚC	15/10/1981	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2968	NGUYỄN TRỌNG LỢI	22/09/1972	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2969	PHƯƠNG HUỆ CHÁNH	02/02/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2970	NGUYỄN MINH TRĂNG	03/10/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2971	NGUYỄN VĂN CHÂU	23/03/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2972	NGUYỄN TIẾN DŨNG	12/02/1986	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2973	TRẦN TRỌNG KIẾN	21/09/1935	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2974	ĐẶNG THỊ TRUNG	20/10/1959		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2975	HUỖNH THANH PHONG	02/03/1970	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2976	TRẦN VĂN THUẬN	20/10/1978	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2977	LÊ HOÀNG DANH	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2978	NGUYỄN HOÀNG VĂN	08/06/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2979	ĐỖ THỊ PHỎ	12/02/1950		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2980	LÂM THỊ XUÂN THẨM	01/04/1956		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2981	NGUYỄN VĂN THẢO	01/01/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2982	LÊ TRỌNG THOẠI	01/01/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2983	NGUYỄN THỊ BA	05/03/1945		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2984	KHUU VŨ THUẬN ANH	14/02/1985		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2985	HÀ THỊ CÚC	20/03/1945		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2986	TRẦN VĂN THƠ	27/02/1936	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2987	LÊ THỊ KIỀU OANH	02/01/1965		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2988	TRẦN MINH THỊNH	15/08/1993	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2989	BÙI VĂN KHÁNH	11/01/1966	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2990	VÕ XUÂN HIỀN	24/07/1967	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2991	TÔ THỊ ĐỒNG	20/5/1967		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2992	ĐOÀN NGỌC ÂN	02/02/1986	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2993	HỒ MINH CẢNH	07/08/1961			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2994	LÊ THỊ KIM LOAN	24/9/1981			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2995	BÙI VĂN THU	26/12/1940			Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2996	NGUYỄN ANH TỬ	22/10/1971	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2997	HÀ VĂN LŨU	12/03/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2998	PHẠM THỊ BÁ HẠNH	28/03/1956		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
2999	NGUYỄN VĂN QUÝ	01/02/1969	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3000	NGUYỄN VĂN TỰ	01/03/1971	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3001	TÔ THỊ NGỌC HƯỜNG	12/10/1973		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3002	TÔN THỊ LƯỢNG	15/07/1969		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3003	LÊ KIM HIỀN	09/02/1977	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3004	TRẦN ĐỨC TÂM	20/05/1944	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3005	LÊ THỊ MỸ HẠNH	20/08/1977		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3006	PHAN THỊ PHƯỚC	06/02/1955		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3007	HỒ THỊ LỘC	09/10/1954		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3008	TRẦN VĂN NGÔ	15/09/1965	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3009	PHAN VĂN MƯỜI	08/10/1963	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3010	PHƯƠNG HUỆ PHONG	08/10/1941	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3011	BÙI THỊ PHƯƠNG	18/06/1970		X	Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2
3012	HỒ VĂN THU	09/07/1975	X		Kinh	TỔ 2, VẬN HỘI 2

3013	NGUYỄN XI	12/04/1966	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3014	LÊ ĐỨC HIỆP	05/10/1964	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3015	TRẦN KẾ	20/04/1958	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3016	LÊ VĂN CHIẾN	10/06/1956	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3017	LÂM THỊ CHÍNH	30/12/1946		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3018	LÊ CÔNG BẰNG	02/06/1961	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3019	HÀ THANH PHÚC	01/05/1966	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3020	ĐOÀN VĂN THÁI	20/07/1961	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3021	HỒ MINH HẢI	02/02/1982	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3022	NGUYỄN THỊ HOA	03/03/1969		X	Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3023	LÊ VĂN HỌC	26/02/1968	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3024	HỨA TÂN CHÂU	02/02/1945	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3025	NGUYỄN VĂN MINH	15/09/1965	X		Kinh	TỔ 2, VĂN HỘI 2
3026	LÊ VĂN SƠN	08/10/1968	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3027	BÙI QUANG DŨNG	22/10/1980	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3028	HỒ ĐẮC THỌ	26/08/1958	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3029	PHẠM ĐÌNH THỌ	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3030	TRẦN DŨNG	10/07/1972	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3031	HUỖNH THỊ LIỄU	08/08/1974		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3032	LÊ VĂN HUỖNH	12/02/1972	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3033	LÊ THỊ HOÀ	02/08/1964		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3034	LÊ THÀNH CÔNG	19/12/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3035	LÊ THỊ NGỌC	18/08/1965		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3036	LÊ THỊ PHÂN	15/03/1955		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3037	VÕ THỊ NHẬT	17/7/1962		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3038	BÙI QUANG HUY	10/10/1958	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3039	LÊ ĐỨC HẢI	07/08/1977	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3040	NGUYỄN VĂN HÒA	06/03/1955	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3041	LÝ XUÂN ÁNH	30/9/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3042	NGUYỄN THỊ MINH HIỆU	15/12/1971		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3043	TRẦN THỊ LÙN	15/6/1973		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3044	NGUYỄN PHƯƠNG KHOA	05/10/1956	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3045	VÕ HOÀNG KHANH	28/11/1983	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3046	NGUYỄN XUÂN THẮNG	07/02/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3047	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	06/05/1972		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3048	TRẦN MINH THU	30/06/1968	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3049	NGUYỄN THỊ TRANG	21/7/1966		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3050	ĐẶNG MINH THU	07/07/1954	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3051	TRẦN THỊ BÉ	30/07/1979		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3052	PHẠM THỊ MINH NGUYỆT	26/12/1993		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3053	TRẦN THỊ NĂM	04/12/1944		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3054	NGUYỄN THỊ NHƯ THUY	20/11/1958		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3055	ĐỖ VĂN HỒNG	12/12/1955	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3056	PHẠM VĂN THÀNH	29/06/1976	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3057	KHÔNG THỊ CAN	19/12/1947			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3058	TẠ THỊ DUY LAN	06/11/1974		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3059	VÕ THANH TUẤN	13/02/1958	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3060	VÕ THỊ BA	22/01/1958		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3061	TRẦN MINH VƯƠNG	25/06/1988	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3062	PHAN TÂN THANH	03/10/1963	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3063	TRẦN PHI LONG	22/2/1982	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3064	ĐẶNG KHẮC QUANG	1/4/1981	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3065	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGÀ	18/06/1986		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3066	PHẠM VĂN BÌNH	12/09/1960	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3067	NGUYỄN THỊ VINH	15/02/1960		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3068	NGUYỄN THỂ CÔNG	04/02/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3069	NGUYỄN THỊ HÀ KHƯƠNG	09/01/1972		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3070	LÊ THỊ NGÀU	16/04/1941		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3071	HỒ THỊ KIM TRINH	12/11/1968		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3072	NGUYỄN VĂN LONG	20/04/1973	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3073	LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT	10/09/1965		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3074	NGUYỄN THỊ NHUNG	02/02/1953		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3075	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	29/12/1970		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2

3076	L33 HOÀNG DANH	12/09/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3077	NGUYỄN THỊ TÂN	10/04/1939		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3078	VÕ KIM NHẠC	24/02/1982		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3079	TRỊNH THỊ CHUNG	17/02/1955		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3080	NGUYỄN THỊ XUÂN PHÚ	11/11/1963		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3081	VÕ THỊ KIM HOA	01/02/1953		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3082	NGUYỄN THỊ HUỠNG	01/01/1957		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3083	VÕ THỊ THO	21/09/1951		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3084	TRẦN THỊ KIM HOA	05/12/1965		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3085	TRẦN THỊ QUYẾT	12/05/1941		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3086	VÕ TRUNG PHÚC	02/10/1950	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3087	HÀ QUỐC CUÔNG	19/04/1983			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3088	MAI THỊ THẨM	09/03/1979		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3089	TRẦN QUANG	27/03/1958	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3090	TRẦN THỊ SƯƠNG	02/03/1969		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3091	LÊ THỊ KÈN	12/06/1948		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3092	NGUYỄN PHI HỒ	14/05/1977	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3093	NGUYỄN TÂN SANG	05/08/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3094	HUỖNH THỊ YÊN	19/11/1976		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3095	HUỖNH ĐÌNH TUẤN	18/08/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3096	TỔNG ĐỨC DANH	20/08/1959	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3097	NGUYỄN VĂN THANH	25/09/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3098	NGUYỄN THANH LIÊM	08/07/1974	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3099	LÊ THỊ HOÀNG PHƯƠNG	31/01/1972		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3100	LÊ VĂN ĐUỐC	06/02/1970	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3101	LÊ THỊ HOÀNG	04/08/1964		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3102	ĐỖ HÀ BẮC	01/11/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3103	LÊ VĂN KHOA	06/01/1979	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3104	NGUYỄN THỊ MỸ	07/01/1950		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3105	NGUYỄN DUY HIỆP	19/01/1971	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3106	NGUYỄN VĂN HIỆP	20/4/1936	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3107	PHAN THỊ BỒ	07/02/1958		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3108	VŨ TRUNG ANH	22/3/1970	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3109	NGUYỄN VĂN TÙNG	03/04/1973	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3110	LÊ THỊ TUYẾT	08/07/1954		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3111	PHẠM CHỨT	13/05/1975	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3112	TRẦN QUANG SƠN	23/08/1967		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3113	ĐẶNG HỮU PHƯỚC	03/04/1965	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3114	LÊ VĂN TỬ	20/05/1951		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3115	LÊ THỊ NGỌC DUNG	20/5/1951		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3116	TRẦN THỊ MAI	23/08/1972		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3117	TRẦN KIM ANH	02/06/1961	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3118	NGUYỄN TRỌNG KÝ	12/02/1969	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3119	PHẠM THÚY	03/04/1971	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3120	BUI LONG TUẤN	26/8/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3121	TRẦN THANH HÙNG	10/10/1964	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3122	LÊ CÔNG ĐỨC	03/07/1944	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3123	LÊ CÔNG TÂM	05/10/1943	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3124	CAO HOÀNG VIỆT	16/01/1979	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3125	HÀ THỊ THANH TUYỀN	05/03/1981		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3126	NGÔ PHƯỚC	10/10/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3127	NGUYỄN THỊ THANH MAI	11/08/1962		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3128	LÊ THỊ BÍCH LỆ	15/07/1971		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3129	ĐOÀN THỊ BĂNG TUYỀN	14/04/1980		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3130	LÊ QUÍ BẦU	09/10/1965	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3131	LÊ ĐÌNH DIỆN	01/05/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3132	NGUYỄN THỊ LỆ THU	07/07/1959		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3133	TÔN NỮ TUYẾT ĐÔNG	26/05/1953		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3134	NGUYỄN TRƯỜNG THOẠI	10/02/1982	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3135	NGUYỄN THỊ THU VÂN	07/04/1980		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3136	PHẠM ĐÌNH AN	18/02/1972	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3137	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	22/11/1969		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3138	LÊ THANH TRƯỞNG	22/03/1981	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2

3139	ĐOÀN THỊ MỸ DUNG	22/03/1969		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3140	NGUYỄN VĂN THỊNH	12/08/1977	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3141	TRẦN QUANG PHÚC	26/01/1975	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3142	HỒ THỊ THU THUY	10/10/1969		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3143	LÊ VĨNH TÀI	26/3/1967	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3144	HỒ THỊ KIM THUY	04/01/1996		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3145	LÊ VĂN DƯƠNG	12/10/1968			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3146	LÊ QUÝ BƯU	20/10/1966	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3147	HỮU HỮU THANH THỊ	09/04/1977		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3148	LÊ VĂN CHÁNH	04/09/1959			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3149	NGUYỄN THỊ NGỌC HIỀN	20/10/1983		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3150	HUỖNH THỊ MÂY	26/08/1954		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3151	LÊ MINH HIỆP	11/02/1986	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3152	HÀ THỊ LAN MỸ	11/12/1957		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3153	LÊ QUÝ THÊ	20/10/1970	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3154	ĐÀO DUY KHAI	10/12/1996	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3155	LÊ PHI HỒNG	25/04/1989	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3156	NGUYỄN THỊ BÓN	05/10/1950		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3157	NGUYỄN NHẬT NAM	01/09/1980	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3158	HỒ NHƠN	01/10/1943	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3159	LÊ THANH VIỆT	28/08/1977	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3160	LÊ THỊ NHÀN	20/09/1951		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3161	LÊ VĂN LONG	10/01/1965	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3162	ĐỖ ĐỨC LỊNH	05/12/1981	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3163	ĐỖ HỮU PHƯỚC	13/05/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3164	HỒ THỊ MỸ THUẬN	16/03/1972		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3165	DIỆP TÔ HUY	07/07/1976	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3166	LÊ THỊ TÂM	05/02/1950		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3167	HUỖNH THỊ CHÍN	05/02/1942		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3168	HỒ ANH TUẤN	28/01/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3169	HỒ NGỌC BÍCH	12/03/1955	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3170	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	09/09/1954		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3171	LÊ CÔNG	16/01/1937	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3172	HUỖNH THỊ KIM HOA	12/06/1967		X	Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3173	TRẦN LÂM	01/09/1974	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3174	TRẦN THỊ TÂM	22/11/1956			Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3175	DƯƠNG QUỐC TRUNG	04/06/1984	X		Kinh	TỔ 3, VĂN HỘI 2
3176	HÀ THANH VÂN	03/02/1955	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3177	TRẦN QUỐC THANH	01/01/1977	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3178	NGUYỄN XUÂN THỌ	09/04/1969	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3179	DIỆP THỊ ĐÀO	17/07/1957		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3180	NGUYỄN VĂN QUYÊN	01/11/1958	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3181	ĐỖ TẤN THỨ	02/09/1976	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3182	HỨA TẤN TÂM	01/09/1970	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3183	ĐẶNG THỊ KIM THANH	07/07/1963		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3184	ĐỖ ĐỨC DỤC	24/03/1967	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3185	NGUYỄN THỐNG	14/07/1975	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3186	ĐỖ THUY VY	02/03/1989		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3187	HÀ THỊ THANH TÔNG	02/03/1968			Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3188	NGÔ LÊ HOA VÂN	26/06/1981	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3189	LÝ NGUYỄN NHƯỢNG	12/01/1970	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3190	NGUYỄN THỊ NGHĨA	02/10/1980		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3191	HÀ THANH THUẬN	20/10/1980	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3192	NGUYỄN ĐÀU	01/01/1940	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3193	PHẠM NGUYỄN SİN	10/06/1984	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3194	LƯU THỊ LÊ BÔNG	08/07/1930		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3195	TRẦN LANG	07/04/1976	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3196	NGUYỄN THỊ THUY LIÊN	01/10/1946		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3197	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	19/9/1976		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3198	HÀ THỊ THANH PHƯỢNG	20/9/1978		X	Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3199	PHẠM HÙNG TRUNG	16/6/1982	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3200	LÊ HÙNG TUẤN	08/10/1960	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2
3201	PHẠM PHAN HỒNG	30/07/1942	X		Kinh	TỔ 4, VĂN HỘI 2

3202	TRƯƠNG THỊ KIM NGỌC	02/09/1962		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3203	HUỖNH THỊ LAN	10/06/1964		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3204	VŨ THỊ LỆ HOA	04/11/1965		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3205	NGUYỄN VĂN HỘI	16/03/1967	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3206	HUỖNH THỊ CẨM HỒNG	10/10/1986		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3207	BÙI CHÁNH TÍN	09/07/1989	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3208	NGUYỄN VĂN AN	17/05/1957	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3209	PHAN VĂN THANH	06/07/1983	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3210	TRẦN THỊ ĐÀO	03/06/1938		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3211	NGUYỄN THUẬN	02/07/1974	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3212	DIỆP THỊ BẢO NGỌC	10/06/1963		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3213	VŨ ĐÌNH CUÔNG	20/10/1982	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3214	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	01/06/1984		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3215	NGUYỄN THANH NHÂN	28/12/1939			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3216	ĐỖ THỊ MỸ THUƠNG	16/04/1980		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3217	LÊ THỊ HOA	27/04/1970		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3218	TRINH THỊ TUẤT	10/06/1945		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3219	LÊ THỊ SÁU	02/01/1956		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3220	PHAN THỊ QUÁ	19/06/1974		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3221	NGUYỄN THỊ TRUNG THU	20/02/1951		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3222	NGUYỄN THỊ KIM OANH	02/08/1964			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3223	HÀ NGỌC SANH	21/03/1955	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3224	LÊ NGUYỄN CHUNG	12/03/1981	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3225	NGÔ THỊ KHUU ĐIỀU	25/06/1958		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3226	NGUYỄN QUANG THẾ	30/06/1978	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3227	HÀ TRỌNG AN	16/02/1970	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3228	HÀ TRỌNG CHÁNH	02/07/1962	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3229	PHAN VĂN THÀNH	10/11/1969	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3230	TRẦN THỊ ĐỨC	10/10/1942		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3231	NGUYỄN THỊ HẰNG	16/11/1967		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3232	PHẠM ĐỒNG THANH	01/08/1971	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3233	TRẦN THỊ BẠCH TUYẾT	06/02/1977		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3234	NGUYỄN THỊ GIAO	05/01/1967		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3235	TRẦN THỊ THẢO	15/4/1968			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3236	BUI VĂN TÍN	20/05/1990	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3237	NGUYỄN VĂN THUẬN	20/08/1975	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3238	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	01/02/1958	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3239	HÀ THỊ TÚ HIỀN	15/07/1981		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3240	NGÔ LÊ HUY HỘI	01/01/1980	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3241	PHAN VĂN CÀNH	08/06/1966	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3242	LÊ THỊ BÍCH THUY	03/10/1961		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3243	TRẦN THỊ MỸ DUNG	12/09/1975		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3244	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	01/01/1950		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3245	NGUYỄN VĂN KHUÊ	01/02/1966	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3246	HỒ THỊ HANH	21/09/1982		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3247	PHẠM NGUYỄN SINH	21/08/1972	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3248	LÊ TRỌNG TUẤN	01/02/1965	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3249	PHAN VĂN THAI	02/10/1970	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3250	TẠ CÔNG HUY PHÁP	01/01/1986	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3251	HUỖNH THANH TUYẾN	11/04/1970	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3252	LÊ THỊ THANH BÔNG	30/7/1961		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3253	VŨ THỊ LỆ HÀ	17/11/1975		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3254	NGUYỄN THỊ THÌN	06/08/1976		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3255	NGUYỄN THỊ TÂM	02/03/1938		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3256	NGUYỄN TRƯỜNG AN	01/06/1978	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3257	DIỆP ÁI MAI	01/12/1966		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3258	NGÔ LÊ HY TƯ	14/04/1979	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3259	LÊ THỊ PHỤNG	24/02/1956		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3260	PHẠM NGUYỄN XINH	12/12/1982			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3261	HUỖNH THỊ YẾN	15/03/1966		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3262	BUI CHÁNH TUẤN	25/12/1985	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3263	PHAN VĂN TUẤN	20/10/1981			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3264	HỨA THỊ MẠN	11/02/1958		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2

3265	PHẠM KHẮC MINH	20/1/1980	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3266	NGUYỄN QUANG CƯỜNG	10/12/1970	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3267	NGUYỄN VĂN MÙI	04/02/1969	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3268	TRẦN THỊ HỒNG LIÊN	02/06/1978			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3269	NGUYỄN VĂN QUÁ	02/08/1965			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3270	PHAN HỮU ĐỨC	28/2/1979			Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3271	NGUYỄN THỊ THU	20/04/1930		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3272	DIỆP THỊ BẢO MINH NGUYỆT	01/01/1970		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3273	NGUYỄN THỊ THẠCH	01/05/1957		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3274	HỨA HẢI VI	25/06/1978		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3275	NGÔ VĂN QUANG	02/06/1947	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3276	TRẦN THỊ CÚC	01/01/1941		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3277	VŨ ĐÌNH BÌNH	04/09/1961	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3278	NGUYỄN THỊ THÚY PHƯỢNG	19/08/1953		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3279	LÊ VĂN THẢO	20/01/1965	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3280	NGUYỄN NHẬN	17/09/1950	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3281	PHẠM GIA HỘI	01/10/1971	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3282	ĐỖ THỊ BÂY	21/02/1936		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3283	LÊ VĂN THANH	20/01/1970	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3284	NGUYỄN TRÌNH	01/01/1943	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3285	PHẠM NGUYỄN SINH	24/08/1974	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3286	VÕ TÂN TÍNH	12/11/1979	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3287	HUỶNH TÂN KHAI	10/11/1978	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3288	NGUYỄN HỮU HIỀN	15/03/1977	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3289	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	06/08/1971	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3290	NGUYỄN TRƯỜNG TAM	20/10/1986	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3291	NGUYỄN GIA TƯỜNG	19/06/1964	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3292	HUỶNH THỊ THANH THƯƠNG	12/04/1984		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3293	TRẦN ANH THU	13/08/1971	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3294	NGÔ THỊ HIỆP	01/01/1941		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3295	NGUYỄN THỊ TY	07/09/1958		X	Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3296	TRẦN VĂN NGỌC	07/04/1962	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3297	NGUYỄN TRƯỜNG KỶ	25/02/1982	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3298	TRÌNH VĂN ĐỒNG	19/5/1987	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3299	BUI VĂN THÀNH	12/12/1979	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3300	LÊ PHÚC ĐẠT	03/03/1983	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3301	DIỆP BAO KHIẾT	07/07/1953	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3302	NGÔ LÊ HOÀNG NGUYỄN	15/4/1985	X		Kinh	TỔ 4, VẬN HỘI 2
3303	BUI THỊ HIỀN	20/07/1959		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3304	NGUYỄN NGỌC ĐIỀN	20/07/1954	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3305	TRƯỜNG HOÀN SƠN	17/05/1993	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3306	NGUYỄN THÀNH SANH	10/07/1960	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3307	LƯƠNG VĂN THAO	04/07/1968	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3308	ĐẶNG HOÀNG PHI VŨ	01/01/1978	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3309	TRẦN THỊ LƯỢM	01/01/1931		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3310	NGUYỄN VĂN NGUỒN	12/07/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3311	NGUYỄN VĂN XÍ	06/03/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3312	NGUYỄN VĂN ANH	10/04/1968	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3313	LÊ THIÊN HÙNG	07/10/1985	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3314	TRẦN THỊ LAN	01/01/1958		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3315	NGUYỄN TRUNG NHÂN	24/09/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3316	NGUYỄN TÂN XUÂN	09/06/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3317	NGUYỄN VIỆT DIỆP	01/01/1964	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3318	ĐẶNG HOÀNG THANH PHONG	20/8/1981	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3319	HUỶNH THỊ THU	01/05/1957		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3320	ĐOÀN NGỌC HAI	30/10/1991	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3321	NGUYỄN THỊ CHÁU	15/01/1946			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3322	TRẦN VĂN HOÀ	09/10/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3323	TRƯƠNG TRANG ĐẠI	07/12/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3324	ĐẶNG VĂN CƯỜNG	06/10/1969	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3325	LƯƠNG TRỌNG CHÍ	06/01/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3326	LÊ CÔNG MINH	07/10/1985	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3327	TRẦN THỊ CHÍNH	03/07/1947		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2

3328	PHẠM THỊ HỘI	16/11/1972		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3329	NGUYỄN THÀNH	02/10/1964	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3330	DƯƠNG TÂM	02/02/1962	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3331	LÊ VĂN THÁNH	03/04/1977	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3332	NGUYỄN VĂN LONG	12/10/1951	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3333	ĐỖ THANH TUẤN	01/01/1979	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3334	LÊ THANH CHÂU	01/06/1979	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3335	BÙI THỊ KIM LOAN	09/12/1962		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3336	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	04/10/1972		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3337	UÔNG THỊ NHẬT DUNG	01/01/1967		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3338	HỒ THỊ NGỌC	01/01/1954		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3339	NGUYỄN THỊ ANH MINH	01/01/1961		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3340	VÕ TẤN KHOA	1/5/1975	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3341	TRẦN THỊ XUÂN	10/06/1958		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3342	BÙI NGỌC THU	10/02/1969	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3343	LÊ VĂN HUỆ	20/01/1951	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3344	NGUYỄN THÀNH	22/08/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3345	LƯƠNG VĂN VÂN	04/10/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3346	LÊ NGỌC TRIÊN	15/09/1964	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3347	NGUYỄN THỊ DUNG	01/01/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3348	ĐÀO TÔ LY VŨ	06/08/1989		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3349	PHẠM THỊ BÀ TUYỀN	28/01/1979		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3350	NGUYỄN RÔM	17/12/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3351	NGUYỄN TRUNG	02/08/1962	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3352	VÕ VĂN ANH	12/01/1961	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3353	NGUYỄN THỊ MAI	30/04/1986		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3354	CHÂU THÁI AN	29/04/1988	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3355	LÊ THỊ HOA	26/04/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3356	LÊ ĐỨC HIẾU	27/06/1986			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3357	NGUYỄN VIỆT HỒNG	10/02/1958			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3358	VÕ THỊ HIỆP	10/10/1930		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3359	NGUYỄN THỊ HIỆP	02/01/1968		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3360	PHẠM THỊ ĐÔNG HƯƠNG	14/11/1976		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3361	LÊ THỊ LIÊN	26/06/1935		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3362	LÊ THANH CAN	16/02/1982	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3363	NGUYỄN XUÂN HƯƠNG	15/06/1993		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3364	CAO THỊ TUYẾT MAI	19/08/1945		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3365	NGUYỄN PHI LẬP	05/10/1987	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3366	BÙI NGỌC THANH	01/01/1939	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3367	TRẦN NGỌC	25/12/1941	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3368	NGUYỄN VĂN TÚC	06/04/1968	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3369	ĐỖ THỊ HIỀN	18/06/1991		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3370	NGUYỄN THỊ THANH LAN	18/06/1976		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3371	NGUYỄN THANH TUẤN	19/08/1978	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3372	ĐỖ THAI THỊNH	10/10/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3373	BÙI THỊ LỘC	16/02/1959		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3374	LƯƠNG VĂN NAM	17/12/1982	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3375	TRẦN ĐÌNH NGỒN	10/06/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3376	VÕ THỊ LOAN	01/01/1970		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3377	NGUYỄN THANH PHONG	20/03/1953	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3378	NGUYỄN THỊ ẨM PHƯƠNG	09/05/1965		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3379	ĐẶNG THỊ CHÁNH	17/5/1951		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3380	TRẦN THỊ THANH THUY	06/04/1974		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3381	HUỲNH TẤN TÂM	19/8/1976	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3382	NGUYỄN THANH TIỀN	10/04/1978	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3383	LÊ VĂN KIỆT	24/05/1958	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3384	VÕ THỊ THANH VUI	05/10/1977		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3385	BÙI VĂN TÔ	15/01/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3386	ĐẶNG NGỌC PHŨ	09/10/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3387	NGUYỄN VĂN HÀ	20/05/1965	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3388	PHẠM THỊ LỘC	01/01/1929			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3389	NGUYỄN THANH TÙNG	04/10/1975	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3390	NGUYỄN CÔNG BÌNH	01/01/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2

3391	ĐỖ MINH KHÁNH	18/06/1987	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3392	NGUYỄN ĐÌNH BÌNH	06/04/1956	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3393	BÙI THỊ NHÂN	04/05/1951		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3394	TRẦN VĂN THÔNG	20/2/1976	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3395	TRẦN ĐÌNH HUƠNG	06/10/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3396	DƯƠNG TRUNG TÍN	26/10/1981	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3397	VÕ THÀNH SANG	25/2/1982	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3398	ĐÀO THỊ VÂN	16/7/1943		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3399	NGUYỄN TRUNG HẬU	12/02/1949	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3400	TRẦN ĐÌNH DUY	01/01/1947	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3401	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	20/01/1968		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3402	BÙI THỊ KHÁ	27/07/1956		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3403	LÊ VĂN HÙNG	27/01/1963	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3404	TRẦN VĂN MINH	26/11/1948	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3405	ĐẶNG THỊ THÂN	08/10/1941		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3406	NGUYỄN VĂN ĐỨC	08/10/1960	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3407	LƯƠNG THỊ HỘI	12/08/1958		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3408	NGUYỄN THỊ MỪNG	01/01/1924		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3409	N GUYỄN VĂN TRƯỜNG	03/06/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3410	LÊ VĂN TUẤN	10/10/1960	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3411	NGUYỄN XUÂN CHÍNH	21/10/1964	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3412	VÕ VĂN NGÀ	07/10/1962	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3413	HUỶNH THỊ SIA	05/06/1936		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3414	LÊ THANH HỒNG	18/02/1948	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3415	MAI THỊ CÚC	05/10/1957		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3416	ĐỖ THANH TÂM	22/02/1977	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3417	TRẦN HÒA	10/10/1958	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3418	NGUYỄN LÊ DÂN	08/04/1977	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3419	LÊ QUÝ PHƯƠNG	27/10/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3420	NGUYỄN HOÀNG QUÝ	23/05/1994	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3421	TRƯƠNG NHẬT TRƯỜNG	19/08/1972	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3422	NGUYỄN QUỐC NHUẬN	01/01/1951	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3423	TRẦN VĂN THAI	17/07/1978	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3424	LƯƠNG NGUYỆT QUẾ	29/09/1990		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3425	TRẦN THỊ THAO	03/01/1943		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3426	NGÕ VĂN NAM	06/02/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3427	ĐOÀN THỊ XUÂN MAI	16/05/1972		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3428	NGÕ LÊ KỶ MUỘI	04/02/1980	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3429	NGUYỄN THỊ HẠ	20/08/1970		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3430	TRẦN THỊ TẮC	10/10/1966		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3431	BÙI TUẤN ANH	29/06/1985	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3432	TRẦN QUANG VINH	06/05/1979	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3433	BÙI NHƯ BÂY	04/08/1946	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3434	NGUYỄN VĂN QUY	14/07/1967	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3435	NGUYỄN THỊ CHÍN	03/03/1942		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3436	NGUYỄN VĂN LONG	27/01/1970			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3437	TRẦN THỊ XUÂN KHÁNH	25/12/1959		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3438	LƯƠNG VĂN SƠN	09/02/1976			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3439	NGUYỄN VĂN BÌNH	02/12/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3440	NGUYỄN VĂN DÂN	10/02/1966	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3441	LÊ VĂN HIỂN	20/03/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3442	NGUYỄN HỮU THỌ	17/06/1971	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3443	NGUYỄN THỊ MINH THAO	15/08/1949		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3444	NGUYỄN PHI LĨNH	27/07/1982			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3445	PHẠM BÁ THIÊN	06/09/1981	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3446	PHẠM ĐÔNG QUANG	11/10/1973	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3447	LÊ THỊ KIM LIÊN	12/07/1964		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3448	NGUYỄN THỊ THANH NGHĨA	13/07/1992		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3449	PHẠM ĐÌNH GIÀU	24/09/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3450	THAI VĂN HIỂN	08/08/1974	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3451	ĐỒNG THỊ KIM LIÊN	01/10/1946		X	Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3452	TRƯƠNG THỊ BÍCH PHƯỢNG	08/09/1971			Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2
3453	LÊ VĂN LỘC	06/09/1970	X		Kinh	TỔ 5, VẬN HỘI 2

3454	NGUYỄN THỊ LIÊU	03/06/1970		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3455	LÊ THỊ MINH MẦN	29/11/1965		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3456	TRẦN QUANG HIỂN	25/09/1985	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3457	LÊ THỊ XUÂN TÂM	15/04/1958	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3458	LÊ CÔNG SỰ	01/01/1963	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3459	ĐỖ VĂN THÀNH	22/12/1947	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3460	ĐOÀN THỊ THANH TÂM	16/02/1942		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3461	PHẠM QUANG KHÁNH	22/12/1960	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3462	TRẦN HỮU THO	01/01/1965	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3463	TRẦN VĂN ĐIỀU	18/02/1939	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3464	LÊ THỊ HÀ	06/10/1972		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3465	NGUYỄN THỊ THANH NHUNG	23/11/1977		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3466	BUI THỊ BÍCH PHƯỢNG	04/05/1964		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3467	ĐINH THỊ VÂN	01/01/1959		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3468	PHẠM VĂN KHÁNH	30/04/1999	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3469	NGUYỄN THỊ MỘNG TUYỀN	12/07/1984		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3470	BUI NGỌC THÁI	25/05/1980	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3471	NGUYỄN VĂN NHỰT	10/02/1966	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3472	UÔNG THỊ NGỌC TRANG	01/01/1973		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3473	PHẠM THỊ KIM NƯƠNG	01/01/1959		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3474	NGUYỄN THỊ HẬU	24/12/1972		X	Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3475	BUI NGỌC THƠ	07/06/1962	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3476	PHẠM ĐÌNH GIẢNG	04/09/1977	X		Kinh	TỔ 5, VĂN HỘI 2
3477	HÀ THỊ ĐỨC	10/12/1968		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3478	LƯƠNG THỊ MINH NGUYỆT	08/04/1973		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3479	ĐOÀN THỊ ĐIẾP	10/08/1963		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3480	NGUYỄN VĂN THẮNG	05/11/1958	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3481	LÊ THỊ HƯƠNG	10/01/1975		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3482	NGUYỄN THỊ TUYẾT	20/09/1964		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3483	PHẠM VĂN HÙNG	04/02/1966	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3484	HỒ THỊ THẠCH	10/10/1957		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3485	LÊ DẦN	02/12/1933	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3486	NGUYỄN THỊ LIÊN	01/01/1937		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3487	PHAN THỊ LÂN	14/07/1960		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3488	PHAN THANH KỶ	27/01/1965	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3489	TRẦN VĂN HOÀNG	21/9/1965	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3490	BUI VĨNH PHÚ	16/05/1981	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3491	LÊ THỊ LAN	15/03/1953		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3492	NGUYỄN THÀNH LONG	24/12/1974	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3493	LÊ THIÊN NHỊ	15/05/1967	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3494	VÕ VĂN LỢI	22/12/1995	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3495	NGÔ VIỆT HÙNG	04/04/1969	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3496	NGUYỄN ANH DỪNG	05/04/1967	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3497	NGUYỄN ĐỨC DUY	29/11/1980	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3498	NGUYỄN THỊ MÀ	20/10/1950		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3499	VÕ VĂN SANG	20/08/1967	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3500	NGUYỄN THANH THÔNG	12/06/1985	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3501	PHẠM THỊ MỸ DUNG	08/04/1981		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3502	NGUYỄN NGỌC HIỂU	16/06/1990	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3503	LÊ THỊ NHUNG	16/02/1973		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3504	NGUYỄN ĐỨC DỪNG	19/03/1976	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3505	HỒ PHÚC LY	20/12/1974	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3506	LÊ TRUNG NGHỆ	09/10/1960	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3507	NGUYỄN THỊ CHÚT	10/03/1936		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3508	PHAN THỊ CHUNG	07/11/1972		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3509	TRẦN THỊ TUYẾT SƯƠNG	4/9/1975		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3510	ĐOÀN THỊ THANH	1/1/1972		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3511	VÕ VĂN QUÁ	10/09/1971	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3512	ĐINH HỮU CHÍNH	01/02/1977	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3513	TRẦN THỊ KIM HƯƠNG	06/02/1972		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3514	NGUYỄN THỊ LIÊU	20/10/1958		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3515	LÊ THIÊN NHIÊN	01/01/1963	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3516	NGUYỄN VĂN ANH	21/10/1967	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2

3517	PHẠM VĂN THANH	20/07/1960	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3518	NGUYỄN KIM ANH	15/02/1965	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3519	LŨ TRỌNG LIÊN	24/03/1962	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3520	NGUYỄN THỊ VƯỜN	26/12/1945		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3521	LÊ THỊ HẠNH	12/04/1978		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3522	NGÔ VĂN HÒA	14/04/1939	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3523	LÊ QUỐC LÂM	28/08/1987			Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3524	HỒ THỊ LÊ	14/11/1951		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3525	ĐINH NGUYỄN GIA TRÌNH	20/05/1983			Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3526	ĐỖ TẠNH	23/09/1967			Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3527	NGUYỄN VĂN THAI	04/03/1959	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3528	LÊ VĂN NHƠN	15/05/1966	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3529	NGUYỄN ĐỨC KIỂM	18/11/1972	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3530	TRẦN HIỀN	03/12/1971	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3531	VÕ THỊ MỸ HUỆ	05/03/1984		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3532	TRẦN HOÀNG	22/06/1949	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3533	HUỲNH THỊ MỸ LỢI	21/02/1959		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3534	NGUYỄN VĂN HỌC	10/12/1964			Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3535	NGUYỄN THỊ DẦN	16/10/1969		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3536	PHẠM HỮU TÀI	08/08/1960	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3537	ĐỖ TÂN	01/02/1938	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3538	NGÔ VĂN TUÂN	13/09/1984			Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3539	PHAN THANH GIẢNG	15/02/1964	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3540	TRƯƠNG THỊ DỒNG SUỐI	02/09/1987		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3541	TRƯƠNG TÂN TRUNG	20/08/1980	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3542	NGUYỄN MINH HIẾU	09/01/1975	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3543	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	22/10/1962		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3544	LÊ VĂN ĐẰN	11/10/1961	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3545	TẠ VĂN VỌNG	25/12/1942	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3546	TRẦN VĂN HẢI	24/06/1981	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3547	NGÔ THỊ KIM ANH	04/04/1968			Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3548	ĐÀO VINH AN	20/07/1959	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3549	NGUYỄN VĂN THÂN	04/03/1956	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3550	PHẠM VĂN CƯỜNG	05/10/1965	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3551	ĐỖ A	01/01/1977	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3552	NGUYỄN ĐÌNH TƯỚNG	26/06/1947	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3553	LÊ THỊ MINH	18/03/1966		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3554	VÕ THỊ THU HẠNH	27/04/1973		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3555	NGUYỄN THỂ TƯỚNG	01/01/1960	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3556	TRẦN THỊ HẬU	01/10/1963		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3557	NGUYỄN TÂN DỪNG	09/07/1990	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3558	VÕ THỊ THU LANG	01/01/1978		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3559	PHAN HOÀNG KỶ	28/8/1966	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3560	LÊ THỊ KIM ĐỊNH	09/08/1961		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3561	HÀ VĂN LƯƠNG	28/10/1973	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3562	ĐỖ DẦN	19/10/1971	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3563	HUỲNH THỊ THỌ	20/6/1966		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3564	NGUYỄN NAM HÀ	16/11/1973	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3565	NGÔ THỊ BÉ LOAN	22/2/1972		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3566	LÊ THỊ NGỌC HÀ	08/06/1981		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3567	ĐẶNG VĂN SƠN	10/08/1968	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3568	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	16/02/1955		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3569	TRẦN NGỌC LƯỢNG	20/08/1975	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3570	TRẦN NGỌC QUÁ	20/04/1967	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3571	TRẦN THỊ THƠM	01/01/1978		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3572	ĐỒNG THỊ PHI	02/10/1952		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3573	HUỲNH LÂM	15/11/1962	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3574	TRẦN VĂN LONG	12/03/1963	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3575	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	12/04/1970		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3576	TRẦN DUY CÀNH	03/07/1963	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3577	NGUYỄN THỊ SÁU	17/11/1962		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3578	NGUYỄN TRỌNG TUÂN	15/11/1990	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3579	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	17/10/1959	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2

3580	NGUYỄN QUỐC TRUNG	24/5/1975	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3581	PHẠM SĨ QUỐT	12/09/1937	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3582	BÙI THỊ HUỆ	30/07/1984		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3583	NGUYỄN DUY HẰNG	11/10/1948	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3584	NGUYỄN PHÊ	10/06/1963	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3585	LÊ THỊ THÚY HẰNG	23/06/1983		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3586	LÊ THỊ ĐIỀU YẾN	11/12/1968		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3587	NGUYỄN THỊ THỐI	15/02/1962		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3588	VÕ THỊ CHÚT	15/02/1973		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3589	NGÔ XUÔNG	20/10/1933	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3590	TRẦN VĂN HÒA	01/05/1956	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3591	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	29/06/1971		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3592	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	04/08/1970		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3593	ĐINH VĂN CHÍN	14/04/1940	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3594	TRẦN THỊ BUỒN	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3595	NGUYỄN THỊ THU HÀ	16/09/1981		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3596	NGUYỄN THỊ LIÊN	23/07/1959		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3597	HUỖNH HỮU ĐỨC	23/04/1977	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3598	ĐỖ THÀNH	09/02/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3599	NGUYỄN NGỌC ANH	08/01/1942	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3600	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/1972	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3601	NGUYỄN NGỌC QUÝ	30/06/1998	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3602	TRẦN THỊ TỎ	02/02/1964		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3603	NGUYỄN TÂN	15/07/1935	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3604	ĐUÔNG THỊ LỆ KIỀU	15/10/1973		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3605	NGUYỄN HỒNG QUANG	01/01/1958	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3606	VÕ VĂN GIÀU	05/07/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3607	BÙI TÁ HỒNG	16/01/1980	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3608	TRẦN THỊ ÁI MỸ	20/10/1957		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3609	LÊ THỊ CẨM HẰNG	23/02/1987		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3610	PHAN THỊ NỞ	09/03/1973		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3611	NGUYỄN THỊ CƯỜNG	15/05/1949		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3612	DIỆP THỊ LIÊN	02/05/1947		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3613	TRẦN NGỌC LONG	01/01/1973	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3614	NGUYỄN NGỌC BẰNG	04/01/1968			Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3615	NGUYỄN THỊ MỘNG	01/12/1958		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3616	VÕ THỊ KIM PHƯƠNG	29/10/1967		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3617	VÕ VĂN HOÀ	12/02/1972			Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3618	NGUYỄN THỊ VÂN	15/4/1947		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3619	NGUYỄN THÀNH	08/02/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3620	NGUYỄN THỊ LỆ	09/08/1967		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3621	NGUYỄN THỊ CHUNG	20/09/1957		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3622	LÊ THỊ NGỌC NHẪN	25/09/1965		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3623	ĐỖ HÙNG	19/09/1979	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3624	ĐINH NGUYỄN GIA TRƯỞNG	09/07/1981	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3625	NGUYỄN THỊ BÀN	01/08/1944		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3626	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	02/11/1962		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3627	NGUYỄN NGỌC KHIÊM	06/06/1969	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3628	NGUYỄN THỊ THANH	04/02/1955		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3629	HÀ THỊ SINH	07/07/1963		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3630	TRẦN VĂN THÀNH	12/12/1964	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3631	NGUYỄN THANH TÂM	14/06/1979	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3632	NGUYỄN THỊ TÂM HẠNH	01/09/1959		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3633	HỒ THỊ THU HẰNG	11/12/1984		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3634	HUỖNH BÁ TÀI	04/08/1965	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3635	NGUYỄN KIM ANH	27/11/1969	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3636	LÊ VĂN THỀM	16/02/1966	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3637	HOÀNG THỊ TRANG	16/06/1980		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3638	NGUYỄN VĂN PHÚ	12/03/1958	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3639	NGÔ THỊ ANH NGUYỆT	12/05/1971		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3640	NGUYỄN VĂN LONG	28/03/1979	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3641	HUỖNH THỊ NỞ	06/06/1939		X	Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2
3642	NGUYỄN ĐÌNH HIỂU	02/06/1985	X		Kinh	TỔ 6, VẬN HỘI 2

3643	HỒ VĂN LIÊM	26/08/1976	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3644	LÊ THỊ KIM	14/12/1956		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3645	NGUYỄN THỊ CHIẾN	12/01/1954		X	Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3646	NGUYỄN THÀNH LONG	24/03/1973	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3647	LÊ THIÊN NHÂN	1/1/1978	X		Kinh	TỔ 6, VĂN HỘI 2
3648	TRẦN THỊ HOA	01/01/1954		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3649	PHẠM THỊ THANH HƯƠNG	26/06/1972		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3650	LÊ TUẤN HẢI	12/04/1967	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3651	PHƯƠNG THÀNH HÙNG	11/06/1979	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3652	NGUYỄN PHI ĐIẾP	30/12/1973	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3653	TRẦN XUÂN HIẾU	10/10/1980	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3654	LÊ THỊ KIỀU DIỄM	24/02/1993		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3655	NGUYỄN THỊ DIỄM MY	20/08/1989		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3656	PHAN QUYỀN	02/04/1974	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3657	LÊ BAO QUYNH DUNG	27/03/1978		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3658	LÊ THỊ NGỌC CÚC	27/06/1978		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3659	NGUYỄN ĐỨC QUANG	01/01/1960	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3660	NGUYỄN VĂN HÙNG	01/01/1974	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3661	HỒ THANH HOÀ	02/02/1971	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3662	CAO VĂN LÝ	07/06/1965	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3663	ĐẶNG THỊ MẾN	09/10/1944		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3664	PHAN THỊ XOAN	15/10/1957		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3665	LÊ THIÊN NHẬT	01/01/1969			Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3666	HỒ THỊ AN	18/12/1960		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3667	NGUYỄN THANH TỬ	07/08/1960	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3668	HUYNH HÀ THỊ LÀNH	16/11/1991		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3669	LƯƠNG TRỌNG THIỆP	06/10/1956	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3670	ĐÀO VĂN LINH	09/02/1955	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3671	HOÀNG VĂN DỪNG	05/08/1969	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3672	VƯƠNG ĐÌNH THÀNH	09/12/1975	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3673	NGUYỄN VĂN HÙNG	10/10/1964	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3674	BÙI THỊ THANH	20/05/1962		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3675	TRẦN THANH TÙNG	14/08/1978	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3676	HỒ THỊ NGÀ	10/10/1966		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3677	PHAN THỊ THU HOA	12/12/1969		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3678	LÊ BẢO ANH	1/1/1969	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3679	VÕ NGỌC THỌ	1/12/1963	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3680	LÊ BẢO TIỀN	04/01/1973	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3681	VÕ TÂN BẢO	07/06/1992	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3682	VÕ XUÂN BẢ	23/04/1962	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3683	CAO VĂN LƯƠNG	26/06/1952	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3684	ĐÌNH THỊ HỒNG THU	21/12/1965		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3685	HOÀNG THANH HÙNG	20/08/1950	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3686	ĐẶNG ANH QUỐC	20/06/1988	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3687	NGUYỄN DUY LINH	10/02/1966	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3688	HỒ QUANG KHUYẾN	10/02/1969			Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3689	VÕ TÂN SANG	18/09/1988	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3690	NGUYỄN VĂN DƯ	20/11/1960	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3691	LÊ THỊ SEN	26/04/1964		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3692	LƯƠNG THỊ LỆ DUNG	15/11/1961		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3693	NGUYỄN THỊ THỦY HƯỜNG	03/04/1962		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3694	PHAN MINH HỘI	12/09/1969			Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3695	TRẦN THỊ KIM PHƯỢNG	20/10/1968		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3696	LÊ THỊ HÒA	04/12/1970		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3697	NGUYỄN THỊ NHẬT DIỄM	01/05/2005		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3698	LÊ ĐẶNG NGỌC THỦY	11/09/1981		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3699	LÊ NGUYỄN HÙNG	03/02/1962	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3700	ĐOÀN TRUNG THỦY	04/07/1984	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3701	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH	23/05/1978			Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3702	PHẠM NGỌC ANH	20/05/1967	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3703	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	04/07/1976		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3704	NGUYỄN VĂN KHÁNH	30/10/1954	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3705	NGUYỄN THỊ MỸ	20/10/1954		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2

3706	NGUYỄN BÁ HẬU	06/10/1975	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3707	LÊ THỊ KIM LONG	20/05/1957		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3708	NGUYỄN THỊ GÁI	01/10/1970		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3709	PHAN VĂN HẬU	15/11/1983	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3710	PHẠM THỊ SỬU	11/10/1949		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3711	LÊ THỊ LỆ THUY	10/03/1963			Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3712	LŨ TRỌNG THANH	10/03/1974	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3713	HOÀNG VĂN THANH	14/10/1962	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3714	VÕ VĂN VINH	06/07/1962	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3715	ĐÀO TRỌNG HẢI	05/05/1976	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3716	ĐỖ THỊ DUNG	18/04/1955		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3717	LÊ THIÊN ĐỊNH	31/03/1971	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3718	NGUYỄN THẾ CÀNH	20/11/1964	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3719	NGUYỄN THỊ NHƯ LÀI	23/09/1968		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3720	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/05/1972		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3721	VÕ VĂN HẢI	04/02/1955	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3722	VÕ VĂN QUANG	20/09/1964	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3723	NGUYỄN THỊ VIỆN	22/6/1942		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3724	BÙI VĂN TRÍ	06/04/1983	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3725	NGUYỄN VĂN NHƯỜNG	16/7/1962	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3726	NGUYỄN VĂN MIỀN	21/1/1957	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3727	CHÊ THỊ HUỲNH QUẬN	16/12/1963		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3728	LÊ THỊ BÍCH LIÊN	12/12/1991		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3729	NGUYỄN THỊ MẶN	01/01/1938		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3730	HUỲNH THỊ ĐIẾP	24/10/1963		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3731	PHAN THỊ KIM ANH	10/10/1958		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3732	CAO THỊ HIỀN	19/09/1983		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3733	NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	04/05/1979		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3734	NGUYỄN VĂN TÔN	29/09/1952	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3735	VÕ VĂN SỸ	15/4/1964	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3736	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG	01/08/1975	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3737	NGUYỄN HUY TOÀN	22/6/1979	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3738	NGUYỄN THỊ NHƯ LAN	04/07/1960		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3739	BÙI THỊ BÍCH LIÊN	30/05/1965		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3740	VÕ VĂN HỒNG	20/9/1953	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3741	VÕ VĂN HIẾU	01/04/1990	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3742	TRƯƠNG THỊ SƠN	17/10/1961		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3743	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÀ	01/06/1981		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3744	NGUYỄN THỊ THANH HẬU	25/10/1990		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3745	TRẦN THỊ HOÀNG THUY	31/01/1958		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3746	NGUYỄN HOÀNG NAM	09/03/1976	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3747	BÙI VĂN TÂM	29/08/1963	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3748	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	01/01/1960		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3749	VÕ THỊ MỸ HÀ	21/11/1976		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3750	NGUYỄN THANH CÔNG	01/07/1965	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3751	NGUYỄN KIM TÙNG	10/03/1968	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3752	VÕ THỊ SEN	04/02/1936		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3753	VÕ THỊ MAI	10/10/1972		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3754	LÊ BẢO VƯƠNG	24/05/1971			Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3755	NGUYỄN HỮU ĐẠI	10/06/1976			Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3756	HOÀNG VĂN LỢI	12/09/1966	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3757	PHAN VĂN CƯỜNG	10/10/1957	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3758	NGUYỄN THỊ BẮC	25/03/1945		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3759	LÊ THOẠI NINH	01/01/1963	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3760	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	10/12/1974		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3761	NGUYỄN SINH	01/10/1959	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3762	NGÔ THỊ BÌNH THÌN	02/08/1976		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3763	TRẦN QUANG MINH	12/02/1973	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3764	VÕ VĂN PHÚC	10/01/1985	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3765	NGUYỄN TÂM	02/03/1969	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3766	HỒ THỊ LAN	30/08/1957		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3767	VÕ THỊ THUY TIỀN	20/08/1992		X	Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2
3768	VÕ VĂN LƯU	26/04/1968	X		Kinh	TỔ 7, VẬN HỘI 2

3769	NGUYỄN VĂN TRĂNG	02/01/1959	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3770	VÕ VĂN HÙNG	13/9/1969	X		Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3771	ĐOÀN THỊ LỆ THU	02/04/1973		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2
3772	MAI THỊ HOÀI THƯƠNG	18/10/1983		X	Kinh	TỔ 7, VĂN HỘI 2

Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình: 3772 cử tri

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Duy Quốc